

Trường THPT Nguyễn Trãi Ba Đình Hà Nội



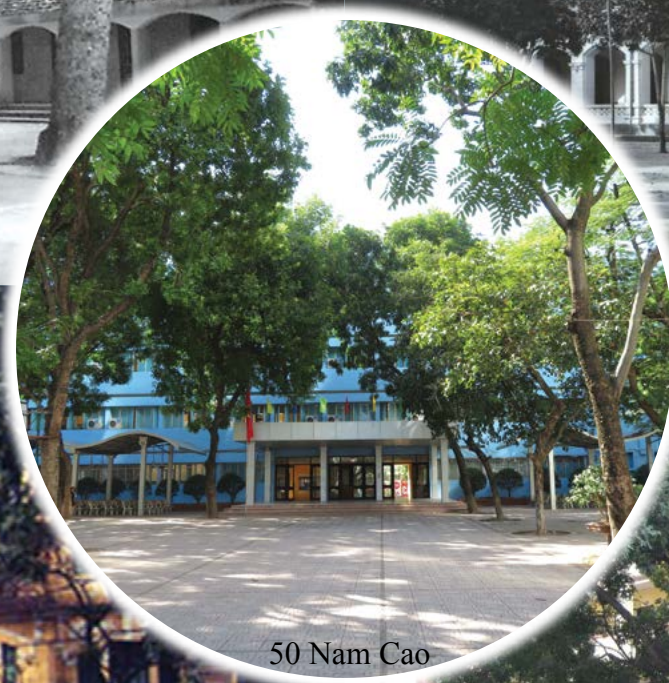
67 Cửa Bắc



10 Thụy Khuê



26 Hàng Bài



50 Nam Cao



25 Giang Văn Minh



NĂM THÀNH LẬP

Trường THPT Nguyễn Trãi Ba Đình
Từ khởi nguồn đến tinh hoa



Kính biểu

Lời nói đầu



Như câu chuyện dài của một cuộc đời gắn với những thăng trầm của lịch sử và đi qua những cung trầm ấy để lắng lại, suy tư, chiêm nghiệm, để tìm điểm tựa vững vàng mà cùng nhau nối tiếp, tôn tạo, làm nên bản trường ca 70 năm đầy tự hào của trường THPT Nguyễn Trãi - Ba Đình. Đây là một cột mốc quan trọng trên hành trình miên mai của ngôi trường được vinh dự mang tên người anh hùng dân tộc, danh nhân văn hóa thế giới - Nguyễn Trãi. Chúng tôi - những người đang làm việc tại ngôi trường này luôn tự hào về Nguyễn Trãi bởi lẽ Người là cội nguồn, là khí phách, là tinh hoa dân tộc được kết tụ qua bao thời đại. Vàng sáng tỏa đến hậu thế là ánh sáng vàng vạc của một khối tinh gắn chặt với non sông xã tắc, hướng về xã tắc với niềm khắc khoải chưa thấu thỏa, dấy lên ý chí hùng hục khát vọng dâng hiến sức mình cho đại sự nước nhà. Dù trải qua nhiều biến động của lịch sử, Nguyễn Trãi vẫn được bao thế hệ trân trọng và tôn vinh. Gần những ngày ngôi trường của chúng tôi đặt chân lên cột mốc lịch sử 70 năm, các thế hệ thầy và trò của nhà trường, dù ở bất cứ nơi đâu lại tìm về với nhau để kết nối, để sẻ chia, để tâm sự và rồi cùng đắm mình trong những kỉ niệm ngọt ngào, da diết và sâu lắng. Mái trường thân thương ấy - là nơi mà ai đi qua cũng để lại một phần kỉ ức tươi đẹp của tuổi thanh xuân, góp phần làm nên sự vận động và phát triển đáng quý, đáng trọng của ngôi trường 70 năm tuổi đời. . .

Từ khó khăn gian khổ của những ngày đầu thành lập cho đến sự phát triển lên vững như ngày hôm nay là công sức đóng góp của biết bao thế hệ nhà giáo, là sự nỗ lực vươn lên không ngừng của bao thế hệ học trò. Cuốn kỉ yếu "Thpt Nguyễn Trãi - Ba Đình, từ khởi nguồn đến tinh hoa" được ra đời trên một dòng thời gian tiềm chứa những thăng trầm, biến đổi và hội tụ như thế.

Để hoàn thành cuốn kỉ yếu này, chúng tôi đã có những cuộc gặp gỡ, hội ngộ, kết nối bao thế hệ giáo viên, học sinh trường THPT Nguyễn Trãi qua các thời kì lịch sử. Có biết bao câu chuyện, bao kỉ niệm đáng nhớ dưới mái trường này được khơi dậy và sống lại trong dòng kỉ ức âm thầm mà mãnh liệt của những người đã từng làm nên một THPT Nguyễn Trãi của ngày hôm qua. Bên cạnh đó là những sẻ chia, tâm sự chân thành, giản dị nhưng chứa đầy nhiệt huyết và tình yêu sâu nặng của những con người đang làm việc và học tập dưới mái trường THPT Nguyễn Trãi ngày hôm nay. Dòng chảy âm thầm và bền bỉ từ quá khứ tới hiện tại sẽ là điểm tựa để làm nên một THPT Nguyễn Trãi trong tương lai. Chúng tôi trân quý, nâng niu sự đóng góp, xây dựng cùng những tình cảm nồng hậu của các thế hệ thầy và trò trường Nguyễn Trãi - những con người đã, đang và sẽ tạo nên một sức sống bền bỉ cho ngôi trường này.

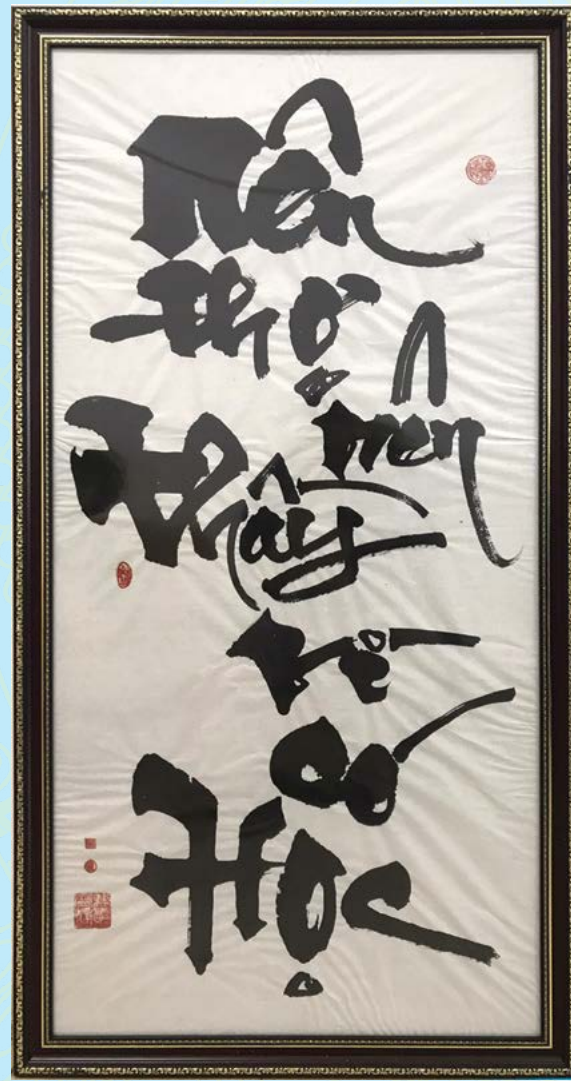
Được thực hiện trong một thời gian ngắn, Ban biên tập kỉ yếu đã cố gắng chắt lọc từ những câu chuyện cảm động, những lời sẻ chia chân thành, những tư liệu quý. . . để giúp mỗi người đã từng gắn bó với Nguyễn Trãi hiểu thêm về sức sống của ngôi trường 70 năm tuổi. Những gì hiện diện trong cuốn kỉ yếu này chưa phải là tất cả, nhưng do thời gian có hạn, hơn nữa, những người chịu trách nhiệm biên tập còn chưa đủ sự trải nghiệm nên không tránh khỏi những thiếu sót. Kính mong nhận được sự cảm thông và góp ý của tất cả thế hệ thầy và trò để chúng tôi có cơ hội được hoàn thiện hơn ở công việc lần sau.

Một lần nữa, Ban biên tập xin gửi lời cảm ơn sâu sắc nhất tới tất cả các thế hệ giáo viên và học sinh của nhà trường đã giúp đỡ chúng tôi hoàn thành công việc ý nghĩa mà khó khăn này. Chúng tôi xin trân trọng gửi tới độc giả những lời chia sẻ tận tâm của những con người đã đi qua ngôi trường mang tên Nguyễn Trãi - ánh sao Khuê luôn tỏa rạng nhân dịp kỉ niệm 70 năm ngày thành lập!

Ban biên tập



NGUYỄN TRÃI (1380 - 1442)
DANH NHÂN VĂN HÓA THẾ GIỚI - ANH HÙNG DÂN TỘC





Trường Nguyễn Trãi chụp từ trên cao năm 1964



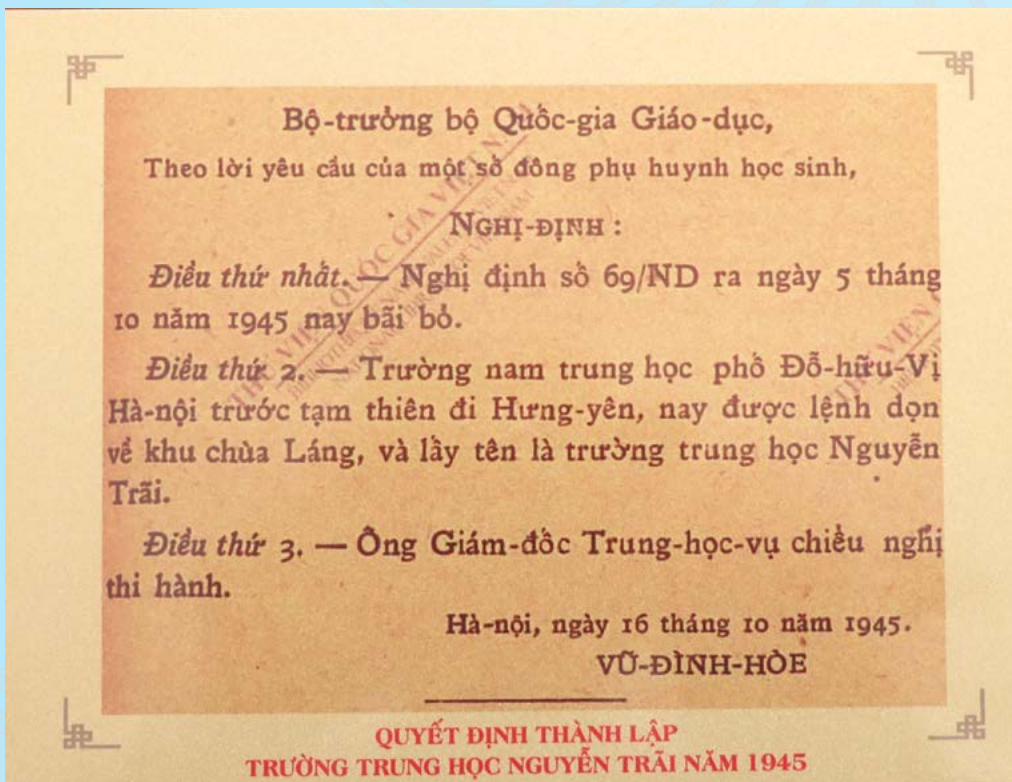
PHẦN I

THPT Nguyễn Trãi – Ba Đình

Theo dòng lịch sử

NĂM THÀNH

Lịch sử 70 năm hình thành và phát triển của trường thpt Nguyễn Trãi - Ba Đình - Hà Nội



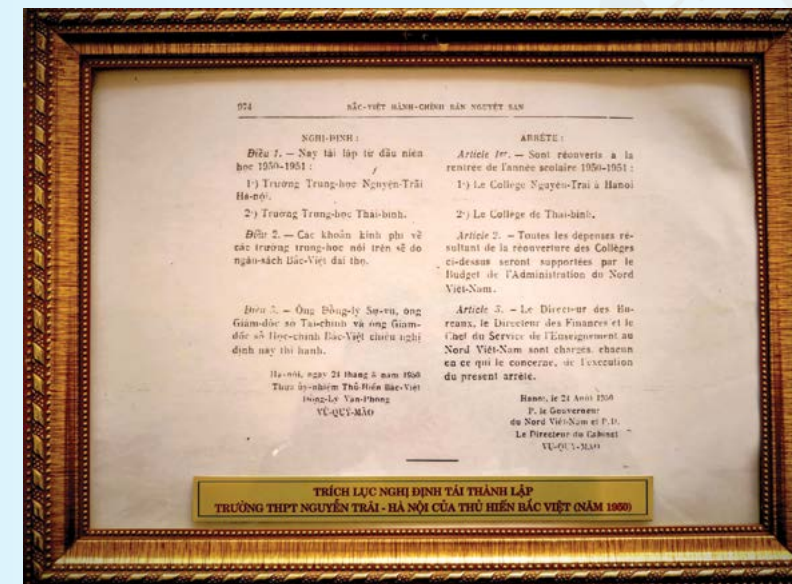
Nghị định thành lập trường năm 1945

Theo tư liệu đã được sưu tầm và nghiên cứu đến hiện nay, trường Trung học phổ thông Nguyễn Trãi - Ba Đình là một trong những trường được thành lập sớm nhất ở Hà Nội theo Nghị định tái thành lập Trường Trung học Nguyễn Trãi - Hà Nội của Thủ hiến Bắc Việt (Ngày 24 - 8 - 1950) (Le 24 Aout 1950). Trường đã có bề dày lịch sử 70 năm xây dựng và trưởng thành (1)

Trải qua những bước thăng trầm gắn liền với lịch sử đất nước, lịch sử Thủ đô, các thế hệ thầy và trò trường THPT Nguyễn Trãi luôn vượt lên những khó khăn, gian khổ, thử thách, tự khẳng định mình qua từng giai đoạn phát triển, với nhiều địa điểm và tên gọi khác nhau.

(1) Mới đây trong quá trình tìm lại tư liệu về nhà trường ở Trung tâm lưu trữ quốc gia, nhà trường đã tìm thấy tư liệu thành lập trường Trung học Nguyễn Trãi (Hình ảnh minh chứng kèm theo).

(2) Nay là 25 – Giang Văn Minh (2019).



TỪ NĂM 1950 ĐẾN NĂM 1954: THỜI KÌ HÀ NỘI BỊ PHÁP TẠM CHIẾM

Sau khi được tái thành lập, trường khai giảng năm học mới vào ngày 4 - 10 - 1950 tại số 26 Hàng Bài (Trường Trung học cơ sở Trưng Vương ngày nay) có 1023 học sinh là nam sinh với 23 lớp, 39 thầy cô giáo do Thầy Đào Văn Trinh là Hiệu trưởng đầu tiên, một người thầy có kiến thức sâu rộng, có lòng bao dung nhân ái (Số liệu do cựu học sinh khóa 1950 - 1953, cựu giáo viên trường trung học phổ thông Nguyễn Trãi - Nguyễn Danh Bang cung cấp). Ngoài hoạt động dạy và học, thầy và trò nhà trường cùng với thầy trò các trường Chu Văn An, Trưng Vương luôn nung nấu tinh thần yêu nước, ý thức độc lập dân tộc và hướng về cuộc kháng chiến cứu nước, tích cực tham gia các hoạt động công khai, bán công khai và bí mật. Những cuộc

mít tinh, biểu tình, rải truyền đơn, biểu diễn văn nghệ ở Nhà hát Thành phố như tổ chức lễ truy điệu Trần Văn Ôn ở chùa Quán Sứ (năm 1950), tổ chức thăm đồng bào bị địch bắt giam tại nhà giam Hỏa Lò tết năm 1951, diễn vở kịch “Hội nghị Diên Hồng”, “Hận Nam Quan” (tháng 2/1953)... Trong bối cảnh đó, chi bộ Đảng nhà trường được ra đời năm 1953 đã lãnh đạo các tổ chức công đoàn, phụ nữ, đoàn thanh niên tích cực tham gia vào cuộc đấu tranh chung, góp phần nhỏ bé cùng nhân dân cả nước đẩy mạnh cuộc kháng chiến chống Pháp và can thiệp Mĩ đi đến thắng lợi cuối cùng năm 1954 với chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu.

TỪ NĂM 1954 ĐẾN NĂM 1964: HOẠT ĐỘNG NHÀ TRƯỜNG GẮN LIỀN VỚI ĐỜI SỐNG XÃ HỘI.

- Từ năm 1950 - 1956: Trường ở tại số 26 phố Hàng Bài.
- Từ năm 1957 - 1960: Trường chuyển về 67 phố Cửa Bắc (nay là trường THPT Phan Đình Phùng).
- Từ năm 1960 - 1964: Trường học chung cơ sở với trường THPT Chu Văn An vào buổi chiều, có tên gọi là Chu Văn An B.

Hiệp định Giơ-ne-vơ được kí kết, quân Pháp rút khỏi miền Bắc. Thầy và trò trường Nguyễn Trãi cùng với nhân dân Thủ đô hân hoan đón Chính phủ và Trung ương Đảng từ chiến khu Việt Bắc trở về Thủ đô Hà Nội năm 1955. Hòa bình được lập lại trên miền Bắc, bước vào thời kỳ xây dựng Chủ nghĩa xã hội. Hòa trong không khí tung bừng náo nức của đất nước đang chuyển mình đón luồng gió mới xã hội chủ nghĩa, mọi hoạt

động của nhà trường bắt đầu ổn định và phát triển lên một bước mới. Cuối năm 1954, nhà trường bất ngờ được Bác Hồ đến thăm. Hình ảnh Bác trước đây chỉ được biết qua truyền đơn bí mật, nay Bác đến nói chuyện trước con mắt của hàng nghìn học sinh. Thầy trò reo mừng sung sướng. Bác nói chuyện không lâu, nhưng lời Bác còn ghi mãi: “Học bây giờ để: yêu Tổ quốc, yêu nhân dân, yêu khoa học, yêu lao động, yêu đạo đức. Học để phụng sự Tổ quốc, phụng sự nhân dân, làm cho dân giàu, nước mạnh. Học thì phải hành.” Lời Bác trở thành nguyên lý giáo dục và mở ra một hướng mới cho sự nghiệp phát triển của nhà trường. Đồng thời với cải cách giáo dục, chuyển hệ đào tạo từ dạy - học theo chương trình giáo dục phổ thông trung học của Pháp sang thực hiện chương trình giáo dục phổ thông ba cấp (hệ 9 năm) theo nghị quyết của Đại hội Trung ương Đảng lần thứ III (năm 1960). Trường đẩy mạnh chất lượng đào tạo con người mới, các tổ chức đoàn thể được hình thành và hoàn thiện. Năm 1958, Chi bộ Đảng nhà trường ra mắt hoạt động công khai, độc lập, Đoàn thanh niên lao động, Đội thiếu niên Tiền phong phát triển rộng trong các lớp.

Nét nổi bật trong toàn bộ hoạt động của nhà trường trong thời kỳ này là gắn liền với đời sống xã hội. Học sinh nhà trường tích cực tham gia lao động sản xuất và hoạt động xã hội. Một tấm gương tiêu biểu là anh Đoàn Phan Tân, học sinh trường Nguyễn Trãi, giáo viên Bình dân học vụ khu Phúc Tân. Anh đã vinh dự được hai lần gặp Bác Hồ và được nhận Huy hiệu chiến sĩ thi đua toàn Thành do Bác trao tặng. Hàng tuần, học sinh tham gia lao động đắp đường Cổ Ngự, xây dựng công viên Thống Nhất, công trường xây dựng Văn

Chương, giúp dân gặt lúa ở Gia Lâm, Từ Liêm..., nghỉ hè nhiều lớp lên khu công nghiệp Việt Trì vừa học tập, vừa lao động... Năm 1955 trong buổi lao động đắp đường Cổ Ngự, thầy và trò trường Nguyễn Trãi, Chu Văn An đã được Bác Hồ đến thăm và cùng lao động. Bác nói: “Con đường này trước đây có tên là Cổ Ngự. Đến hôm nay nó đang rộng ra, đẹp lên do công sức của thanh niên. Vậy từ hôm nay, con đường này có tên là đường Thanh niên”, sau đó Bác chụp ảnh chung với thầy và trò nhà trường.

Từ năm 1958 đến năm 1961, nhà trường còn vinh dự đón nhận nuôi dưỡng và đào tạo hơn 300 học sinh miền Nam tập kết. Nhiều anh chị đã trưởng thành, trở về tham gia trong cuộc đấu tranh giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước... Trong số đó nhiều người đã trở thành cán bộ cốt cán của nhiều tỉnh, thành và Trung ương.



Ngoài ra nhà trường còn mở rộng quan hệ quốc tế với tinh thần quốc tế vô sản, hòa nhập với nhịp sống chung của xã hội và thời đại, đón các đoàn giáo viên, học sinh các nước Liên Xô, Australia,... đến thăm và trao đổi học tập.

TỪ NĂM 1965 ĐẾN NĂM 1975: NHỮNG NĂM CHỐNG MỸ

Năm học 1964 - 1965, trường chuyển về địa chỉ số 4 phố Giang Văn Minh (2) - Kim Mã - Ba Đình - Hà Nội. Ngôi trường khang trang được xây dựng từ nguồn ngân sách quỹ xổ số kiến thiết Thủ đô. Không được bao lâu, đế quốc Mỹ mở rộng chiến tranh phá hoại ra miền Bắc, đánh phá ác liệt Thủ đô Hà Nội. Bước vào những năm tháng ác liệt của cuộc chiến tranh chống đế quốc Mỹ, thực hiện chủ trương của Đảng và Nhà nước, trường phải sơ tán và phân tán về các vùng nông thôn.

- Từ năm 1965 đến năm 1966: sơ tán về xã Phù Đồng - Gia Lâm.
- Từ năm 1966 đến năm 1969: đề phòng địch bắn phá Cầu Long Biên, trường sơ tán về xã Đại Áng - Thường Tín - Hà Tây.
- Từ năm 1971 đến năm 1973: sơ tán về xã Thanh Thùy, Thanh Văn và Hồng Dương - Thanh Oai - Hà Tây.

Việc tổ chức trường lớp học tập, ăn ở cho gần một nghìn thầy trò ở nơi sơ tán gặp muôn vàn khó khăn. Song thực hiện lời kêu gọi và căn dặn của Bác “Không có gì quý hơn độc lập tự do”, “Dù khó khăn đến đâu cũng phải thi đua dạy tốt, học tốt”, “Tất cả vì miền Nam ruột thịt”, “Tất cả để đánh thắng giặc Mỹ xâm lược”..., thầy và trò nhà trường đã từng bước vượt qua

những khó khăn. Nhà trường thường xuyên giáo dục học sinh ý thức kỉ luật thời chiến ở nơi sơ tán, đảm bảo an toàn tính mạng, duy trì hoạt động dạy và học. Phong trào “Phụ nữ ba đảm đang”, “Thanh niên ba sẵn sàng”, “Thi đua dạy tốt - học tốt”, phấn đấu xây dựng “Tổ lao động xã hội chủ nghĩa”... dấy lên sôi nổi. Vì vậy, đội tuyển học sinh giỏi của trường đạt nhiều giải cao trong các kì thi học sinh giỏi thành phố và miền Bắc. Nhà trường đã đạt nhiều thành tích về mọi mặt, đạt danh hiệu tiên tiến xuất sắc, nhiều tổ chuyên môn đạt danh hiệu là tổ lao động xã hội chủ nghĩa, nhiều thầy cô đạt danh hiệu “chiến sĩ thi đua”... Trường Nguyễn Trãi là một điểm sáng của ngành giáo dục Thủ đô, là một địa chỉ tin cậy của nhiều thế hệ học sinh và phụ huynh.

Hưởng ứng lời kêu gọi “Tất cả cho tiền tuyến”, “Tất cả vì miền Nam ruột thịt”, hòa chung với tinh thần của quân dân miền Bắc “Vì miền Nam thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người”, một số thầy giáo và hàng trăm học sinh tình nguyện xung phong lên đường nhập ngũ, tham gia lực lượng vũ trang trực tiếp chiến đấu ở chiến trường B và tham gia vào lực lượng thanh niên xung phong chống Mỹ cứu nước. Có những buổi chia tay tiễn học sinh lên đường nhập ngũ vô cùng cảm động của thầy và trò nhà trường. Trong số những con người dũng cảm ấy, nhiều chiến sĩ đã chiến đấu anh dũng, lập công xuất sắc góp phần vào chiến thắng chung, một số đã vĩnh viễn nằm lại chiến trường, trong đó có các anh chị:

- Liệt sĩ Vũ Xuân Thiều, cựu học sinh khóa 1956 - 1962, chiến sĩ lái máy bay MIG-21, anh hùng không quân, hi sinh tại

cửa ngõ Tây Bắc Thủ đô Hà Nội trong trận chiến đấu chống cuộc tập kích chiến lược của máy bay B52 của đế quốc Mỹ vào Hà Nội, Hải Phòng 12 ngày đêm cuối năm 1972.

- Liệt sĩ Ca Lê Hiến (tức nhà thơ Lê Anh Xuân) cựu học sinh miền Nam tập kết, học tập tại trường từ năm 1958 đến năm 1961, hi sinh trong cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Tết Mậu Thân năm 1968.

- Liệt sĩ Nguyễn Kim Yên, cựu học sinh khóa 1965 - 1967, tham gia đoàn văn công giải phóng miền Nam, hi sinh tại chiến trường Tây Ninh tháng 10 năm 1969.

- Liệt sĩ Nguyễn Quang Anh, cựu học sinh khóa 1968 - 1971, hi sinh trong cuộc tiến công chiến lược tại Quảng Trị năm 1972.

- Liệt sĩ Bùi Thọ Tuyền, cựu học sinh khóa 1970-1973, hi sinh tại chiến trường miền Nam ngày 23/3/1974, khi vừa tròn 19 tuổi.

Sự hi sinh cao cả của các anh, các chị đã tô đẹp thêm trang lịch sử truyền thống của nhà trường, mãi mãi là niềm tự hào của thầy trò trường THPT Nguyễn Trãi.

TỪ NĂM 1976 ĐẾN NĂM 1985: CÙNG CẢ NƯỚC ĐI LÊN XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI

Cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của toàn dân tộc đã kết thúc thắng lợi (30 - 4 - 1975). Đất nước hòa bình, độc lập, thống nhất bước vào thời kì quá độ đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội. Đầu những năm 80 của thế kỉ XX, đời sống cán bộ giáo

viên vô cùng khó khăn, thiếu thốn. Ngôi trường cũ xuống cấp nghiêm trọng, hiện tượng lún nứt xảy ra, thường xuyên ngập úng, ô nhiễm môi trường, làm ảnh hưởng lớn đến cảnh quan sư phạm. Đội ngũ giáo viên nhà trường với khả năng chuyên môn vững vàng, dày dặn kinh nghiệm, yêu nghề, thương yêu học sinh, gắn bó với mái trường đã đoàn kết một lòng, từng bước khắc phục khó khăn về mọi mặt, duy trì các hoạt động, từng bước ổn định, nâng cao chất lượng đào tạo. Trường luôn đạt danh hiệu trường tiên tiến, tiên tiến xuất sắc, 5 tổ chuyên môn đạt danh hiệu Tổ lao động Xã hội chủ nghĩa, 10 đồng chí là chiến sĩ thi đua, tỉ lệ học sinh đỗ tốt nghiệp hàng năm luôn đạt từ 96% trở lên, đội tuyển học sinh giỏi của trường thường đứng thứ hạng 5 hoặc 6 của thành phố. Phong trào thể dục thể thao, văn nghệ nhiều năm gặt hái được nhiều huy chương, công tác giáo dục hướng nghiệp được chú trọng, đổi mới. Ngoài nhiệm vụ dạy tốt - học tốt, các thầy cô giáo của trường còn tham gia



Học sinh trường Nguyễn Trãi những năm 1970

hoạt động xã hội như dạy bổ túc văn hóa trên công trường xây dựng Lăng Bác (năm 1973), góp phần nhỏ bé vào công trình thể ki của dân tộc. Nhiều học sinh của trường tiếp tục hăng hái lên đường nhập ngũ, chiến đấu bảo vệ biên giới Tây Nam và phía Bắc của Tổ quốc, có người đã hi sinh anh dũng trên mảnh đất biên cương xa xôi.

Từ đây tên tuổi và đội ngũ giáo viên của trường THPT Nguyễn Trãi luôn là niềm tự hào của đồng nghiệp và các thế hệ học sinh Thủ đô.

TỪ NĂM 1986 ĐẾN NAY: ĐỔI MỚI - HỘI NHẬP VÀ PHÁT TRIỂN

Từ năm 1986, thực hiện nghị quyết của Đại hội Đảng cộng sản Việt Nam lần thứ VI, đất nước bước vào thời kì đổi mới, thầy và trò trường THPT Nguyễn Trãi cũng chuyển mình cùng nhịp sống thời đại. Đầu những năm 90, cơ sở vật chất được thành phố đầu tư cải tạo, rồi xây dựng lại vào năm 2000, ngôi trường ngày càng khang trang, sạch đẹp hơn đã đem lại niềm vui cho thầy trò và các bậc phụ huynh, góp phần nâng cao chất lượng dạy và học. Tuy nhiên vẫn còn những khó khăn nhất định đặt ra đối với đội ngũ cán bộ, giáo viên nhà trường. Đó là tình trạng chung cơ sở vật chất với trường Trung học cơ sở Nguyễn Trãi (học buổi chiều), đội ngũ giáo viên có nhiều xáo trộn, những mặt trái, tiêu cực của xã hội trong cơ chế thị trường xâm nhập. Bất nhịp với yêu cầu của thời đại, đổi mới để tồn tại, hội nhập để khẳng định và phát triển, hưởng ứng phong trào thi đua của ngành giáo dục Thủ đô và cả nước, thầy và trò



Lễ khánh thành công trình cải tạo cổng trường do học sinh khóa 1981 - 1984 kính tặng năm 2019

trường Nguyễn Trãi đã tích cực đổi mới phương pháp dạy và học, ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng nhà trường văn hóa, “Kỷ cương - Tình thương - Trách nhiệm”, “Nhà trường thân thiện, học sinh tích cực”, hưởng ứng phong trào thi đua “Cô giáo người mẹ hiền”, “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo”, “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”... Nhờ thế, chất lượng dạy và học được giữ vững và từng bước nâng cao.

Từ tháng 9 năm 2010 đến nay, trường được chuyển về địa chỉ số 50 phố Nam Cao, phường Giảng Võ, quận Ba Đình, Hà Nội, địa điểm thứ 5 trong quá trình xây dựng và phát triển của trường. Tiếp quản một cơ sở vật chất đã xuống cấp, trước bọn bề những khó khăn và thách thức mới. Được sự quan tâm đầu tư, chỉ đạo của các cấp, đội ngũ lãnh đạo nhà trường có năng lực, giàu tâm huyết, thầy và trò nhà trường đã từng bước giải quyết những khó khăn: cải tạo cơ sở vật chất; tích cực đổi

mới phương pháp dạy - học; nâng cao chất lượng về mọi mặt; tiếp tục đạt được những thành tích cao trong các kì thi giáo viên giỏi, học sinh giỏi thành phố. Trường được công nhận là trường tiên tiến và tiên tiến xuất sắc, Chi bộ vững mạnh, trong sạch, công đoàn vững mạnh, cơ sở Đoàn thanh niên xuất sắc...

Mục tiêu phấn đấu và định hướng của nhà trường trong những năm tới là tiếp tục xây dựng đội ngũ cán bộ giáo viên mạnh về chuyên môn, nhiệt tình, đáp ứng những yêu cầu mới của ngành với những điều kiện dạy học hiện đại, phương pháp dạy học tích cực tiên tiến,... từng bước tiếp tục nâng cao và khẳng định chất lượng giáo dục, xây dựng và rèn luyện phong cách học sinh văn minh, thanh lịch, hiện đại và năng động, xây dựng môi trường sư phạm với việc đầu tư chiều sâu về cơ sở vật chất, phục vụ công tác dạy và học.

Trải qua 70 năm xây dựng và trưởng thành, từ khi tái thành lập đến nay, nhà trường đã đào tạo khoảng hơn 40.000 học sinh. Nhiều học sinh đã trưởng thành từ mái trường này, trở thành những giáo sư tiến sĩ, các tướng lĩnh quân sự, nhà doanh nghiệp quản lí kinh tế, nhà thơ, nghệ sĩ và những người lao động bình dị đóng góp cho công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Trong đó có các cán bộ chủ chốt của Đảng và nhà nước trên nhiều lĩnh vực. Các thế hệ giáo viên của trường dù trong thời điểm nào, hoàn cảnh nào cũng luôn khẳng định trình độ năng lực chuyên môn, tinh thần trách nhiệm, hết lòng vì học sinh với lối sống mẫu mực, tiêu biểu như thầy giáo dạy văn, nhà phê bình văn học, nhà giáo ưu tú Nguyễn Văn Tâm...

Thầy và trò nhà trường qua nhiều thế hệ đã đóng góp công sức viết lên truyền thống của nhà trường, đó là “Truyền thống yêu nước, sống nhân ái, học giỏi, văn minh”. Ghi nhận những thành tích đã đạt được, nhà trường đã được nhà nước trao tặng:

- Huân chương lao động hạng Ba nhân dịp kỉ niệm 40 năm thành lập trường năm 1991.
- Huân chương lao động hạng Nhì nhân dịp kỉ niệm 50 năm thành lập trường năm 1999.
- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1998.
- Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo năm học 2007 - 2008.
- Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội năm học 2006 - 2007, 2007 - 2008, 2008 - 2009, 2011 - 2012,...

Bề dày lịch sử và những đóng góp của nhà trường trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, phát triển Thủ đô mãi mãi là niềm tự hào của các thế hệ thầy và trò nhà trường, tiếp tục là hành trang để trường THPT Nguyễn Trãi vững bước trong tương lai, xứng đáng với danh nhân văn hóa thế giới, anh hùng dân tộc Nguyễn Trãi mà trường vinh dự được mang tên, thực sự là vàng “Sao Khuê” tỏa sáng giữa lòng Thủ đô ■

CÔ TRẦN THỊ THANH HƯƠNG
(Giáo viên Lịch sử 1994 – 2016)



Bằng công nhận trường trung học đạt chuẩn quốc gia năm 2014



Huân chương lao động hạng Ba nhân dịp kỉ niệm 40 năm thành lập trường năm 1991



Huân chương lao động hạng Nhì nhân dịp kỉ niệm 50 năm thành lập trường năm 1999



Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1998



Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2009



Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo năm học 2007 - 2008



Bằng khen của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội năm học 2011 - 2012

Thpt Nguyễn Trãi - Nơi đã đi qua và ở lại



Câu chuyện 70 năm phát triển của trường THPT Nguyễn Trãi dài như cuộc đời một con người, với biết bao thăng trầm, biến cố cùng lịch sử dân tộc. Ngôi trường như một chứng nhân đi cùng năm tháng với người dân thủ đô, góp sức vun trồng biết bao thế hệ học trò cho Hà Nội và cho đất nước. Thật tự hào và kiêu hãnh, mái trường mang tên vị danh nhân văn hóa – Nguyễn Trãi - người ánh sao Khuê!

“Khi ta ở, chỉ là nơi đất ở
 Khi ta đi, đất đã hóa tâm hồn!”
 (Chế Lan Viên)

Vâng, bảy mươi năm của thời gian năm tháng, của những không gian gói ghém bao kỉ niệm đầy vui. Và phần hồn của 70 thế hệ học trò, cùng các thế hệ thầy cô đã và sẽ gửi lại nơi đây. Theo dòng chảy của lịch sử, chúng ta sẽ cùng nhau bước vào những không gian của quá khứ để lục tìm kí ức và không gian của hiện tại để xây đắp tương lai.

Tượng đài cụ Nguyễn Trãi đặt tại 25 - Giang Văn Minh

1. ĐẶT CHÂN Ở 26 – HÀNG BÀI

Vào ngày 24 tháng 8 năm 1950, một ngôi trường được tái thành lập giữa lòng Thủ đô với tên gọi: Trường Trung học Nguyễn Trãi. Đó là thời gian ngôi trường kiêu hãnh vươn mình trên phố Hàng Bài (vốn là địa điểm cũ của trường THCS - nữ sinh Trưng Vương). Với không gian khiêm tốn, trường Trung học Nguyễn Trãi đã trở thành địa chỉ tin cậy cho nhân dân Thủ đô trong những năm tháng kháng chiến. Chỉ với hai dãy nhà hai tầng ẩn mình dưới hàng cây xanh dành cho các lớp học chính, nhưng ngôi trường đã được trang bị khá đầy đủ về cơ sở vật chất cho công tác dạy và học của thầy trò. Trường có một sân bóng rổ, một sân bóng chuyền... phục vụ cho thể dục thể thao, một sân khấu, một phòng chiếu bóng, một phòng chữa răng miệng cho học sinh; và ba phòng thí nghiệm Lý, Hóa, Sinh... Trong không gian nhỏ hẹp ấy không chỉ là chất lượng dạy và học của thầy trò mà còn cả một khí thế đấu tranh với những hoạt động yêu nước bốc cao



ngùn ngụt. Dù tuổi đời còn non trẻ nhưng trường Trung học Nguyễn Trãi đã có uy tín lớn trong công tác giảng dạy, thi cử cũng như các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, hoạt động xã hội, tranh đấu... Ngay từ những năm tháng đầu tiên tái thành lập, trường Trung học Nguyễn Trãi đã nhập cuộc nhanh chóng với xu thế thời đại. Bắt đầu từ đây, ngôi trường từng bước khẳng định vị thế của mình.

2. VỀ VỚI 67 - CỬA BẮC

Trường Trung học Nguyễn Trãi khá lận đận trong duyên phận của mình. Chỉ gắn kết với phố Hàng Bài được bảy năm, đến năm 1957 ngôi trường lại kết duyên với địa điểm mới: số 67 phố Cửa Bắc. Đó là thời điểm mang lại nhiều dấu ấn khó phai của trường Trung học Nguyễn Trãi. Ngôi trường vững chãi, trang nghiêm và cổ kính bên thành Cửa Bắc. So với địa điểm ở Hàng Bài, khi chuyển về đây, trường được thừa hưởng một không gian rộng rãi hơn. Giai đoạn này, hòa vào không



khí chung của cả nước, miền Bắc hào hứng bắt tay vào công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội, học sinh miền Nam tập kết ra Bắc, học nội trú tại trường Trung học Nguyễn Trãi, trường đã đón nhận một luồng sinh khí mới để khởi sắc. Phong trào nhà trường rất sôi nổi, học đi đôi với hành, gắn liền với đời sống thực tế. Tiếng trống trận vang dội năm xưa nay âm vang thành tiếng trống trường cổ vũ, động viên thầy trò nhà trường gặt hái nhiều thành quả lớn. Tập thể giáo viên đoàn kết, đồng lòng. Trường đã tạo dựng được vị thế và tiếng vang lớn giữa lòng Thủ đô. Có nhiều cán bộ và học sinh miền Nam công tác và học tập tại trường như thầy Ngô Chanh, nhà thơ Nguyễn Khoa Điềm đã ảnh hưởng không nhỏ tới phong trào và các hoạt động của nhà trường.

3. ĐẾN VỚI SỐ 10 - THỤY KHUÊ

Nhưng rồi lại một lần nữa, vào năm 1960, trường phải chuyển dời địa điểm đến số 10 Thụy Khuê để nhường chỗ cho



trường Trung cấp sư phạm. Về đây, trường Trung học Nguyễn Trãi đã phải thay tên đổi họ, mang tên trường Chu Văn An B và học buổi chiều để phân biệt với trường THPT Chu Văn An A học buổi sáng. Mặc dù tên trường đã bị thay đổi do những cuộc di dời nhưng trường cấp III Nguyễn Trãi vẫn đảm bảo chất lượng dạy và học cũng như hoạt động thực hành, thực tế. Âm vang thời đại vẫn vang vọng ghi dấu nơi đây.

4. ĐI QUA NHỮNG NƠI SƠ TÁN, TỌA MÌNH Ở 25 - GIANG VĂN MINH

Năm 1964, trường cấp III Nguyễn Trãi lấy lại tên của mình tại địa chỉ số 25 Giang Văn Minh. Tại đây, trường gặp muôn vàn những khó khăn, thách thức. Trường được xây dựng từ quỹ kiến thiết Thủ đô trên nền đất khá trũng của một đầm lầy (từng là nơi vùi xác giặc Thanh trong trận đánh hòa tốc của Quang Trung và cũng là nơi nhà Nguyễn đã tàn sát quân Tây Sơn rồi đổ xác xuống đó). Bởi vậy cứ mùa mưa đến là lụt lội, thầy trò



phải lội bì bõm từ sân trường để lên lớp học. Môi trường xung quanh là dân lao động tứ xứ. Con em của những người lao động ấy đã được đón nhận vào ngôi trường này để học tập và rèn giũa. Đó cũng là những thách thức không nhỏ với các thầy cô khi ấy. Không gian ấy còn là cơ sở của hai trường, Trường



cấp II và Trường cấp III đều mang tên Nguyễn Trãi. Đây cũng là những năm tháng cuộc kháng chiến chống Mĩ cứu nước bước vào thời kì khốc liệt. Mái trường này đã tiễn bao thế hệ học sinh cùng các thầy giáo lên đường chiến đấu, có những người trở về trong vinh quang chiến thắng, có những người lưu danh sử vàng và cũng có những người ra đi mãi mãi...

Trường cũng ba lần phải đi sơ tán vì chiến tranh: Lần thứ nhất từ 1965 đến 1966 lấy xã Phù Đổng, Gia Lâm là nơi tạm lánh. Lần thứ hai từ 1966 đến 1969, trường mượn đình làng Đại Áng, Thường Tín, Hà Tây là nơi đặt các lớp học. Lần thứ ba từ 1972 đến 1973, trường sơ tán về 3 xã: Thanh Thùy, Thanh Văn, Hồng Dương, thuộc Thanh Oai, Hà Tây, với những phòng học cấp 4 đơn sơ.

Các thầy cô lại phải đương đầu với nhiều khó khăn gian khổ. Nhà trường không chỉ là mái trường mà còn là mái nhà của học sinh. Các thầy cô không chỉ trăn trở về việc dạy mà còn lo lắng cả việc ăn uống sinh hoạt cho các em. Đó là những biến động không nhỏ của nhà trường đi cùng thời kỳ lịch sử gian khổ mà hào hùng của dân tộc. Song đó cũng là khoảng thời gian để trường cấp III Nguyễn Trãi khẳng định mình trong nốt trầm của bản hùng ca. Đến năm 2000, trường đã được xây dựng lại cao ráo và khang trang với 2 dãy nhà 4 tầng. Ôm ấp trong mái trường ấy là bao khát vọng và ước mơ của các thế hệ thầy trò trường Trung học phổ thông Nguyễn Trãi. Bóng cây nhỏ năm xưa đã đủ lớn thành những cây cổ thụ vững chãi và trang nghiêm như chứng tích của những năm tháng kinh qua đầy gian khổ nhưng cũng đầy chiến công và tự hào!



sự quan tâm của Sở giáo dục và đào tạo Hà Nội, UBND thành phố, trường THPT Nguyễn Trãi – Ba Đình đã nhanh chóng khoác lên mình chiếc áo mới khang trang. Phòng học tuy nhỏ nhưng được trang bị khá đầy đủ đáp ứng cho hoạt động dạy và học của thầy và trò.

Những bộ bàn ghế mới, bảng trượt, loa – mic trợ giảng... được lần lượt trang bị cho các lớp học. Các phòng đa năng, phòng thực hành, thí nghiệm, nhà thể chất, phòng truyền thống... được Ban giám hiệu nhà trường rất chú trọng sửa sang và xây dựng. Đây cũng là thời đoạn với bao dấu ấn khó phai của trường THPT Nguyễn Trãi – Ba Đình. Trường được đón nhận danh hiệu trường chuẩn quốc gia vào tháng 11 năm 2014 trong niềm vui, niềm phấn khởi của thầy trò nhà trường. Ngôi trường đã xác lập được vị thế và niềm tin của người dân Thủ đô sau một hành trình dài đầy nhọc nhằn, gian khó với sự đóng góp nỗ lực của bao thế hệ thầy và trò.

Tháng 7 năm 2017, trường quốc tế Việt – Pháp đã hoàn trả phần cơ sở vật chất thuê của nhà trường để di dời đến địa điểm mới. Giờ đây nếu ai có dịp đến với mái trường thân yêu mang tên Nguyễn Trãi giữa lòng Thủ đô, hẳn không khỏi ngỡ ngàng về sự thay da đổi thịt.

Những hàng cây xưa vẫn xanh bóng sum suê, nhưng cánh cổng đã bề thế rộng mở, dãy nhà “Xì trum” (theo cách gọi thân thương của học trò) trở thành nơi gắn bó không thể nào quên của lớp lớp học trò. Sân trường thấm sắc gạch lưu lại bao bước chân dấu yêu của thời áo trắng. Những gương mặt thân

thương tươi rói, rạng ngời của các em học sinh mỗi khi bước tới trường như một niềm cổ vũ động viên tuyệt vời cho các thầy cô hoàn thành sứ mệnh trồng người thiêng liêng mà cuộc đời đã giao phó.

*“Tự hào thay giữa Thủ đô mái trường em mang tên Người.
Tự hào thay mái trường em mang tên trường Nguyễn Trãi...”*
Khúc ca ấy sẽ mãi vang vọng trong trái tim của muôn thế hệ

thầy trò trường Nguyễn Trãi. Mái trường ấy đã đi qua chặng đường của 70 năm với bao lận đận song cũng thật tự hào (như cuộc đời của vị danh nhân tài năng và chính trực). Trường THPT Nguyễn Trãi – Ba Đình của quá khứ thăng trầm, của hiện tại vươn lên và của ngày mai rực rỡ ■

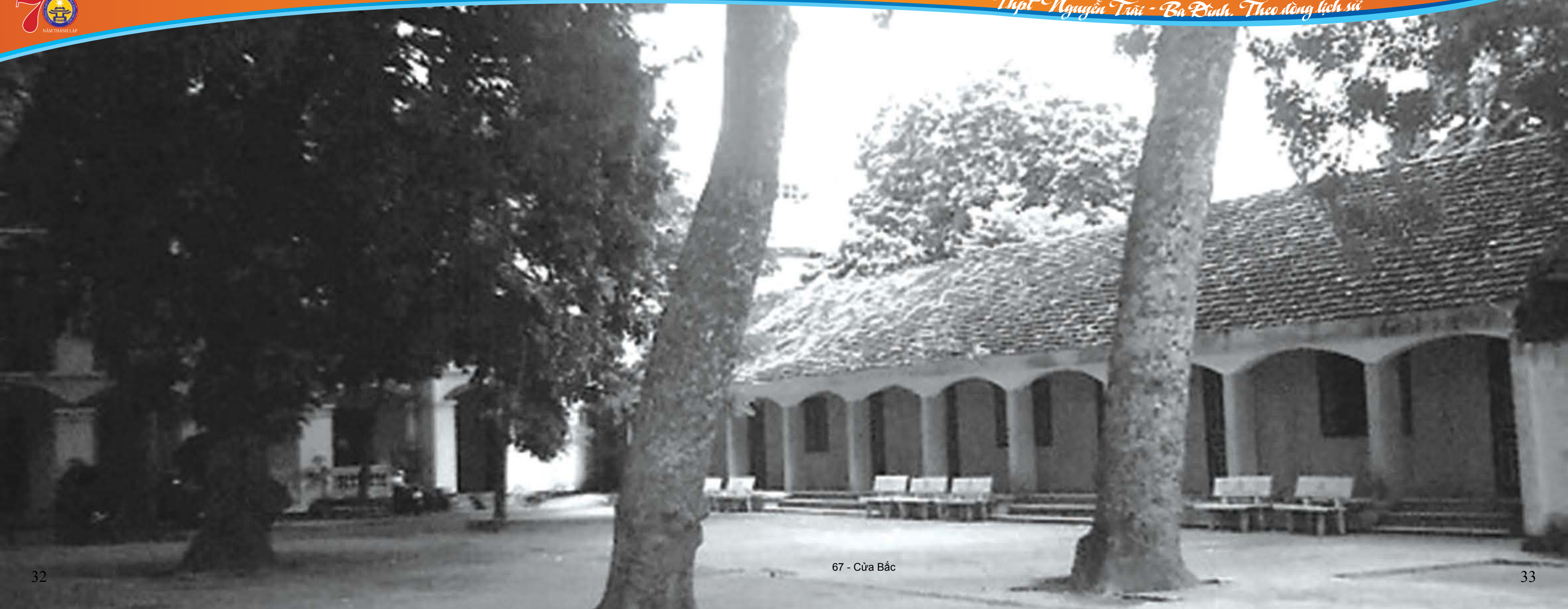
CÔ TẠ THỊ THU HÀ (Giáo viên tổ Ngữ Văn)





L'ÉCOLE NORMALE D'INSTITUTRICES ANNAMITES A HANOI
SORTIE DES ÉLÈVES











Địa điểm sơ tán thời kỳ (1966 - 1970) tại làng Đại Áng, Thanh Trì, Hà Nội







Câu chuyện mười năm trước

Mười năm trước, để chuẩn bị cho lễ kỷ niệm 60 năm trường THPT Nguyễn Trãi – Ba Đình, trong bọn bề những đầu việc cần thực hiện, nhà trường vẫn quyết định phát động cuộc thi thiết kế Logo mới. Đã có nhiều mẫu Logo do học sinh thiết kế để hưởng ứng cuộc phát động này và qua đó cũng là sự thể hiện tình cảm của học sinh đối với mái trường mang tên danh nhân văn hóa thế giới, anh hùng dân tộc Nguyễn Trãi. Sau những bình

chọn, nhận xét và đánh giá dựa trên những chuẩn về thiết kế Logo, nhà trường vẫn chưa duyệt được mẫu thiết kế nào đáp ứng mọi tiêu chuẩn. Những thầy cô giáo có trách nhiệm trong ban tổ chức chuẩn bị cho lễ hội 60 năm đã ngồi lại để cùng nhau xây dựng ý tưởng trong việc thiết kế Logo và cuối cùng cũng đưa ra được những yêu cầu chính. Do Logo là tín hiệu tạo hình thẩm mỹ, có cấu trúc hoàn chỉnh chứa đựng một lượng thông tin hàm súc biểu đạt năng lực hoạt động của một tổ

chức cụ thể vì vậy phải đảm bảo đầy đủ các đặc trưng cơ bản đó là: sự khác biệt (dấu hiệu đặc biệt gây ấn tượng thị giác mạnh, dễ phân biệt. Tính khác biệt cao sẽ làm tăng khả năng được pháp luật bảo hộ), đơn giản, dễ nhớ (tạo khả năng dễ chấp nhận, dễ suy diễn), dễ thích nghi (khi in ở kích cỡ to hay nhỏ, in màu hay đen trắng đều rõ các chi tiết) và có ý nghĩa riêng đối với nhà trường (mang tên danh nhân văn hóa thế giới, anh hùng dân tộc Nguyễn Trãi). Trên cơ sở của sự thống nhất đó, thầy giáo Trương Cao Điền (giáo viên bộ môn Toán, trưởng ban TTND nhà trường lúc bấy giờ) đã nhận trách nhiệm chính thực thi và phác thảo mẫu Logo để nhà trường xem xét lựa chọn. Với sự làm việc tỉ mỉ, có trách nhiệm và cũng hết sức khoa học, sau nhiều lần được tập thể góp ý, chỉnh sửa, thầy Trương Cao Điền cũng đã hoàn thành công việc mà nhà trường tin tưởng giao phó. Bản vẽ Logo được hoàn thành bởi người vẽ trực tiếp là họa sĩ đồ họa Trương Tấn Đạt, con trai của thầy Trương Cao Điền và cũng là cựu học sinh Nguyễn Trãi, lớp A khóa học 1994 – 1997.



Giờ đây, các thế hệ cán bộ, giáo viên và học sinh của trường THPT Nguyễn Trãi – Ba Đình đã quá quen thuộc mỗi khi nhìn thấy Logo này nhưng có những chi tiết chưa hẳn tất thấy mọi người đều có thể giải nghĩa một cách chính xác như những thầy, cô đã tham gia trực tiếp vào công việc này. Những điều giải thích cho những câu hỏi dành cho tất cả những ai muốn tìm hiểu sâu hơn về ý nghĩa của Logo sẽ được Người kể chuyện ghi lại dưới đây

1. Tại sao ngôi sao trong Logo lại là ngôi sao 7 cánh? Tại sao màu của ngôi sao lại màu trắng?



+ Trong Thiên văn học, cung Bạch Hổ có 7 chòm sao gồm chòm Khuê Mộc Lang (16 ngôi sao), chòm Lâu Kim Cầu (3 ngôi sao), chòm Vị Thổ Trê (3 ngôi sao), chòm Mão Nhật kê (7 ngôi sao), chòm Tất Nguyệt Ô (8 ngôi sao), chòm Chủy Hỏa Hầu (3 ngôi sao) và chòm Sâm Thủy Viên (7 ngôi sao). Cung Bạch Hổ là một trong bốn cung của Tứ tượng, 4 cung của Tứ tượng gồm 28 chòm sao lớn của vũ trụ (quan niệm của người Trung hoa cổ)

+ Chòm sao Khuê Mộc Lang gồm 16 ngôi sao (trong đó có 7 ngôi sao chính) sắp xếp khúc khuỷu giống hình

chữ Văn trên bầu trời. Theo Wikipedia trong văn hóa Đông Á và Việt Nam, sao Khuê là biểu tượng của văn chương, học thuật. Khuê Văn Các được xây dựng tại Quốc Tử Giám, trường Đại học đầu tiên của Việt Nam, mang biểu tượng này. Những bậc bác học lỗi lạc trong lịch sử được ví là sáng như sao Khuê; một trong số đó là Nguyễn Trãi, đã được Lê Thánh Tông cho tạc bia: “*Ức Trai tâm thượng quang Khuê tảo*” (tấm lòng Ức Trai sáng tựa sao Khuê).

Vì vậy ngôi sao 7 cánh trong Logo mang ý nghĩa sao Khuê, gắn với danh nhân văn hóa thế giới, anh hùng dân tộc Nguyễn Trãi mà trường được vinh dự mang tên.

+ Màu của ngôi sao là màu trắng để thể hiện là ngôi sao sáng nhất trên bầu trời và để phân biệt với ngôi sao vàng 5 cánh (sao 5 cánh thể hiện 5 hành tinh trong hệ Mặt trời). Hơn nữa màu trắng còn liên quan với màu xanh và màu vàng để tạo nên sự phát triển theo phong thủy về màu sắc sẽ được nói kỹ hơn ở phần trả lời cho câu hỏi dưới đây.



2. Tại sao Logo chỉ dùng 3 màu Xanh, Vàng và Trắng?

+ Logo dùng 3 màu Xanh nước biển sẫm, Vàng và Trắng. Theo luật tương sinh, tương khắc trong phong thủy về màu sắc thì màu xanh nước biển sẫm gắn mệnh THỦY, màu vàng gắn mệnh THỔ, màu trắng gắn mệnh KIM. Ba màu này đi với nhau sẽ tạo nên sự hài hòa và duy trì sự cân bằng: trong sinh có khắc, trong khắc có sinh, hai sinh một khắc (Thổ sinh Kim, Kim sinh Thủy và Thổ khắc Thủy).

+ Hai màu Xanh và Trắng còn là màu đồng phục (quần xanh, áo trắng) của tuổi học trò.

3. Tên trường ghi đầy đủ trên Logo còn có nguyên nhân nào khác ngoài việc thể hiện đúng tên trường trong quyết định của UBND Thành phố hiện nay?

+ Vì tên danh nhân văn hóa thế giới – anh hùng dân tộc Nguyễn Trãi được gắn với rất nhiều trường học từ tiểu học (TH), trung học cơ sở (THCS) đến

trung học phổ thông (THPT) ở rất nhiều tỉnh, thành phố. Do đó, việc ghi đầy đủ tên trường vừa thể hiện trung thực tên gọi theo QUYẾT ĐỊNH về trường vừa tránh sự nhầm lẫn với các trường cùng tên nhưng khác cấp học hoặc cùng tên, cùng cấp học nhưng ở địa phương khác. Việc gắn với địa danh hành chính còn để phân biệt các trường cùng cấp, cùng tên trong một địa phương tỉnh, thành. Thành phố Hà Nội sau khi mở rộng vào năm 2008, các trường THPT có cùng tên phải có thêm địa danh quận (huyện) viết sau tên trường. Nói như vậy, có thể sẽ có người hỏi: “vậy chỉ cần ghi THPT Nguyễn Trãi – Ba Đình” là đủ. Vâng, đúng thế nhưng nếu ghi như vậy thì khi đó chữ NGUYỄN TRÃI sẽ không ở vị trí chính giữa trên Logo như hiện nay và sẽ lệch hoặc về bên trái, hoặc về bên phải. Vì tất cả những lý do đã đề cập trên đây nên dòng chữ trên Logo phải thể hiện đầy đủ: TRƯỜNG THPT NGUYỄN TRÃI BA ĐÌNH HÀ NỘI ■

Người kể chuyện

Trường trung học Nguyễn Trãi giai đoạn 1949 - 1956



Lớp 1B1 năm học 1955 - 1956, Người đứng chính giữa là thầy Vũ Trường Dự trong ban lãnh đạo mới của trường sau ngày giải phóng Thủ đô

Trường Trung học Nguyễn Trãi (THNT) được chính thức thành lập từ niên học 1950-1951 ở Hà Nội, tách ra từ trường Chu Văn An. Trước năm 1950, thành phố Hà Nội thời tạm chiếm

chỉ có hai trường trung học công lập là trường Chu Văn An và trường Trung Vương (dành cho nữ sinh), ngoài ra còn có trường An be Sa rô (Albert Sarraut) dành cho học sinh người Pháp. Năm 1949, chúng tôi học xong lớp Nhất Tiểu

học, thi tốt nghiệp Tiểu học, rồi phải thi tiếp để được vào năm thứ nhất trường Trung học công lập Chu Văn An (thời đó gọi là lớp Đệ Thất). Năm đó có tới 7 lớp Đệ Thất. Đến cuối năm học 49-50 thì do sĩ số quá đông, trường Chu Văn An được tách làm hai : trường Chu Văn An (CVA) chuyển lên cơ sở ở phố Cửa Bắc và trường Nguyễn Trãi (NT) ở lại cơ sở cũ ở phố Đồng Khánh tức phố Hàng Bài ngày nay. Học sinh được học ở đâu là dựa theo vị trí nhà ở của mình : thông thường là ở phía bắc trục đường Tràng Tiền-Tràng Thi thì lên trường CVA, ở phía nam thì ở lại trường NT.

Hệ thống giáo dục Trung học ở Hà Nội thời đó cũng như ở vùng tạm chiếm khác của cả nước là như sau. Hệ trung học gồm 7 năm chia làm 2 cấp: trung học đệ nhất cấp có 4 năm từ đệ thất, đệ lục, đệ ngũ và đệ tứ; trung học đệ nhị cấp có 3 năm là đệ tam, đệ nhị và đệ nhất. Học xong lớp đệ tứ phải thi lấy bằng tốt nghiệp Trung học đệ nhất

cấp, có bằng thì được học tiếp lên lớp đệ tam của đệ nhị cấp. Học xong lớp đệ nhị phải thi lấy bằng Tú tài 1 mới được học tiếp lên lớp đệ nhất và cuối cùng thì phải thi lấy bằng Tú tài toàn phần mới được vào Đại học. Các kì thi cuối cấp đều do Bộ Quốc gia Giáo dục (chính quyền Bảo Đại) tổ chức. Kết quả thi được xếp thành 4 hạng: thứ (điểm trung bình các môn thi là từ 5 đến dưới 6), bình thứ (từ 6 đến dưới 7), bình (từ 7 đến dưới 8) và ưu (từ 8 trở lên).

Để hướng nghiệp sớm cho học sinh, giáo dục Trung học được chia làm ba Ban : Ban A thiên về Khoa học tự nhiên, ban B thiên về Toán, ban C thiên về Văn-Sinh ngữ. Tuy nhiên thực tế ở trường NT chỉ có đệ nhị cấp mới phân ban, có các lớp từ 3A, 3B, 3C trở lên, còn ở đệ nhất cấp thì chỉ có ban B, tức là chỉ có các lớp 7B, 6B, 5B và 4B. Lúc chưa tách trường, khối đệ thất CVA gồm 7 lớp từ 7B1 đến 7B7, khi tách trường 7 lớp đệ thất chuyển lên còn 5 lớp đệ lục 6B1 đến 6B5 ở lại NT. Năm học 1950-51 này, trường tuyển mới 5 lớp đệ thất, ngoài ra vẫn còn các lớp trên: đệ ngũ,

đệ tứ, đệ tam, đệ nhị và một lớp đệ nhất.

Các môn học ở Trung học cũng giống như ở các nơi khác. Ngoài Giảng văn, Toán học, Lịch sử, Địa lí như ở Tiểu học, từ lớp đệ thất đã có các môn: Vật lí, Hóa học, Vạn vật, hai Sinh ngữ (Anh văn và Pháp văn), Hán tự, Nhạc, Họa, Thể dục thể thao. Gọi là Vạn vật vì ngoài môn học Sinh vật còn có Thực vật, Khoáng vật. Gọi là Sinh ngữ để phân biệt với Từ ngữ (chữ Hán). Chương trình học các môn thì phỏng theo chương trình của Pháp cho trường Collège (tương đương đệ nhất cấp) và Lycée (tương đương đệ nhị cấp). Sách giáo khoa rất ít và không hệ thống. Tiếng Anh thì dùng bộ sách dạy cho các trường bên Pháp (bộ L'Anglais vivant), mỗi năm một quyển lên dần. Đến đệ nhị cấp thì học sinh đều dùng sách của Pháp cho các môn Toán, Lí, Hóa. Trường có các Phòng thí nghiệm Vật lí, Hóa học và Vạn vật ở tòa nhà hai tầng phía sau. Học sinh đến tự làm thí nghiệm, pha chế hóa chất, làm tiêu bản sinh vật. Học Vẽ thì có một phòng vẽ ở tầng hai, mỗi học sinh có một giá vẽ riêng. Học Nhạc

thì cũng có một phòng riêng ở xa, trên bảng đen có kẻ sẵn các khuông nhạc. Thể dục thể thao được thực hiện ngay tại sân trường: có sân bóng chuyền, bóng rổ, các dụng cụ tập xà, đu, vòng, bãi ném tạ, v.v.

Giáo sư (theo cách gọi thời đó) là các thầy đã đỗ Tú tài (dạy đệ nhất cấp) và cử nhân. Một số thầy là những người nổi tiếng thời đó như dạy chữ Hán là cụ Á Nam Trần Tuấn Khải, dạy vẽ là họa sĩ Thịnh Del, dạy nhạc là nhạc sĩ Thắm Oánh rồi nhạc sĩ Chung Quân. Học sinh Cung Thúc Tiến – tức sau này là nhạc sĩ Cung Tiến – đã được học những bài nhạc đầu tiên từ nhạc sĩ Thắm Oánh tại đây. Có thể kể tên một số thầy: dạy Việt văn là thầy Hiếu, thầy Đức, thầy Mạnh; dạy Pháp văn là thầy Sửu, thầy Loan, thầy Vương; dạy Anh văn là thầy Hoạch, thầy Lộc, thầy Xuân; dạy Toán là thầy Kim, thầy Quang, thầy Nam; dạy Vật lí là thầy Trứ; dạy Vạn vật, Hóa học là thầy Hoàng Ân, dạy Lịch sử là thầy Thu, thầy Lê Ân; dạy Địa lí là thầy Lê Ân, thầy Duyệt. Không có cô giáo nào.

Dưới chính quyền tạm chiếm, học sinh đệ nhị cấp phải học thêm môn quân sự, gọi là PMS (préparation militaire supérieure – dự bị quân sự cao đẳng). Học sinh được cho mượn quân trang áo mũ, được thao tác súng thật. Người dạy là sĩ quan quân đội Bảo Đại. Học sinh không ai chịu học tử tế, coi đây là việc giải trí vui đùa, còn mang súng ra tàng 2 phố Đồng Khánh (Hàng Bài) trêu người đi đường.

Lãnh đạo nhà trường có các thầy Hiệu trưởng Đào Văn Trinh, Giám học Đào Đình Khánh, Tổng giám thị Đỗ Quang Nhân (sau thay bằng thầy Trọng). Một năm hai lần, Hiệu trưởng và Giám học đến từng lớp học để cho nhận xét chung về lớp. Để quản lý học sinh, trường có hệ thống các thầy giám thị. Mỗi khối lớp có một giám thị. Hàng ngày, giám thị đứng ngoài lớp kiểm điểm số học sinh có mặt, vắng mặt, thầy dạy không phải điểm danh. Học sinh vắng mặt không phép sẽ bị lên danh sách kỉ luật vào mỗi cuối tuần. Hình thức kỉ luật là đi phạt, còn gọi là

công xi (từ tiếng Pháp consigne), tức là sáng chủ nhật phải đến trường ngồi dưới sự giám sát của giám thị. Cũng bị đi phạt khi bị thầy cho điểm không ở bất cứ môn nào, hoặc có thái độ không tốt bị thầy phạt.

Đề liên lạc với gia đình, mỗi học sinh có một quyển Thông tin bạ, với đầy đủ kết quả môn học, môn thi, các nhận xét của thầy. Một quyển Thông tin bạ dùng cho nhiều năm của một học sinh cho đến hết cấp. Trong Thông tin bạ, hàng tháng đều có thống kê tổng kết điểm và có chữ kí của Hiệu trưởng cho từng học sinh.

Về xây dựng cơ sở vật chất, trong suốt thời gian ở cơ sở phố Đồng Khánh, trường NT đã trang bị thêm các phòng thí nghiệm Vật lí, Hóa học Vạn vật, trang bị sân tập thể dục thể thao và đã cải tạo ngôi nhà một tầng phía phố Lý Thường Kiệt thành một hội trường. Hội trường có thể làm nơi biểu diễn, thi đấu thể thao, được mang tên sân khấu Côn Sơn. Mặt tiền có phù điêu do họa sĩ Thịnh Del vẽ thể hiện Nguyễn Trãi tại Côn Sơn.

Tháng 10 năm 1954, Hà Nội được giải phóng, Trường NT được nhập vào nền giáo dục của nước Việt Nam dân chủ cộng hòa. Trước hết là hai cán bộ kháng chiến đến tiếp quản, tham gia ban lãnh đạo trường: thầy Vũ Trường Dự và thầy Lương Thanh Tường. Nhiều thầy từ ngoài kháng chiến vào thay cho một số thầy đã di cư vào Nam: thầy Oánh dạy Vật lí, thầy Bùi Tường dạy Toán, thầy Kính dạy Triết, thầy Thiệp dạy Lịch sử, v.v. Các thầy cũ vẫn lên lớp bình thường, chương trình học vẫn giữ nguyên không đổi, nhưng cách dạy cách học đã khác nhiều. Một chuyện đáng ghi nhớ là trong thời gian trước khi ta về tiếp quản Hà Nội, sợ địch phá hoại trường, ban lãnh đạo cũ đã tìm cách (ví dụ huy động một số học sinh và nhân viên tình nguyện) di chuyển hết số bàn ghế lên một cơ sở trường ở phố Cửa Bắc và cả giấu trong sân khấu Côn Sơn. Năm học mới bắt đầu thì thầy trò lại chuyển bàn ghế trở lại.

Năm học 1954-1955 đầu tiên sau giải phóng, phong trào thi đua học tập sôi nổi toàn trường. Giao lưu với các

đoàn học sinh kháng chiến, giao lưu với học sinh Trường Phổ thông cấp 3 mới chuyển về Hà Nội, một làn gió mới thổi qua khắp trường. Bắt đầu có mấy nữ sinh từ trường Trung Vương chuyển sang học lớp đệ nhất. Năm học 1955-1956 thì có đến hơn 30 nữ sinh Trung Vương sang học lớp đệ nhất ban B và ban C (trường NT không có ban A, chỉ trường CVA có ban A). Chi đoàn Thanh niên Cứu Quốc đầu tiên được thành lập, lúc đầu chỉ có 4 đoàn viên nữ từ Trung Vương chuyển sang, sau đó kết nạp được thêm nhiều nam sinh.

Tháng 12 năm 1954, một vinh dự và niềm vui lớn đối với toàn trường : Bác Hồ đến thăm trường. Người đứng trên bậc cao bên phải, toàn trường xếp hàng dưới sân. Mọi người kính cẩn nghe Bác huấn thị, dặn dò. Trong không khí trang nghiêm tĩnh lặng đó, bỗng có một học sinh giơ tay nói to: “Thưa Bác cháu xin có ý kiến”. Toàn trường sợ hết hồn không biết sẽ có chuyện gì. Bác hỏi: “Cháu muốn gì?” – “Thưa Bác xin cho chúng cháu được chụp ảnh với Bác”. Bác vui vẻ trả lời: “Các chú đi với Bác



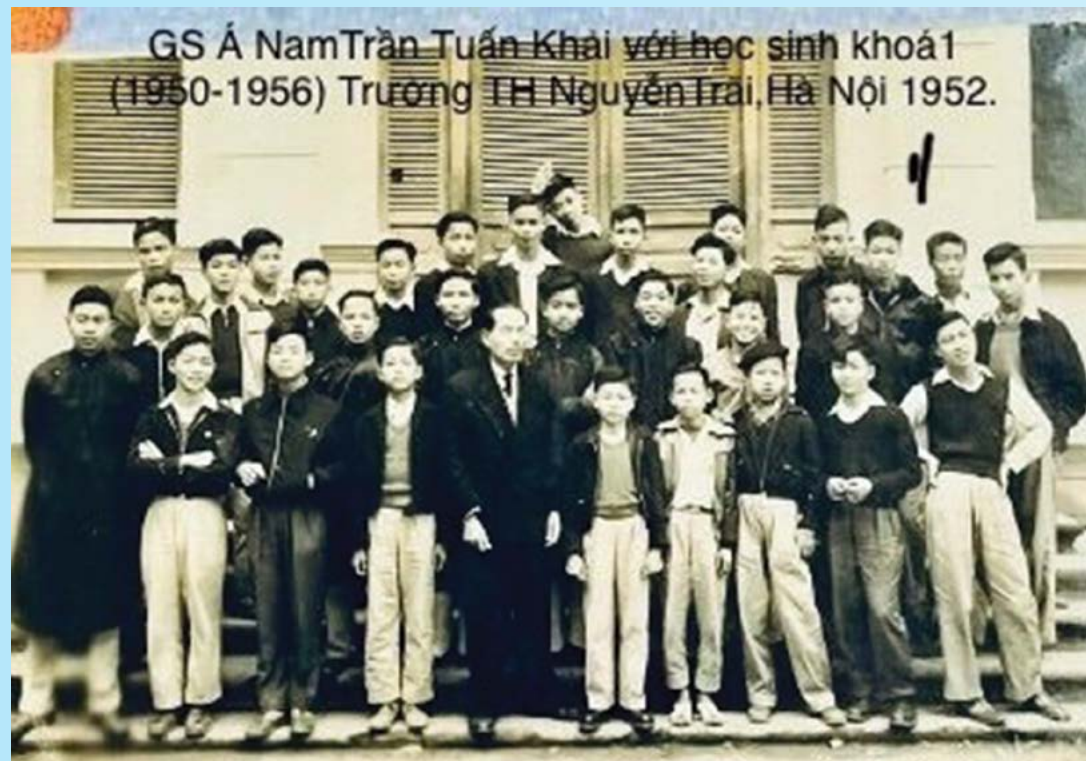
đã chụp ảnh rồi”. Mọi người thở phào hết sợ. Sự việc này còn được kể lại mãi về sau; anh chàng bạo gan đó là học sinh lớp 2B1 (lớp đệ nhị ban B, số 1).

Năm học 1955-1956, trong phong trào thi đua sôi nổi toàn trường, có một lớp xuất sắc nhất là lớp 1B1. Lớp có 53 học sinh trong đó 13 nữ sinh, luôn dẫn đầu toàn trường trong mọi mặt thi đua học tập, phấn đấu, công tác đoàn thể, hoạt động văn thể mỹ. Lớp đã được Ủy ban Hành chính thành phố Hà Nội tặng bằng khen. Kỳ thi tốt nghiệp đệ nhị cấp năm 1956 là kỳ thi Tú tài cuối cùng ở nước Việt Nam dân chủ cộng hòa. Lớp 1B1 có 1 trong 2 người đỗ hạng Ưu của toàn miền Bắc, và chiếm phần lớn số đỗ hạng Bình của toàn miền Bắc.

Trong các năm học từ 1954 đến 1956, có một số học sinh lớp lớn đệ nhị, đệ nhất không học hết cấp mà chuyển ra học các trường nghề. Những trường nghề được học sinh ưa chuộng là trường Trung cấp Giao thông công chính, trường Trung cấp kĩ thuật công nghiệp, và đặc biệt là trường Đại học nhân dân (trường Đại học nhân dân không yêu cầu tốt nghiệp Tú tài). Năm 1956, nhà nước mở 5 trường Đại học là Đại học Bách Khoa, Đại học Tổng hợp, Đại học Sư phạm, Đại học Y Dược và Đại học Nông Lâm. Học sinh lớp đệ nhất và cả một số học sinh lớp đệ nhị được thi tuyển vào các trường đại học. Các học sinh này từ biệt trường NT, vào đại học và sau đó bay khắp đất nước, trở thành kĩ sư, bác sĩ, thầy giáo, nhà nghiên cứu, nhà nông học, nhà sử học, với nhiều tiên sĩ, phó giáo sư, giáo sư. Thế hệ học sinh này năm nay đã ở tuổi 80-90 trong đó có chúng tôi những người viết dòng này ■

GS.TS. NGUYỄN ĐÌNH KIẾN
(Cựu học sinh niên khóa 1949-1956)

Vang mãi dư âm...



Bây mươi năm đã trôi qua, lứa học trò khóa đầu tiên của trường THPT Nguyễn Trãi bây giờ đã lên lão. Chúng tôi dù đang sống gắn bó với Hà Nội hay ở phương trời xa đều không khỏi bồi hồi, xúc động khi nhớ về trường cũ, bạn xưa của một thời áo trắng. Vài dòng hoài niệm xin thành

tâm chia sẻ cùng các thế hệ giáo viên và học sinh của nhà trường

Trường Trung học Nguyễn Trãi, những khóa đầu tiên có địa điểm ở góc phố Hàng Bài và phố Lý Thường Kiệt. Mặt chính ở phố Hàng Bài số 26 nay là Trường Trung học cơ sở Trung Vương.

Chúng tôi học khóa 1949 - 1956, khóa đầu tiên của nhà trường. Thời bấy

giờ, trường Trung học Nguyễn Trãi có hai cấp (7 năm). Trung học đệ nhất cấp có các lớp từ đệ thất, đệ lục, đệ ngũ, đệ tứ (từ năm 1949 đến năm 1953). Trung học đệ nhị cấp có các lớp đệ tam, đệ nhị và đệ nhất (từ năm 1953 đến 1956); có phân ban: Ban B là ban Toán, ban C là Sinh ngữ. Học sinh học hết lớp đệ tứ thi đỗ, mới được lên lớp đệ tam bậc đệ nhị cấp. Học hết hết lớp đệ nhất thi tốt nghiệp gọi là tú tài.

Trường Trung học Nguyễn Trãi thời đó là một trong số trường công (không phải đóng học phí) có tiếng ở Hà Nội: không chỉ là các thành tích về học tập mà các thành tích về văn nghệ, thể thao của trường (gồm khóa tôi và các khóa sau) đều rất đáng tự hào. Hoạt động văn nghệ thể thao sôi nổi giúp cho học sinh nâng cao tinh thần và thể chất, tạo khí thế học tập tốt.

HOẠT ĐỘNG VĂN NGHỆ SÔI NỔI

Nhà trường có các môn kịch, nhạc, ca hát theo mục tiêu của Trường và Hiệu đoàn, thu hút được nhiều học sinh tham

gia, trong đó nhiều anh có năng khiếu.

Các ban kịch thường tập và diễn ở sân khấu Côn Sơn. Lúc đó trang bị ánh sáng, âm thanh chưa hiện đại nhưng các buổi diễn rất hay, rất vui được đông đảo học sinh và phụ huynh hưởng ứng và ủng hộ. Một số vở kịch hoặc múa đã được diễn như Trần thủ lưu đồn, Hội nghị Diên Hồng, Ái Nam Quan... Khoảng năm 1953 trường có tổ chức mấy buổi công diễn ở Nhà hát lớn Hà Nội rất thành công và gây được tiếng vang lớn.

Có nhiều anh tham gia ban kịch mà tôi còn nhớ tên như Phạm Bằng, Hữu Độ, Long Cương, Hạnh Trọng v.v... Nổi bật nhất là các anh Phạm Bằng, Hữu Độ sau này đều theo đường chuyên nghiệp trở thành diễn viên, nghệ sỹ. Anh Cương theo ngành điện ảnh ở nước ngoài. Đến nay nhiều người vẫn nhớ nghệ sỹ Phạm Bằng (trong các vai hài), nghệ sỹ Hữu Độ trong các vở kịch và phim trên truyền hình Việt Nam.

Về ca hát cũng có một số anh hát hay đàn giỏi. Phần lớn là tự học hoặc học thầy ở ngoài trường. Thầy dạy nhạc có nhạc sỹ Thẩm Oánh, Chung Quân (tên thật là

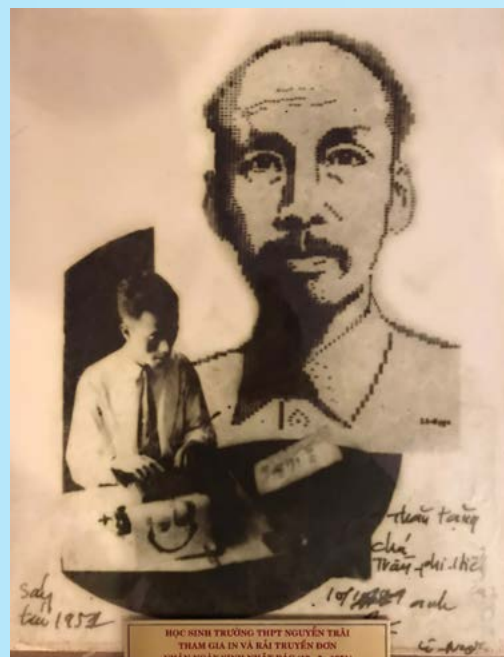


Nguyễn Đức Tiến) chủ yếu dạy nhạc lý. Trong khóa học có anh Cung Thúc Tiến học đến lớp đệ tứ thì đi du học trước năm 1954. Tuy học về kinh tế nhưng anh cũng theo học nhiều lớp nhạc lý; sau trở thành nhạc sỹ Cung Tiến nổi tiếng trong nước cũng như hải ngoại. Một số ca khúc của anh như Hoài cảm (sáng tác từ khi 14-15 tuổi), Hương xưa v.v... đến nay vẫn được nhiều người yêu thích.

Một số anh chơi nhạc tốt, không tổ chức ban nhạc nhưng cũng thường phục vụ cho lớp cho trường những tiết mục

khá hay. Như anh Hùng, anh Lan chơi ghita Hawai (còn gọi là Hạ Uy Cầm). Anh Lê Văn Lan nay là nhà sử học. Có anh chơi phong cầm (accordeon) với chiếc Westminster 120 bass hoặc chơi Tây Ban Cầm (guitarEspagnol). Kèn Harmonica (acmonica) cũng có một số anh chơi; Tiếng kèn nghe rất vui và hấp dẫn. Lúc đó có được chiếc kèn hiệu Hohner một mặt hoặc hai mặt, chiếc Picolo nhỏ xíu là sang lắm.

Từ năm 1954, Hà Nội được giải phóng trong không khí hồ hởi của toàn thể nhân dân Thủ đô. Các đội văn công, các anh bộ đội từ kháng chiến về có diễn những tiết mục ca múa mới mẻ được dân chúng thích thú đón nhận. Văn nghệ nhà trường có màu sắc mới. Các điệu múa như múa Sạp, múa Nón, xoè Thái, múa trống rất mới lạ và hay. Các bài hát như: Chiến thắng Điện Biên; Hò kéo pháo lúc nào cũng vang lên đầy khí thế. Phong trào nhảy tập thể như "Kết đoàn", múa Sạp được học sinh các lớp tập luyện say sưa, đặc biệt là chương trình hát tập thể, khoảng năm phút trước giờ học rất sôi nổi. Các câu hát "Giải phóng Điện Biên... Hò dô ta nào.. Bao chiến sỹ anh hùng..." cứ vang lên không dứt.



Khoảng năm 1954 - 1956 theo yêu cầu của Sở Văn hoá Hà Nội, anh Tô Ngọc Phương tổ chức Ban ca Rạng Đông có khoảng 30-40 người, tập hợp học sinh các khoá và một số nữ sinh trường Trung Vương tham gia. Ban ca Rạng Đông có hát hợp xướng, đồng ca, tốp ca, tam ca, đơn ca... Sở Văn hoá thường tổ chức ca nhạc ở Nhà Bát Giác (còn gọi là nhà kèn) ở vườn hoa Chí Linh, phục vụ nhân dân thủ đô trong các dịp lễ hội. Tham gia chương trình có Ban Rạng Đông hoặc ban khác như Tuổi

Xanh, Ban ca Thành của Thành đoàn. Ban Rạng Đông có bộ ba Phi Liệt, Trọng Long, Hữu Loan (Khóa 1951) tham gia tích cực và có nhiều đóng góp. Sau này một số anh theo chuyên nghiệp âm nhạc và thành danh như Đoàn Phi Liệt - Nhạc sĩ Giám đốc Trường Cao đẳng Nghệ

thuật Hà Nội, ca sĩ nghệ sĩ ưu tú Kiều Hưng, NSND Trung Kiên v.v...

HOẠT ĐỘNG THỂ THAO AN TUỘNG

Trường TH Nguyễn Trãi có các môn thể thao như điền kinh, bóng đá, bóng bàn, bóng chuyền, bóng rổ. Giáo



viên thể dục là thầy Vinh, thầy Hiền. Từ năm 1950 trong trường có một sân bóng rổ ở phía ngoài, một sân bóng chuyền ở phía trong (tính từ cổng Lý Thường Kiệt vào), 1-2 bàn đặt trong hội trường sân khấu Côn Sơn, mấy bộ xà đơn, xà kép, tập tạ để ở khu đất gần cổng phía Lý Thường Kiệt. Môn điền kinh, bóng đá tập ở sân vận động Hàng Đẫy (Septo), sân bờ sông v.v...

Khoảng 1952 - 1955 Hiệu đoàn hoạt động khá tốt, khoá tôi có các anh chị Bạch Mai, Phùng Văn Tửu, Dương Kỳ Hưng tham gia Hiệu đoàn. Anh Hưng phụ trách Ban thể thao, rất năng động nhiệt tình. Trong kỳ thi đấu giữa các trường có anh đoạt giải Nhất, Nhì về nhảy cao, chạy 400m. Các đội bóng đá, bóng bàn, bóng rổ của trường khá mạnh, thi đấu ngang ngửa với các trường bạn.

Môn bóng bàn còn gọi là Ping Pong, có khá đông học sinh tập ở sân khấu Côn Sơn, sau giờ học hoặc các ngày nghỉ. Hồi đó các anh dùng vợt gỗ hai mặt cao su có gai, sau dùng vợt gỗ mặt cao su mút xốp mặt gai hoặc mặt nắn. Một

số anh chơi giỏi như Dương Kỳ Hưng, Trần Hùng, Thế Vũ (Khóa 1949), Ngô Xuân Đào (Khóa 1950). Đội của trường có các anh Hưng, Hùng, Đào đã đoạt cúp Vạn Thọ, được nhận tại Nhà hát lớn. Ngoài ra cũng nhiều lần đoạt giải đánh đơn hoặc đánh đôi.

Bóng rổ có đội lớp và đội trường. Các lớp thường thi đấu với nhau, tuy trình độ không cao nhưng rất vui, học sinh đều thích xem và cổ vũ cho đội lớp mình. Điều kiện tập còn khó khăn, sân bóng rổ có từ năm 1950 nhưng dần dần bị hư hỏng xuống cấp. Mặt sân xi măng hồng vữa không bằng phẳng, một số chỗ tro đất, lưới rổ rách nát không được thay vì thiếu kinh phí. Trang bị cho đội bóng như áo, giày, bóng đều phải tự túc. Nhưng tinh thần tập luyện và thi đấu rất hăng say. Có nhiều anh lớp trên chơi rất hay như các anh Hà, Độ học sinh lớp dưới rất ngưỡng mộ. Đội trường tuyển chọn từ đội lớp. Khoá tôi 1949 có 5-6 người, khoá sau 1950, 1951 cũng hơn chục người. Trang phục của đội trường là áo may ô quần đùi màu xanh lơ, cổ và tay áo viền

màu lam, số áo cũng màu lam. Thường không có sẵn áo màu nên phải mua áo trắng rồi nhuộm màu. Các cầu thủ đều rất đam mê, tập luyện không biết mệt mỏi. Đội trường thường đấu với trường bạn tại sân nhà hoặc sân đội bạn như các Trường Trung học Chu Văn An, Anbe Sarô, TH Trung Hoa... Sau năm 1954 nhà trường mời đội Thể Công của quân đội đến trường đấu giao hữu, trình diễn. Đội trường Nguyễn Trãi có nhiều anh chơi hay như các anh Tín, Nhân, Để, Gia Phong...

Cuối năm 1956 chúng tôi tốt nghiệp Trung học đệ nhị cấp và thi vào các Trường Đại học. Tạm biệt Trường Trung học Nguyễn Trãi với rất nhiều kỷ niệm sâu sắc. Vào Đại học chúng tôi vẫn tiếp tục chơi bóng rổ cho đội trường và đội tuyển sinh viên. Và những kỷ niệm về văn nghệ, thể thao của một thời Nguyễn Trãi vẫn còn nhớ mãi ■

NGUYỄN AN GIA
(Cựu học sinh niên khoá 1949 -1956)



Hình ảnh các thầy cô Bí thư Chi bộ, Hiệu trưởng qua các thời kỳ trong phòng truyền thống nhà trường



PHẦN II

THPT Nguyễn Trãi – Ba Đình

Những người Chày trụ cột

NĂM THÀNH LẬP

Dòng sông chảy mãi!



Thầy Đào Văn Trinh (Hiệu trưởng từ 1949 đến 1960)

Dòng sông nào cũng tìm đến với đại dương mênh mông bằng hành trình không bao giờ mệt mỏi. Trong đó mỗi khúc sông từ thượng nguồn đến hạ nguồn phải luôn thông luồng lạch. Chúng tôi muốn lấy dòng sông ấy để nói về một ngôi trường giữa lòng Thủ đô, ngôi trường mang tên vị anh hùng dân tộc, danh nhân văn hóa thế giới – Trường THPT Nguyễn Trãi. Ngôi trường đã đi qua một chặng đường dài của 70 năm xây dựng và phát triển. Chặng đường của 70 năm ấy với bao giai đoạn thăng trầm, mỗi giai đoạn như một khúc sông trên dòng sông chảy mãi. Khúc sông nào cũng luôn thấp thoáng những con thuyền miệt mài trên hành trình của nó. Dòng sông sẽ đưa những con thuyền đến bến bờ hạnh phúc. Trên con thuyền ấy không thể thiếu những bàn tay chèo lái đầy tận tụy và tài hoa, trong đó có một tay lái chính vô cùng quan trọng – thuyền trưởng.

KHỞ NGUỒN TỪ TINH HOA

Người thuyền trưởng trên khúc sông thượng nguồn (1949-1960)

Trước hết chúng ta hãy ngược dòng để đến với khúc sông thượng nguồn của những năm tháng tái thành lập với những chuyến đò của người thuyền trưởng đầu tiên mang tên Đào Văn Trinh. Thầy cầm lái con thuyền từ năm 1950 đến năm 1960. Thầy là một học giả, một nhân sĩ yêu nước có tinh thần dân tộc cao. Thầy từng đi du học tại Pháp. Với vẻ ngoài điềm đạm, nghiêm nghị nhưng vẫn toát lên sự nhân hậu, khuôn mặt tươi rói, ánh nhìn rạng rỡ phát tiết ra vẻ trí tuệ của một nhân sĩ, thầy đã đóng một mốc son vào lịch sử nhà trường. Khúc sông thượng nguồn ấy cũng thật lắm thác, nhiều ghềnh đòi hỏi người thuyền trưởng muốn cập bến phải vững vàng tay lái. Thầy đã cầm lái con thuyền 10 năm, đi qua chặng đường của những năm tháng kháng chiến trong vùng tạm chiếm và những năm đầu đặt nền móng cho Chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc. Đó cũng là 10 năm có nhiều vang dội của trường Trung học Nguyễn Trãi. Với vai trò là trụ cột để nâng đỡ

cả một ngôi nhà lớn, thầy cùng với ban lãnh đạo nhà trường và các thầy cô giáo nhanh chóng nhập cuộc để viết lên nốt nhạc đầu tiên cho bản hùng ca. Vốn là một học giả với kiến thức sâu rộng, thầy rất coi trọng chất lượng dạy và học của thầy và trò. Thầy cùng với ban lãnh đạo nhà trường luôn quan tâm và làm tốt từ những việc nhỏ đến việc lớn, từ việc chăm công cho giáo viên, sức khỏe của học sinh đến cơ sở vật chất nhà trường và công tác chuyên môn, công tác thi cử... Là một nhân sĩ yêu nước, thầy đã thấp sáng lên ngọn lửa đấu tranh hùng hực cho thầy trò nhà trường. Thầy rất quan tâm đến việc học đi đôi với hành, gắn công việc dạy và học với thực tiễn cuộc sống của nhân dân. Ngoài giờ học, thầy trò cùng tham gia lao động đầy hăng say với công nhân trong nhà máy, với nông dân trên cánh đồng. Bởi vậy mà Trường trung học Nguyễn Trãi thời kì này luôn âm vang không khí thời đại.

Đây cũng là giai đoạn trường Trung học Nguyễn Trãi đem lại nhiều thành tích xuất sắc trong dòng chảy lịch sử. Đã có biết bao học sinh thành đạt trưởng thành từ ngôi trường này. Trong

đó có nhiều người từng giữ vai trò quan trọng trong bộ máy lãnh đạo của Đảng và Nhà nước. Đó là một thời để nhớ và tự hào với các thế hệ thầy và trò từng gắn bó với ngôi trường cũng như nhân dân Thủ đô.

BẢO TÒN TRONG GIAN KHÓ

Người thuyền trưởng trên khúc sông ghềnh thác (1960-1976)

Khúc sông kế tiếp là chặng đường gian nan của những thuyền trưởng trong thời kì kháng chiến chống đế quốc Mỹ (1960 – 1976). Vai trò thuyền trưởng trong 16 năm đó được lần lượt trao vào tay các thầy cô: Thạch Quang Tuấn (1960 – 1962), Nguyễn Khắc Anh (1962 – 1963), Bùi Tiệu (1963 – 1971), Phạm Hoàng Oanh (1971 – 1973), Vũ Thị Hạnh (1974 – 1975), Trần Thị Vy (1975 – 1976). Đây là thời kì lịch sử đầy bi tráng của trường cấp III Nguyễn Trãi. Những người thuyền trưởng kế tiếp nhau đứng mũi chịu sào bao phen gian nan, sóng gió. Trước cơn bão táp mưa sa của chiến tranh, những con thuyền không tránh khỏi có lúc chòng chành, chao đảo. Nhưng những người thuyền

trường đó luôn chắc tay lái, vững tay chèo để đưa con thuyền đến nơi bến đỗ. Sứ mệnh của các thầy cô không phải chỉ chú trọng đến công tác chuyên môn hay xây dựng cơ sở vật chất cho trường. Giặc Mĩ leo thang đánh phá miền Bắc và Thủ đô Hà Nội, hàng trăm ngàn tấn bom dội xuống mảnh đất vốn đã bị cày xới bởi cuộc chiến chống thực dân Pháp. Trong tiếng bom gầm đạn réo thì sứ mệnh của các thầy cô nói chung và thầy cô hiệu trưởng nói riêng là dù có khó khăn, gian khổ vẫn phải đảm nhiệm công việc giảng dạy với phương châm “thi đua dạy tốt, học tốt” theo lời dạy của Bác. Muốn vậy phải giữ được học sinh, truyền cho các em kiến thức, chăm chút nơi ăn chốn ở và bảo toàn tính mạng cho các em. Gánh nặng của người đứng mũi chịu sào giờ lại thêm gánh nặng nước non. Mỗi dịp trường phải đi sơ tán là một dịp khiến những thuyền trưởng phải trăn trở với bao nhức nhối. Các thầy cô phải chú trọng từ công tác dân vận đến dạy dỗ và chăm sóc học trò. Lúc này các thầy cô đã đặt ra vấn đề hàng đầu là phải thường xuyên giáo dục các em giữ nghiêm kỉ luật

thời chiến, đảm bảo an toàn tính mạng. Không những chăm lo cho học sinh, các thầy cô trụ cột còn phải chăm lo cho các gia đình cán bộ giáo viên. Cuộc kháng chiến chống Mĩ càng lúc càng khốc liệt, những người thuyền trưởng phải tiếp lửa cho giáo viên và học sinh hừng hực một khí thế thắng Mĩ, mỗi thầy cô và học sinh phải là một chiến sĩ trên bục giảng, trên lớp học. Trong kí ức của bao thầy cô còn giữ nguyên vẹn những cuộc chia ly vội vàng, không có buồn đau, níu kéo mà chỉ có một không khí háo hức, tung bừng như ngày hội khi tiễn từng lớp học trò lên đường chiến đấu. Những người thầy không khỏi nghẹn lòng khi lớp học cứ dần vắng bóng học trò thân yêu, khi các em lần lượt khoác ba lô lên đường theo tiếng gọi của Tổ quốc. Dưới sự dẫn dắt của các thầy cô, số còn lại các em vẫn quyết tâm học tốt, nhiều học sinh đạt thành tích cao trong học tập cũng như thi cử. Biết bao thầy cô cùng học trò đã viết lên nốt nhạc xanh giữa một thời bóng cháy, viết lên trang sử oai hùng cho ngôi trường yêu dấu! Một khúc sông tiếp nối thật xứng danh và đầy tự hào bởi có những

con thuyền với bàn tay cầm lái của các thuyền trưởng dày dặn, tha thiết với sự nghiệp trồng người cho Đất nước trong thời loạn lạc.

ĐI LÊN TRONG THÁCH THỨC

Người thuyền trưởng trên khúc sông nhiều ngã rẽ (1976-2003)

Bước ra khỏi cuộc chiến tranh, trường cấp III Nguyễn Trãi cùng ngành giáo dục và nhân dân cả nước hào hứng đón chào một kỉ nguyên mới, kỉ nguyên của hòa bình và xây dựng. Khúc sông này lại cần đến những bàn tay chèo đò khéo léo và linh hoạt để vươn tới những thành quả mới trong giai đoạn lịch sử sang trang. Người được trao sứ mệnh đó là thầy Vũ Đình Liên, giữ tay lái chính từ năm 1976 đến 1992, cô Nguyễn Thái Loan từ 1992 đến 1996, thầy Phạm Trinh Phúc từ 1996 đến 2003.

Trong tâm khảm của bao thế hệ thầy cô và học trò vẫn nguyên vẹn hình ảnh thầy giáo luôn toát lên phong thái ôn tồn, điềm tĩnh và nho nhã. Đó là thầy Vũ Đình Liên – người thuyền trưởng cầm tay lái chính suốt chặng đường 16

năm đầy khó khăn trong thời đoạn đất nước bước ra khỏi chiến tranh. Khó khăn thời hậu chiến vẫn còn đó, giờ lại thêm thách thức của thời đại mới. Cơ sở vật chất nhà trường xuống cấp nghiêm trọng. Nỗi trăn trở của người đứng mũi chịu sào lúc ấy là làm sao để thay đổi được bộ mặt nhà trường từ diện mạo bên ngoài đến chất lượng bên trong. Việc đầu tiên phải làm là tiếp tục giữ gìn và phát huy xây dựng khối đoàn kết cũng như chất lượng đội ngũ giáo viên sẵn lòng yêu nghề và dày dặn kinh nghiệm từ thời chiến tranh gian khó. Với phương châm đó, thầy cùng nhà trường đã lần lượt gặt hái được những thành quả xứng đáng. Thầy vẫn tiếp tục chú trọng công tác gắn hoạt động dạy và học của thầy trò nhà trường với thực tiễn đất nước nhưng chuyển sang một hướng mới để đáp ứng nhu cầu thời đại. Ngoài việc cho học sinh tham gia lao động công ích để góp phần thay đổi bộ mặt thành phố, thầy cùng các thầy cô trong trường còn chú trọng tính hướng nghiệp cho các em, tạo điều kiện để các em có thể rèn luyện tay nghề trong các lĩnh vực:

thủ công (thêu, may), sản xuất các mặt hàng tiêu dùng (đúc, tiện)... Sang thập kỉ 90 của thế kỉ XX, thành phố đã đầu tư nguồn vốn để chống xuống cấp về cơ sở vật chất cho trường. Bộ mặt nhà trường có nhiều thay đổi nhờ sự nỗ lực của các thầy cô trong trường cùng sự tác động tích cực của thời kì đổi mới, và thầy Vũ Đình Liên đã góp phần không nhỏ. Lần đầu tiên trường được nhà nước phong tặng huân chương lao động hạng Ba năm 1991.

Thập kỉ 90 của thế kỉ XX là giai đoạn nhiều khó khăn, thách thức với nhà trường. Các thầy cô dày dặn kinh nghiệm từ thời chiến tranh lần lượt già từ sự nghiệp trồng người để hưởng chế độ hưu trí, theo đó số Đảng viên trong chi bộ giảm đi một nửa, những mặt trái tiêu cực xã hội thường xuyên rình rập. Đây là giai đoạn đầy thử thách với hai thầy cô trụ cột: Cô Nguyễn Thái Loan và thầy Phạm Trinh Phúc. Có lẽ đây là nốt nhạc trầm sâu trong bản trường ca. Nhưng với tâm huyết của những tay lái giàu nghị lực, hai thầy cô vẫn đưa con thuyền tới miền bến mới.

Trong suốt thời gian làm việc tại trường, cô Thái Loan rất tâm huyết và say sưa với công tác bồi dưỡng học sinh giỏi. Mặc dù với đặc thù của khu vực tuyển sinh, điểm đầu vào của học sinh nhà trường thấp hơn nhiều so với các trường trong khu vực. Nhưng với sự nhiệt tình tâm huyết của hội đồng sư phạm nhà trường, trường THPT Nguyễn Trãi đã trở thành điểm sáng nâng cao chất lượng dạy và học thông qua hoạt động bồi dưỡng học sinh giỏi. Các thầy cô và học sinh đã đem về nhiều thành tích xuất sắc trong các kì thi học sinh giỏi thành phố, từng bước nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập của thầy trò. Đó là kết quả cho sự nỗ lực cống hiến không nhỏ của Hội đồng giáo dục nhà trường và đặc biệt là người cầm lái con thuyền.

Có lẽ dấu ấn đặc biệt hơn cả với ngôi trường THPT Nguyễn Trãi chính là thầy Phạm Trinh Phúc. Bởi thầy đã từng gắn bó với ngôi trường một thời áo trắng, mang theo bao kỉ niệm về mái trường của tuổi học trò. Khi giữ vai trò cầm lái chính trên con thuyền trôi về miền hội nhập, vẫn tiếp tục kế thừa tinh hoa của giai đoạn trước, thầy

cùng Hội đồng giáo dục nhà trường phát huy truyền thống của mái trường có bề dày lịch sử. Từ khuôn mặt và ánh mắt thầy luôn toát lên niềm suy tư của người nhiều trăn trở. Mười sáu năm với cương vị là người thầy và cương vị của người đứng đầu ngôi trường, thầy có những đóng góp không nhỏ để dòng sông chảy mãi. Thầy vẫn tiếp tục duy trì phong trào thi đua “dạy tốt – học tốt”. Từ năm 1996 đến năm 2000 trường gặt hái được nhiều thành tích của cả thầy và trò. Nhiều thầy cô đạt danh hiệu giáo viên giỏi và giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp thành phố. Đội tuyển học sinh giỏi các môn: Toán, Văn, Sử, Sinh, Hóa, Địa đều đạt giải cao trong các kì thi học sinh giỏi cấp thành phố. Trường THPT Nguyễn Trãi đã trở thành điểm sáng về chất lượng học sinh giỏi của thành phố. Với sự đóng góp của cả hội đồng giáo dục nhà trường để nâng cao chất lượng cùng những thành quả đạt được, năm 1998 trường nhận Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ. Năm 1999 trường vinh dự đón nhận Huân chương Lao động hạng Nhì. Và đây cũng là năm trường tổ chức thành công lễ kỉ niệm

50 năm ngày thành lập trường. Nhưng niềm canh cánh trong thầy là làm sao để cơ sở vật chất của trường được cải thiện. Với sự nỗ lực của thầy cùng sự ủng hộ của UBND thành phố và Sở giáo dục, năm 2000 trường đã được xây dựng lại khang trang trên nền đất cũ.

Nhưng trôi về cuối khúc sông ấy, thầy cũng gặp không ít những kỉ niệm buồn của một người thuyền trưởng khi lỡ để con thuyền mắc phải bãi đá ngầm. Những con sóng ngầm kia thi nhau xô làm con thuyền nghiêng ngả. Nốt nhạc trầm trĩu lòng trong bản hùng ca khiến không ít thầy cô xót xa khi chạnh lòng nhớ lại. Nhưng rồi con thuyền vẫn trôi, dòng sông vẫn chảy qua miền tái tê. Cảm ơn thầy – người thuyền trưởng với nhiều thành công nhưng cũng thật nhiều tâm sự và nỗi niềm cùng trường Nguyễn Trãi!

Vượt qua những thác ghềnh, khúc quanh và ngã rẽ trên dòng sông ấy, các thầy cô không quản ngại khó khăn, vẫn miệt mài, tâm huyết, vững tay chèo để đưa con thuyền cập bến, nối tiếp tinh hoa, tạo điểm tựa vững vàng cho những

người thầy trụ cột kế tiếp viết lên khúc hùng ca từ những cung trầm sâu lắng.

KẾ THỪA TIN HOA, ĐẾN VỚI HỘI NHẬP

Người thuyền trưởng trên dòng sông hội nhập (2003 – nay)

Bước sang thế kỉ XXI, trường THPT Nguyễn Trãi lại đón một luồng gió mới với những sinh khí mới được thổi bùng lên bởi hai vị thuyền trưởng tài hoa và tâm huyết. Đó là thầy Kiều Trung Tiến chèo lái con thuyền từ năm 2003 đến 2009, và thầy Phạm Vương Tấn từ năm 2009 đến nay.

Nhắc đến thầy Kiều Trung Tiến hẳn không ít thầy cô thấy thật ám lòng. Thầy vốn từng có một thời khoác áo lính xông pha nơi chiến trường, giờ đây chất lính hòa quyện trong dáng dấp người thầy tạo nên phong thái thật đặc biệt. Giọng nói sang sảng đầy chất hùng biện trên diễn đàn của thầy cũng lại là giọng ca trầm ấm đầy đam mê mỗi khi thầy ôm cây đàn ghi ta. Đến nhận công tác với cương vị Hiệu trưởng tại trường THPT Nguyễn Trãi, thầy phải đối diện với nhiều thách

thức. Chất lính thật quyết liệt và mạnh mẽ năm nào trên chiến trường sừng sừng giờ đây lại được phát huy khi nhập cuộc diễn đàn giáo dục.

Khi về nhận công tác ở ngôi trường này, thầy ở tuổi bốn mươi bảy, độ tuổi đã đủ chín và đủ dày để viết tiếp bản hùng ca trên giai điệu trầm sâu. Lúc bắt đầu đến với ngôi trường này, thầy rất ấn tượng về đội ngũ giáo viên của trường. Bởi thầy còn trẻ so với nhiều thầy cô mà phần lớn là người Hà Nội. Nhất là trong đội ngũ ấy có gì không bằng lặng. Gợn chút sóng lòng nhưng thầy vẫn tin tưởng và trân trọng hội đồng giáo dục nhà trường. Thầy đã sẵn sàng bước lên con thuyền đầy sóng xô ấy bằng tinh thần quyết liệt và nồng ấm của người lính năm xưa. Thầy bồi hồi nhớ lại những ngày mới về trường Nguyễn Trãi được một thời gian ngắn, Thầy Vũ Đình Liên – Hiệu trưởng năm xưa của trường – đã đến tận nhà thầy để chia sẻ khiến thầy vô cùng cảm động. Rồi sau lễ khai giảng đầu tiên của thầy tại trường THPT Nguyễn Trãi, Thầy Vũ Đình Liên đã khen ngợi và cổ vũ thầy, giúp thầy có thêm động lực và quyết tâm

đổi mới bộ mặt nhà trường. Các thầy cô lớn tuổi từ đây đã rất ủng hộ thầy. Thầy vô cùng biết ơn về điều đó. Thầy vừa khiêm tốn học hỏi vừa quyết đoán trong suy nghĩ và thực thi. Các thầy cô trẻ tuổi cũng vì kính trọng thầy mà nỗ lực cố gắng trong mọi lĩnh vực. Khi đã tạo được niềm tin và sự gắn kết trong hội đồng giáo dục nhà trường, thầy không ngần ngại, quyết một bước có tính đột phá. Học sinh trường lúc đó còn nhiều em ngỗ ngược và thích ẩu đả hơn là học tập. Thầy xác định rất rõ trọng tâm: Học sinh muốn có chất lượng tốt trước hết phải có nền nếp, kỉ cương. Vậy là thầy thống nhất với các thầy cô trong Hội đồng giáo dục nhà trường phải nghiêm túc kỉ luật những học sinh thiếu ý thức, dù nhiều vẫn phải kỉ luật lần lượt. Được sự hỗ trợ, đồng lòng của các thầy cô, sau lễ khai giảng đầu tiên ấy, Hội đồng giáo dục nhà trường buộc phải kỉ luật đến 30 học sinh. Con số học sinh bị kỉ luật đã giảm rất đáng kể vào năm sau, rồi năm sau nữa... Thế là rất nhanh chóng, người Hiệu trưởng năng động ấy đã trở thành người bạn, người anh chia sẻ với những khó khăn trong cuộc sống

cũng như công việc của đồng nghiệp, là niềm tin cho Hội đồng giáo dục nhà trường. Đến lúc này, thầy quyết định tiến lên một bước nữa. Thầy cùng Ban giám hiệu nhà trường lên kế hoạch, chi tiêu phần đầu cho từng mặt. Với sự tận tụy hết lòng cho sự nghiệp trồng người của các thầy cô trong hội đồng sư phạm nhà trường, trường THPT Nguyễn Trãi đã bước từng bước vững chắc đi lên. Từ đây, ngôi trường khởi sắc bước sang trang mới.

Kế tiếp khúc sông đó, thầy Phạm Vương Tấn nhận sứ mệnh viết tiếp bản hùng ca. Sau khi từ biệt giảng đường đại học, là một chàng trai Hà Thành nhưng thầy không giữ khoảng trời bình yên ấy cho mình. Thầy đã đến với mảnh đất đầy nắng gió của dải đất miền Trung để cống hiến tuổi trẻ cho sự nghiệp giáo dục. Khi trở về thủ đô, thầy đã trải qua những cương vị: là người thầy đứng lớp đầy tâm huyết, rồi bước lên công tác quản lí với chức danh Phó hiệu trưởng trường THPT Việt Nam – Ba Lan, tiếp đó là Phó hiệu trưởng trường THPT Chu Văn An trong chín năm. Đến với trường THPT

Nguyễn Trãi giữ cương vị tay lái chính trên con thuyền vừa đi qua khúc sông ghềnh thác chưa được bao xa mà giông gió chưa hẳn đã tắt, thầy phải đối diện với những thách thức nhất định trong giai đoạn mới. Là người thầy từng dày dạn kinh nghiệm trong vai trò Phó hiệu trưởng qua nhiều môi trường công tác, thầy đã nhanh chóng biến những khó khăn, thách thức thành cơ hội để đưa trường đi lên.

Khi được hỏi về những khó khăn lúc thầy về nhận công tác ở trường Nguyễn Trãi, thầy điềm tĩnh nhớ lại khoảng thời gian ấy. Với cái nhìn sáng suốt, đôi mắt tinh tường và trái tim đầy nhiệt huyết, thầy đã nhìn thấy rõ nhiệm vụ nặng nề của người thuyền trưởng trên con thuyền vừa qua con sóng cả chưa được bao xa. Lập tức trước mắt thầy là một khối công việc khổng lồ phải tức thời xử lý. Khó khăn lớn nhất chính là ý thức kỷ luật và chất lượng đầu vào của học sinh. Chuyện học sinh ầu đã không còn nhiều nhưng chưa phải đã chấm dứt. Kỷ cương, nề nếp của học sinh phải tiếp tục có những

biện pháp linh hoạt và quyết liệt hơn. Cơ sở vật chất còn chung với trường THCS nên rất khó khăn cho việc quản lý học sinh cũng như triển khai các hoạt động của nhà trường. Điềm tĩnh nhưng quyết liệt, công việc đầu tiên thầy xắn tay áo để làm là thay đổi nề nếp, ý thức của học sinh, đồng thời xây dựng tác phong làm việc khoa học, cẩn thận, chu đáo và thực tế trong nhà trường. Vậy là chỉ sau hơn một năm, ý thức học sinh cũng như tác phong làm việc của các thầy cô trong trường đã có những chuyển biến đáng kể. Đúng lúc đó thêm một thuận lợi đến với trường là UBND thành phố quyết định chuyển trường THPT Nguyễn Trãi về địa chỉ 50 Nam Cao. Nhưng khi về địa chỉ mới, nhà trường lại đối diện với khó khăn lớn, đó là cơ sở vật chất trường Hà Nội – Amsterdam để lại đã xuống cấp nghiêm trọng. Với tầm nhìn mang tính chiến lược, thầy quyết tâm *“Phải xây dựng nhà trường trở thành địa chỉ giáo dục tin cậy, có uy tín về chất lượng giáo dục, có định hướng quan điểm giáo dục toàn diện, có môi trường giáo dục*

thân thiện, quan tâm đến người học và đảm bảo an toàn về an ninh”. Cùng với Ban giám hiệu nhà trường và Hội đồng giáo dục đồng tâm nhất trí, thầy đã bước từng bước vững chắc trong thế đi lên. Thêm một năm, rồi một năm học nữa đi qua, trường THPT Nguyễn Trãi đã thật sự khoác lên mình tấm áo mới đầy tự tin và tự hào. Thay đổi đầu tiên với trường chính là cơ sở vật chất, từ một ngôi trường xuống cấp trầm trọng trở nên khang trang, sáng sủa, được trang bị khá đầy đủ cho công tác dạy và học của thầy trò. Nhưng đáng ghi nhận hơn cả là ý thức học sinh. Nói đến học sinh Nguyễn Trãi giờ đây ai cũng thấy khác hẳn khi xưa, không còn đáng lo ngại nữa. Những khuôn mặt tươi sáng, ngoan ngoãn, biết lắng nghe, biết vâng lời và biết sửa chữa khi mắc lỗi là kết quả của cả hội đồng giáo dục trong một chặng đường dài quyết tâm. Chính người thuyền trưởng ấy đã truyền lửa cho mỗi giáo viên, thấp sáng lên những ngọn đuốc âm áp và cháy rực trong mỗi tập thể lớp. Chất lượng học tập của học sinh cũng

từng bước đi lên. Tỷ lệ học sinh đỗ tốt nghiệp, đỗ vào các trường đại học có uy tín nâng cao hàng năm. Hội đồng giáo dục nhà trường dưới sự cheo lái của thầy đã làm việc với tinh thần kỉ cương, nghiêm túc, có trách nhiệm từ những việc nhỏ đến việc lớn. Và song song với những việc làm đó, thầy còn rất chú trọng đến lĩnh vực chuyên môn. Với tâm huyết của người hiệu trưởng, thầy thường xuyên dự giờ thăm lớp ở tất cả các bộ môn. Thầy cũng không ngần ngại chia sẻ với các thầy cô những góp ý, nhận xét hữu ích. Thầy không dùng uy quyền, mệnh lệnh để chỉ đạo công việc: nghiêm nghị nhưng vẫn tế nhị, thân thiện và gần gũi; bền bỉ và kiên nhẫn. Thầy luôn giúp chúng tôi xử lý mọi tình huống trong công việc một cách tron tru, thấu tình, đạt lý. Thấu hiểu với những khó khăn của nhiều gia đình học sinh nên thầy luôn cẩn trọng và có sự tính toán rất kĩ càng việc thu chi hàng năm. Cơ sở vật chất của trường thường xuyên được tu bổ, sửa chữa kịp thời để phục vụ tốt cho công tác dạy và học của thầy trò đáp

ứng yêu cầu đổi mới của ngành giáo dục. Bởi vậy trường THPT Nguyễn Trãi – Ba Đình đã trở thành nơi trao gửi niềm tin của đông đảo cha mẹ học sinh trên địa bàn thành phố Hà Nội. Từ đây, ngôi trường đã thật sự bước vào con đường hội nhập đầy tự hào.

Ấn tượng của chúng tôi, những người đồng nghiệp đã đi cùng thầy trên chặng đường dài ấy là hình ảnh một người Hiệu trưởng với vẻ ngoài điềm đạm, có chút lạnh lùng nhưng ẩn sau đó là cả một trí tuệ sáng suốt và trái tim nóng bỏng đầy nhiệt huyết. Có lúc thầy mang dáng vẻ của người trụ cột đầy quyết đoán, nói đi đôi với làm. Có lúc lại bất gặp ở thầy với tư cách người thợ lành nghề trong nhiều lĩnh vực, là nhà mô phạm thông tuệ chuyên môn, là người anh cả luôn lắng nghe, thấu hiểu tâm tư nguyện vọng của đồng nghiệp để chia sẻ và giúp đỡ... Vâng, trường THPT Nguyễn Trãi đã thật sự thay đổi từ diện mạo bên ngoài đến chất lượng bên trong. Đó không chỉ là đóng góp của cả hội đồng giáo dục mà phải kể đến đầu tiên là tay lái tài hoa của

thuyền trưởng Phạm Vương Tấn, thầy đã đưa con thuyền vượt qua ghềnh thác. Nhưng người thuyền trưởng ấy vẫn ôm ấp những trăn trở đầy tâm huyết: Làm sao đưa trường THPT Nguyễn Trãi trở thành một điểm sáng hơn nữa của ngành giáo dục Thủ đô!

Mỗi Hội đồng giáo dục nhà trường giống như chiếc đồng hồ, người Hiệu trưởng là kim giờ, Phó hiệu trưởng là kim phút và các giáo viên là kim giây. Mỗi chiếc kim đó luôn vận hành để đẩy thời gian trôi đi cũng là để ghi lại bao công việc với những thành quả trong mỗi giai đoạn nhất định. Chiếc đồng hồ của trường THPT Nguyễn Trãi chưa bao giờ ngừng chạy giống như dòng sông kia cứ chảy mãi để đi ra biển rộng. Dù giai đoạn nào, người hiệu trưởng cũng luôn là linh hồn, là ngọn đuốc thấp sáng lên trên suốt hành trình của con đường dù gặp ghềnh hay êm ái ■

Cô TẠ THỊ THU HÀ
(Giáo viên tổ Ngữ văn)



Thầy ĐÀO VĂN TRINH
Hiệu trưởng từ 1949 đến 1960



Thầy THẠCH QUANG TUẤN
Hiệu trưởng từ 1960 đến 1962



Thầy NGUYỄN KHẮC ANH
Hiệu trưởng từ 1962 đến 1963



Thầy BÙI TIỆU
Hiệu trưởng từ 1963 đến 1971



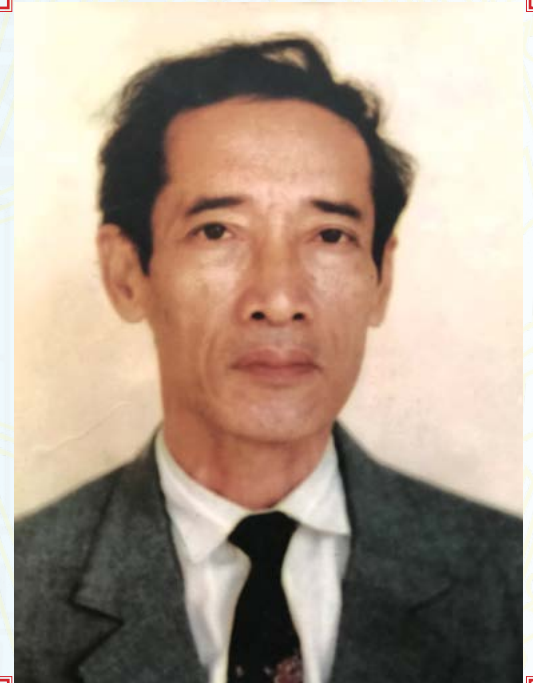
Cô PHẠM HOÀNG OANH
Hiệu trưởng từ 1971 đến 1973



Cô VŨ THỊ HẠNH
Hiệu trưởng từ 1974 đến 1975



Cô TRẦN THỊ VỸ
Hiệu trưởng từ 1975 đến 1976



Thầy VŨ ĐÌNH LIÊN
Hiệu trưởng từ 1976 đến 1992



Cô NGUYỄN THÁI LOAN
Hiệu trưởng từ 1992 đến 1994



Thầy PHẠM TRINH PHÚC
Hiệu trưởng từ 1994 đến 2003



Thầy KIỀU TRUNG TIÊN
Hiệu trưởng từ 2003 đến 2009



Thầy PHẠM VƯƠNG TÂN
Hiệu trưởng từ 2009 đến 2020

Nhớ về cô Hiệu trưởng kính yêu Phạm Hoàng Oanh



Cô Phạm Hoàng Oanh

Trong quãng đời học sinh phổ thông tươi đẹp của chúng ta, thầy - cô giáo luôn là người chấp cánh ước mơ cho lớp lớp các thế hệ học trò. Ngoài những thầy cô trực tiếp giảng dạy, thì thầy, cô hiệu trưởng là những người có công rất lớn trong việc tạo dựng một môi trường giáo dục chất lượng và lành mạnh.

Khóa học sinh 1971-1974 trường cấp 3 Nguyễn Trãi (Ba Đình- Hà Nội) chúng tôi rất vinh dự được học tập trong thời gian cô hiệu trưởng Phạm Hoàng Oanh là người chèo lái con thuyền Nguyễn Trãi.

Dáng người mềm mại, gương mặt thanh tú, giọng nói dịu dàng truyền cảm gần như tương phản với cuộc đời hoạt động cách mạng sôi nổi và gian khổ của cô trong những năm kháng chiến chống Pháp mà chúng tôi được nghe kể lại.

Cô Oanh xuất thân từ gia đình công nhân mỏ giàu truyền thống yêu nước. Nhà nghèo, năm 17 tuổi cô đã tham gia hoạt động cách mạng, 19 tuổi cô được kết nạp vào Đảng. Trước khi về tiếp quản Thủ đô (1954), ở ngoài vùng kháng chiến cô đã là bí thư phụ nữ xã, huyện ủy viên, được cử sang nước bạn học sư phạm để về tiếp quản giáo dục trong nước sau hòa bình.



Cô Phạm Hoàng Oanh - phát biểu tại hội nghị tổng kết năm 1974

Trước khi về trường cấp 3 Nguyễn Trãi, cô Oanh đã là hiệu trưởng và bí thư chi bộ trường cấp 2 Chu Văn An (Ba Đình- Hà Nội), là bí thư chi bộ kiêm hiệu phó rồi hiệu trưởng trường cấp 3 Yên Hòa (Từ Liêm – Hà Nội).

Nhớ lần đầu khóa chúng tôi nhập học trường cấp 3 (tháng 9 năm 1971), ai cũng ngỡ ngàng khi tiếp xúc với cô thầy, các bạn bè của trường mới. Rồi chúng tôi cũng dần tự tin lên khi được gặp và tiếp xúc với cô hiệu trưởng, người phụ nữ luôn có một



Học Sinh trường Nguyễn Trãi những năm 1970

ánh nhìn hiền hậu, nụ cười thật thân thiện, giọng nói ấm áp. Với vai trò là người đứng đầu chèo lái con thuyền giáo dục cấp bốn bờ tri thức, cô Oanh đã tạo dựng lên một ngôi trường cấp 3 Nguyễn Trãi thân thương, lành mạnh, bạn bè thân yêu và đoàn kết.

Năm 1972, giặc Mỹ leo thang đánh phá miền Bắc, thầy trò chúng tôi lại rời Thủ đô lên đường đi sơ tán. Nhớ mùa đông năm 1972, ở nơi sơ tán của chúng tôi tại xã Thanh Văn (Thanh Oai – Hà Tây), cô Oanh và Ban giám hiệu đã lo chỗ ăn, chỗ ở cho giáo viên và học sinh thật chu đáo để cha mẹ học sinh yên tâm sản xuất và chiến đấu. Cô không quản ngại khó khăn, với chiếc xe đạp Thống nhất không còn mới, cô như con thoi đi lại giữa 3 phân hiệu ở 3 xã khác nhau trong huyện Thanh Oai để đón đò thầy và trò thi đua “Dạy tốt – Học tốt” trong bất cứ hoàn cảnh nào. Một buổi tối, sau khi đi thăm nhà dân nơi các học sinh nữ tạm trú, cô Oanh bị vấp ngã vỡ xương bánh chè đầu gối, nhưng cô nén đau đớn để làm việc, để lên kế hoạch giảng dạy cho thầy và trò nhà trường. Cho đến khi sốt cao, cô mới lên xe cứu thương đi bệnh viện.



Một buổi lễ khai giảng năm học mới tại nơi sơ tán năm học 1972 - 1973

Cô Oanh dịu dàng và nghiêm khắc, cô gần gũi, yêu thương mà vẫn giữ khoảng cách khiến đồng nghiệp và học sinh kính nể. Chỉ sau một thời gian ngắn cô về làm hiệu trưởng trường cấp 3 Nguyễn Trãi, tập thể các thầy cô giáo và học sinh gắn bó với nhau như một gia đình. Đối với các lớp học sinh chúng tôi, dù cô không trực tiếp đứng lớp nhưng cô nắm bắt khá rõ tình hình học sinh thông qua các thầy cô chủ nhiệm và các buổi sinh hoạt lớp mà cô luân phiên tham dự. Cô hiểu chúng tôi như người bạn, yêu thương chúng tôi như người mẹ, cô truyền cho chúng tôi tình yêu thương con người, lòng say mê văn học, lịch sử và những ước mơ trong sáng.

Với những học sinh đặc biệt, cô Oanh đã thể hiện tình thương yêu vô bờ bến. Anh Phạm Bá Khánh Tường (khóa 1969-1972) mồ côi mẹ, không muốn ở cùng dì ghẻ, sống cô độc lại hay gây gổ đánh nhau; hai anh em sinh đôi Hào – Hiệp (khóa 1970-1973) đi đâu cũng có nhau, trốn học, trèo cây, trêu bạn; Đỗ Như Kim, Nguyễn Văn Đô, Bùi Sỹ Hiền, Nguyễn Văn Khôi (khóa 1971-1974) nghịch ngợm, trốn học..., cô Oanh đã đến tận nhà tìm hiểu hoàn cảnh gia đình rồi tận tình khuyên nhủ bằng tấm lòng bao dung của người mẹ. Vì yêu kính Cô, nên học sinh thời ấy dù đi đâu cũng không quên được hình ảnh cô hiệu trưởng tận tâm, tận tụy. Những lá thư từ khắp mọi miền Tổ quốc gửi về bên cô đầm ấm nghĩa tình. Liệt sỹ Nguyễn Văn Thạc (Mãi mãi tuổi hai mươi) cấp 3 Yên Hòa năm 1969 viết: “Em mang hình ảnh cô suốt chặng đường hành quân”. Anh

Phạm Bá Khánh Tường trước khi đi bộ đội đến chào cô và hứa sẽ “xứng đáng với tình thương yêu của cô”. Có chị học sinh cũ, mô cô viết thư nhớ lần đầu chân được cô Oanh cho thuốc. Có chị ở thanh niên xung phong thú nhận: “Trong này bạn quá em đâm lười học nhưng nghĩ nếu cô biết, cô sẽ không vui nên em lại cố gắng”...

Mặc dù chỉ công tác trong một thời gian ngắn (1970-1974) dưới cương vị Hiệu trưởng nhà trường, bằng năng lực, tầm nhìn cùng với những bản khoán, trần trở, sự đau đầu lo toan về trách nhiệm giáo dục, về sự phát triển của nhà trường... cô đã điều hành, lãnh đạo và tạo nên một tập thể đoàn kết, đồng thuận và sự phát triển vững mạnh cho nhà trường. Trường phổ thông cấp 3 Nguyễn Trãi đã thực sự thay da đổi thịt với một diện mạo mới luôn xứng đáng với danh hiệu “trường tiên tiến” của giáo dục Thủ đô dưới sự lãnh đạo của người thủ lĩnh tài ba và nhân hậu.

Là người quản lý, người đứng đầu nhà trường, nhưng cô Oanh không bao giờ sử dụng uy quyền hay mệnh lệnh để chỉ đạo công việc. Cô luôn lắng nghe góp ý của mọi người trước khi đưa ra một quyết định nào đó. Cô nhìn nhận thấu đáo mọi chuyện và giải quyết trên tinh thần dân chủ, quan tâm và cùng chia sẻ những khó khăn trong đời sống của đồng nghiệp, cô Oanh thực sự là người quản lý có tâm và có tầm khiến tập thể giáo viên trong trường ai cũng tôn trọng và nể phục.

Cũng là một người vợ, người mẹ nên dù công việc chiếm phần lớn thời gian, cô Oanh vẫn khéo léo lo toan để làm tròn

thiên chức của mình trong gia đình. Có con đang độ tuổi cấp sách đến trường như chúng tôi nên cô rất hiểu tâm lý học sinh và cô luôn mong mỏi xây dựng được một môi trường giáo dục thân thiện để học sinh có thể hoàn toàn tin tưởng ở thầy cô giáo.

Chúng tôi vẫn nhớ thường trực trên gương mặt cô là nụ cười tươi và sẵn sàng lắng nghe học sinh nên khóa học sinh chúng tôi (1971-1974) rất gần gũi, yêu quý cô. Hình ảnh những cô cậu học trò cuối giờ học lên phòng cô Hiệu trưởng để “tâm sự” với cô là hình ảnh quen thuộc ở trường cấp 3 Nguyễn Trãi thời đó.

Sau khi rời trường cấp 3 Nguyễn Trãi (năm 1975), cô Oanh đã trải qua các cương vị công tác : Phó ban Khoa giáo thành ủy Hà Nội, Hội trưởng Hội liên hiệp phụ nữ Hà Nội, Ủy viên trung ương Hội liên hiệp phụ nữ Việt Nam, Ủy viên Hội đồng Nhân dân thành phố Hà Nội. Trong bất cứ lĩnh vực công tác nào, với trái tim nồng nàn nhiệt huyết, với tấm lòng yêu người, yêu nghề, cô luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

Cô Phạm Hoàng Oanh đã đi xa, nhưng hình ảnh của cô, lời dạy bảo của cô, tình yêu thương con người của cô vẫn sẽ in dấu trong tim các thế hệ học sinh chúng tôi không bao giờ phai.

(Bài viết có sử dụng thông tin từ gia đình và đồng nghiệp của cô Phạm Hoàng Oanh)

Hà Nội, tháng 12 năm 2019

TS. VŨ THỊ HÒA (cựu học sinh khóa 1971-1974)

Hồi ức nhà giáo tiên học trò ra mặt trận



Cô giáo Nguyễn Tuyết Nhung
(Bí thư Chi bộ 1988 - 1995)

Với nhà giáo lão thành Nguyễn Tuyết Nhung, nguyên Bí thư Chi bộ Trường THPT Nguyễn Trãi, Ba Đình, Hà Nội (giai đoạn 1986 đến 1995) thì kỷ niệm của những năm tháng vừa dạy học, vừa đi sơ tán, những lần tiên học trò ra mặt trận là hồi ức suốt đời không bao giờ nguôi quên. Trong những lần chúng tôi được gặp, được trò chuyện cùng cô, trong mỗi câu chuyện của mình, nhà giáo đã diu dặt nhiều thế hệ học trò đi qua chiến tranh và cả thời bình không giấu được sự xúc động. Chốc chốc, mái tóc đã phai màu thời gian lại như run lên, đôi mắt trực trào lệ.

Là thế hệ những thầy cô giáo trẻ, được sinh ra và lớn lên trong thời bình, chúng tôi, chưa một lần biết đến bom rơi đạn nổ, song qua mỗi câu chuyện của cô, chúng tôi hình dung được phần nào một thời gian khổ nhưng

cũng đầy niềm tự hào của những nhà giáo làm công tác bình dân học vụ trong kháng chiến. Với cô Nguyễn Thị Tuyết Nhung, nhiều thế hệ học trò của Trường THPT Nguyễn Trãi thời bấy giờ vẫn luôn nhớ về cô với hình ảnh một nhà giáo có nụ cười phúc hậu, mang lại cảm giác gần gũi, ấm áp. Những câu chuyện cô kể cũng luôn để lại nhiều cảm xúc cho các thế hệ giáo viên và học sinh trong nhà trường.

Năm 1964, cô giáo trẻ Nguyễn Tuyết Nhung tốt nghiệp sư phạm Lịch sử. Với suy nghĩ “tuổi trẻ là phải xông pha”, cô từ chối sự phân công về làm việc ở Thủ đô để nhận công tác tại Trường THPT Lý Tự Trọng (Nam Định). Tại đây, cô đã có 5 năm gắn bó với sự nghiệp “trồng người” ở miền đất mới. Trước khi trở về gắn bó với Trường THPT Nguyễn Trãi cho đến lúc về nghỉ hưu, cô cũng có một năm

công tác tại Trường THPT Cổ Loa (Đông Anh, Hà Nội). Và cuối cùng, “ngôi nhà” Trường THPT Nguyễn Trãi đã gắn bó với cô đầy ắp những kỷ niệm.

Đó là thời kỳ giặc Mỹ leo thang đánh phá miền Bắc, cô cùng các học trò lớp chủ nhiệm và nhà trường phải về Thanh Oai đi sơ tán. Những ngày cùng học trò ở nhờ nhà dân, cả cô và trò, cứ ngày ra lớp học, tối đến lại

đào hầm, đào hào trú bom, tránh đạn. Cô Tuyết Nhung vẫn nhớ mãi hình ảnh những cô cậu học trò gầy gò, mỏng manh chỉ quen cầm bút, những đêm xa nhà, sau giờ học, lại tay cuốc, tay xẻng đào hào mà vẫn luôn lạc quan, hang hái. Chính bởi sự gắn bó đó, mà tình cảm cô trò cứ tự nhiên gắn kết, thân thương. Tất cả cô trò đều coi những ngày tháng gian khổ, thiếu thốn ấy là động lực để học tập tốt hơn, góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Lúc bấy giờ, trong lớp lớp thanh niên nhập ngũ theo lệnh tổng động viên, học trò của cô cũng có nhiều em đã “xếp bút nghiên” lên đường ra trận. Cô giáo Nguyễn Tuyết Nhung nhớ mãi những lần chia tay học trò. Mỗi lần như vậy là một lần cô lén lau đi những giọt nước mắt. Thương học trò, lo cho những “đứa con” chỉ quen cầm bút. Thế nhưng, vì độc lập của dân tộc, vì miền Nam ruột thịt, cô và những học trò ở lại bịn rịn chia tay người đi với ước mong hòa bình lập lại, khi Bắc Nam sum vầy, những cậu học trò của cô sẽ tiếp tục đến trường.

Có lẽ bởi sự tận tâm với nghề, yêu thương học trò hết mực mà không chỉ học sinh, nhiều thế hệ cán bộ, giáo viên của Trường THPT Nguyễn Trãi hôm nay vẫn luôn nhớ về cô giáo Nguyễn Tuyết Nhung. Đặc biệt hơn, cô được nhiều đồng nghiệp cùng thời nhắc đến trên cương vị là một Bí thư Chi bộ uy tín và trách nhiệm. Bấy giờ, ngoài công tác chủ nhiệm, cô Nguyễn Tuyết Nhung còn là giáo viên dạy bộ môn Lịch sử có chuyên môn giỏi. Cô lại luôn nhiệt tình trách nhiệm trong công tác chuyên môn và mọi hoạt động của nhà trường. Hòa bình lập lại, năm 1986, cô được các Đảng viên trong Chi bộ tin nhiệm bầu làm Bí thư. Trên cương vị người lãnh đạo đường lối của tập thể nhà trường, cô nêu tấm gương sáng trong công tác Đảng để các đảng viên noi theo. Ngoài việc lắng nghe những chia sẻ, tâm tình của đồng chí, cô luôn dành những lời động viên chân thành, giúp đỡ cả trong công việc và cuộc sống, tạo động lực để đồng nghiệp của mình khắc phục khó khăn hoàn thành tốt

các nhiệm vụ được giao. Chính nhờ bàn tay “chèo lái” của cô, mà dù còn nhiều khó khăn, chi bộ, tập thể sư phạm nhà trường đã vươn lên dạy tốt, học tốt, Chi bộ Đảng nhiều năm được đánh giá trong sạch, vững mạnh.

Tấm gương của cô giáo Nguyễn Tuyết Nhung, một nhà giáo tâm huyết với nghề, hết mực yêu thương học trò và là một Bí thư Chi bộ tận tâm, trách nhiệm đã in đậm trong nhiều thế hệ học trò dù đã hơn 30 năm trôi qua. Đội ngũ cán bộ, nhà giáo của Trường THPT Nguyễn Trãi hôm nay, luôn nhớ về cô với sự yêu thương trân trọng. Và chính cô sẽ là niềm tự hào để truyền cảm hứng cho các thế hệ nhà giáo của Trường THPT Nguyễn Trãi hôm nay tiếp tục yêu nghề, tận tâm với sự nghiệp “uơm trồng” những “mầm xanh” tương lai cho đất nước!

Hà Nội, tháng 12-2019

Biên tập theo ghi chép của cô Trương Thị Kim Dung (Giáo viên tổ Ngữ Văn)



Hình ảnh cô Nguyễn Tuyết Nhung tiễn học trò ra trận tại nơi sơ tán năm 1971

Người góp phần xây dựng giá trị đích thực của một ngôi trường



Thầy Tạ Quốc Huy
(Phó hiệu trưởng từ năm 1994 - 2003)

Sau khi được nhận lời hẹn gặp, ngày cuối thu, đi xuyên qua vài con phố nhỏ, chúng tôi có mặt tại nhà riêng của thầy Tạ Quốc Huy, nguyên Phó Hiệu trưởng Trường THPT Nguyễn Trãi (Ba Đình, Hà Nội). Trong căn nhà nhỏ xinh ở khu

tập thể A20 Nghĩa Tân, cái bắt tay thật chặt ám áp cùng nụ cười hiền của thầy làm chúng tôi thấy ấm lòng giữa tiết trời lạnh giá. Những câu chuyện gần gũi, thân mật của thầy, giúp chúng tôi hiểu thêm về một nhà giáo đáng kính và những công việc của một người đi tiên phong góp phần kiến tạo nên những giá trị đích thực của một ngôi trường – Trường THPT Nguyễn Trãi mà nhiều thế hệ chúng tôi vẫn kiêu hãnh, tự hào.

Năm 1962, sau khi tốt nghiệp Khoa toán của Trường Đại học Sư phạm I (nay là Trường Đại học Sư phạm Hà Nội), thầy Tạ Quốc Huy nhận công tác tại Trường THPT Chu Văn An. Bảy năm liền, dù là một giáo viên trẻ, song thầy đã vươn lên khẳng định được chuyên môn của mình. Ngoài chuyên môn giỏi, tâm huyết với bục giảng, nhiều thế hệ học trò còn nhớ đến người thầy giáo tài

hoa với nét chữ đẹp và năng khiếu vẽ tranh. Có lẽ, “nét chữ là nét người” mà thầy Tạ Quốc Huy cả lúc bấy giờ và cho đến năm 1970 về gắn bó với Trường THPT Nguyễn Trãi cho đến khi nghỉ hưu, đã để lại ấn tượng sâu đậm về một nhà giáo vững vàng trong chuyên môn, mẫu mực trong nhân cách.

Sau một thời gian công tác, thầy được Hội đồng Sư phạm nhà trường và cấp trên tín nhiệm giao giữ chức vụ Phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn của nhà trường. Nếu như, ở thời đại ngày nay, và cả lúc bấy giờ trên cương vị hiệu phó chuyên môn, bất kì ai cũng sẽ tập trung vào các hoạt động như, phát động thi đua, công tác thanh kiểm tra, sáng kiến kinh nghiệm, đổi mới phương pháp dạy học... thì, với thầy Tạ Quốc Huy lại chọn cho mình một cách làm khác. Điều đầu tiên thầy quan tâm chú

ý chính là sự gần gũi, chia sẻ cả về công việc chuyên môn và tình cảm với tập thể giáo viên nhà trường. Thầy luôn quan niệm, không để sót một giáo viên, lớp hay học sinh nào có thành tích tốt trong giảng dạy và học tập mà không được khen thưởng kịp thời. Chính từ sự động viên, giúp đỡ tận tình của thầy, mà nhiều giáo viên đã không chỉ hoàn thành nhiệm vụ giảng dạy còn vươn lên đạt giáo viên dạy giỏi.

Với thầy Tạ Quốc Huy, dù ở vai trò là giáo viên giảng dạy bộ môn Toán hay khi giữ cương vị Phó hiệu trưởng nhà trường, thầy vẫn luôn giữ cho mình những quy tắc và chuẩn mực riêng của một môi trường sư phạm. Ngoài sự thấu hiểu, sẻ chia và giúp đỡ học trò, đồng nghiệp, thầy luôn khơi dậy được ngọn lửa nhiệt huyết của các nhà giáo và sự hăng say trau dồi tri thức của học trò. Những giờ học với môn Toán của thầy, luôn nghiêm túc nhưng lại rất sôi nổi. Những buổi tập huấn chuyên môn hay dự giảng cùng các đồng nghiệp đều được thầy truyền một cảm hứng về tinh thần tự giác và hiệu quả. Thầy Tạ Quốc Huy luôn quan niệm chuẩn mực của

một ngôi trường chính là tính nghiêm túc, thầy ra thầy, trò ra trò, trường ra trường, lớp ra lớp và quan trọng hơn cả là kết quả dạy và học phải tốt!

Cũng chính vì quan niệm đó, mà thầy Tạ Quốc Huy từ khi còn là giáo viên giảng dạy cho đến lúc làm công tác quản lý, luôn quan tâm phát hiện và bồi dưỡng những học sinh có năng khiếu về Toán và học tập tốt. Không chỉ giảng dạy ở trên lớp, gặp gỡ, chỉ bảo, định hướng các em học tập mà thầy còn mời những học sinh này về nhà để kèm cặp riêng cho các em đạt được kết quả cao nhất. Những tình cảm chân thành, gần gũi của thầy Phó hiệu trưởng ngày đó đã tạo động lực và nguồn cảm hứng để cả thầy và trò Trường THPT Nguyễn Trãi luôn nỗ lực thi đua dạy và học, tạo ra những giá trị đích thực của một môi trường giáo dục không chạy theo, không tô hồng thành tích.

Có lẽ cũng từ tâm huyết của thầy Tạ Quốc Huy cũng như đội ngũ các nhà giáo của trường mà thời bấy giờ, nhiều học sinh đã vươn lên, học tập tốt để hôm nay những học trò thuở ấy đang là giáo sư, tiến sĩ, nhà

quản lý kinh tế, nhà thơ, nghệ sĩ... Nhiều học sinh cũ của Trường THPT Nguyễn Trãi hiện nay đã và đang giữ những cương vị trọng trách trong bộ máy lãnh đạo của Đảng và Nhà nước như: Ủy viên Bộ Chính trị, Phó Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Phạm Bình Minh; Thượng tướng Võ Văn Tuấn, nguyên Phó Tổng tham mưu trưởng Quân đội nhân dân Việt Nam; Ủy viên Trung ương Đảng, Tổng Giám đốc Đài truyền hình Việt Nam Trần Bình Minh...

Giờ đây, những tấm Bằng khen, giấy khen, những minh chứng cho một thời thanh niên sôi nổi của nhà giáo Tạ Quốc Huy không chỉ là sự ghi nhận của Đảng, Nhà nước và ngành giáo dục dành cho một người thầy đã góp phần tiên phong trong xây dựng giá trị đích thực cho một ngôi trường. Chính những giá trị đó đã, đang và sẽ tiếp tục góp phần tô thắm thêm truyền thống của Trường THPT Nguyễn Trãi, tạo động lực để nhà trường vươn lên dạy tốt, học tốt, trở thành địa chỉ tin cậy của Giáo dục Thủ đô ■

Biên tập theo ghi chép của cô Lê Hoàng Mai (Giáo viên tổ Ngữ Văn)

“Báu vật” của một nhà giáo



Cô giáo Phạm Thị Tuấn
(Phó hiệu trưởng từ năm 1996 - 2003)

Tết giao mùa, những con phố nhỏ như trùng xuống. Vài chiếc lá vàng chao nghiêng trong nắng nhạt đầu đông. Chỉ vậy thôi, cũng đủ để làm cho lòng người muốn đi tìm hoài niệm để được gần nhau hơn. Và có lẽ, không khí đó đã góp thêm cho câu chuyện của chúng tôi với cô giáo Phạm Thị Tuấn, nguyên Phó hiệu trưởng Trường THPT Nguyễn Trãi, Ba Đình càng lúc càng trở nên thân mật, gần gũi.

Sau những phút mở lòng về kỷ niệm năm tháng còn làm việc, cô Tuấn chia sẻ với chúng tôi về những kỷ vật mà cô luôn nâng niu và trân trọng trong sự nghiệp của mình. Đó là những bức thư viết tay của học trò. Có cả những lá thư chia sẻ tâm tình như những “đứa con” với “người mẹ hiền”. Có những lá thư lại là lời xin lỗi mộc mạc, chân thành và xúc động

của một học trò hiếu động gửi đến cô khi đã ra trường. “Cô thương nhớ!... Có những lúc ngồi nghĩ lại. Con lại thấy hối hận và thương cô thật nhiều. Hồi ấy, chúng con còn thơ dại, nghịch ngợm và ngang bướng quá... Giờ chúng con mới hiểu và thật thấm thía những lời cô đã dạy ngày nào!”

Những bức thư ấy, không chỉ là lời thăm hỏi, gửi gắm tâm tình của học trò cũ mà đó còn là minh chứng cho tấm lòng, tình cảm của một nhà giáo – Phó Hiệu trưởng nhà trường luôn nặng lòng với con trẻ. Và cứ mỗi lần nâng niu những “báu vật” ấy trên tay, hồi ức trong cô lại ùa về vẹn nguyên như hồi còn là một cô giáo trẻ. Lúc bấy giờ cô giáo Phạm Thị Tuấn cũng như nhiều thầy cô giáo khác không chỉ với vai trò là cô giáo, người trực tiếp giáo dục, dạy dỗ các em. Mà với mỗi học sinh, cô vừa như một người mẹ, lại

như người bạn tâm tình, có lúc như một nhà tâm lý giúp những đứa trẻ “tuổi nhất quý nhì ma” vượt qua giai đoạn khủng hoảng tâm lý để học tập tốt.

Hơn thế, với vai trò là Phó hiệu trưởng nhà trường phụ trách công tác giáo dục nề nếp đạo đức cho học sinh, cô luôn không ngừng trăn trở. Là một giáo viên từng có nhiều năm kinh nghiệm. Từ khi rời giảng đường Đại học sư phạm, cô được phân công về giảng dạy tại Trường THPT Cổ Loa (Đông Anh, Hà Nội) đúng vào thời điểm giặc Mỹ chuẩn bị ném bom vào Thủ đô Hà Nội. Năm 1976 cô lại được được điều chuyển về công tác tại Trường THPT Yên Hòa (Cầu Giấy) trước khi về gắn bó với mái Trường THPT Nguyễn Trãi và tháng 9 năm 1988. Và trong suốt những trang sử vàng truyền thống của nhà trường, cái tên Phó hiệu trưởng Phạm Thị Tuấn luôn được nhắc đến như một nhà “tâm lý giáo dục” không chỉ đối với các thế hệ học sinh mà cả nhiều thầy cô giáo qua các thời kỳ.

Hai mươi năm gắn bó với ngôi trường mang tên vị danh sĩ đất Thăng

Long xưa – Nguyễn Trãi, đã để lại trong cô ấn đầy kỷ niệm. Không chỉ đối với những học trò nhỏ, mà ngay cả với đồng nghiệp, cô giáo Phạm Thị Tuấn cũng là một nhà quản lý, một người chị, một đồng nghiệp rất đổi thân thương, gần gũi. Lúc bấy giờ, do còn nhiều khó khăn về kinh tế và đời sống, một phần vì nhiều giáo viên trẻ chưa có kinh nghiệm vì thế, trước nhiều học trò nghịch ngợm quậy phá, có cô giáo trẻ không biết làm thế nào chỉ biết đến tìm cô và khóc. Với cương vị là Phó hiệu trưởng phụ trách nề nếp, đức dục, cô đã trực tiếp tâm sự, hướng dẫn các thầy cô chủ nhiệm trong việc quản lý và giáo dục học sinh. Và dần dần, những học sinh “cá biệt” cũng chịu khuất phục trước cách giáo dục rất mềm mỏng mà nghiêm khắc và chan chứa tình yêu thương của cô. Với cô, mỗi học trò là một số phận, một tính cách. Vì thế, trước những học sinh mắc sai lầm, khuyết điểm, vị Hiệu phó luôn dành thời gian để tìm hiểu kỹ mọi nguồn cơn, tâm tình, sẻ chia, giúp tháo gỡ để các em tự nhận lỗi và cho các em cơ hội sửa sai.

Cũng chính vì thế mà hơn 30 năm công tác, gần 20 năm gắn bó với Trường THPT Nguyễn Trãi, “báu vật” mà cô có được là nhiều những lá thư xin lỗi, những lời cảm ơn được gửi đến cô từ nhiều thế hệ học trò. Với cô, những kỷ vật ấy là vô giá. Đó là niềm vinh dự, tự hào của mỗi nhà giáo khi nhiều thế hệ học trò luôn hướng về mình.

Tạm biệt nhà giáo của tình yêu thương, vóc dáng cao gầy của “người mẹ hiền” vẫn đứng bên bậc cửa, mái tóc điểm bạc phát phơ trong gió nhẹ đầu đông. Nhìn đôi mắt của nhà giáo luôn tận tụy với nghề, tâm huyết, gần gũi với bao thế hệ học trò vẫn ánh lên tình thương yêu và niềm tin với thế hệ trẻ, chúng tôi lại hình dung về lá thư của bao thế hệ học trò trong chiếc hộp mà cô đang lưu giữ. Câu chuyện của cô và những cánh thư học trò ấy sẽ là động lực là niềm tin thúc nhiều thế hệ cán bộ, giáo viên trẻ của nhà trường thêm vững tin với sự nghiệp cao quý – sự nghiệp trồng người!

Ba Đình - Thu 2019

**Biên tập theo ghi chép của cô Lê Thị Huệ
(Giáo viên tổ Ngữ Văn)**



Tri ân



Những ngày này, khi kỷ niệm của thời học sinh ùa về, bạn bè chúng tôi lại cùng nhau nhớ về một mái trường – nơi chúng tôi đã từng gắn bó – trường THPT Cấp 3 Nguyễn Trãi. Trong dòng kí ức miên man ấy, cảm xúc trong tôi lại chạm tới những miền nhớ, miền đau về những người bạn thời ấy đã vĩnh viễn ra đi, bỏ lại máu xương nơi chiến trường khốc liệt. Tôi nhớ họ đến quay quắt – những người bạn, người đồng đội, người chiến sĩ anh hùng.

Suốt một thời học sinh hồn nhiên, tươi trẻ là kí ức về những ngày hè hoa phượng rực cháy góc sân trường cùng tiếng ve râm ran, rộn rã; là những ngày đông trút đỏ lá bàng, xao xác trong làn gió heo may se lạnh; là những ngày xuân bừng lên sắc áo mới mơn non tơ trên những hàng cây ven hồ Giảng Võ. Đi qua một thời tươi trẻ, chúng tôi không thể quên những bài học quý giá, những câu chuyện vu vơ, những câu nói vô tư mà khiến con tim rộn ràng với nhịp đập đầu đời thổn thức...

Nhưng có lẽ, trong bao nhiêu kỉ niệm cứ dày lên theo nỗi nhớ, lòng chúng tôi vẫn canh cánh một điều: Chiến tranh. Chiến tranh có lẽ là định mệnh của số phận dân tộc. Tàn khốc và dữ dội, chiến tranh mang những màu đen tối của nỗi đau và chết chóc, chiến tranh hút cạn những giọt nhựa sống trong những con người vô cùng đáng sống. Đế quốc Mỹ tàn độc đã giày xéo lên mảnh đất miền Nam, một nửa cơ thể của Tổ quốc luôn rỉ máu... Thế rồi nó lan thành chiến tranh phá hoại. Giặc Mỹ đã dùng hàng nghìn máy bay hiện đại nhất của lực lượng không quân và hải quân trút bom xuống những thành phố, làng mạc thanh bình của miền Bắc... Những mất mát lại nối dài thêm mất mát. Tình thế ấy buộc chúng ta phải cầm súng. Và lứa học sinh chúng tôi, để tránh bom đạn, đã phải rời Thủ đô thân yêu đi sơ tán.



Phòng truyền thống nhà trường

Chiến trường đờ lừa, Tổ quốc gọi tên, lớp lớp học sinh thời ấy chưa kịp xây hoài bão đã lên đường tòng quân giết giặc. Họ ra đi với một niềm tin sắt đá: đất nước sẽ chiến thắng, hòa bình sẽ lập lại trên mảnh đất quê hương. Cho nên dù biết rằng có thể phải hy sinh cả tính mạng của mình, bạn bè tôi vẫn sẵn sàng chấp nhận chẳng nề hà. Từ mái trường yêu quý, có biết bao lá đơn được viết bằng máu để xin được tòng quân nhập ngũ. Và rồi lần lượt những anh học trò thời ấy đã “xê dọc Trường Sơn đi cứu nước”, đã trở thành chiến sĩ, thực khó hẹn ngày về.

Lăn mình vào một cuộc chiến ác liệt, bạn tôi - những cô cậu học trò ngày ấy, dù hiền lành hay nghịch ngợm, đã trở thành những chiến sĩ can trường. Giữa cận kề sự sống và cái

chết, họ được tôi luyện, rèn giũa ý chí và trưởng thành. Họ biết thương yêu, giúp đỡ nhau; biết quên mình vì đồng đội không quản hiểm nguy đang rình rập phía trước. Từ những miền đất xa xôi nơi chiến trường nóng bỏng lửa đạn quân thù, những lá thư hiếm hoi được gửi về cho gia đình, bạn bè luôn cháy bỏng những dòng tâm sự chân thành, chín chắn và đầy cảm xúc.

Trong cuộc chiến tàn khốc ấy, có không ít những người bạn chúng tôi đã hy sinh anh dũng. Có bạn mất trên đất Việt Nam, vùng biên giới giáp ranh hai nước Việt Nam - Campuchia, nhưng không có chỗ chôn an toàn, phải nằm tạm trên đất bạn. Có bạn hy sinh ở cửa ngõ Sài Gòn chỉ 4 ngày trước khi đất nước toàn thắng. Có những bạn đã vĩnh viễn nằm xuống trên chính mảnh đất họ đã từng chống trả kiên cường từ những cuộc tấn công. Và cho tới nay, nhiều người bạn của chúng tôi đang nằm ở nơi đâu trong lòng đất lạnh vẫn chưa tìm được hài cốt, người nhà của họ phải mang tạm một nắm đất nơi chiến trường thừa ấy về quê nhà để xây mộ gió như một niềm an ủi mà chưa bao giờ hết đau.

Dù thời gian có trôi đi bao nhiêu năm, chúng tôi vẫn luôn nhớ đến họ - những người bạn thân thương, yêu quý. Bao kỷ niệm về các bạn không bao giờ phai mờ trong lòng chúng tôi. Sắp tới ngày kỷ niệm 70 năm thành lập trường, chúng tôi đã cố gắng tập hợp đầy đủ thông tin các bạn để cùng đưa các bạn về với mái trường Nguyễn Trãi thân yêu - nơi các bạn đã từng học, đã cùng chúng tôi say mê lắng nghe giảng bài trên lớp, nơi chúng tôi đã từng cùng nhau

chia vui sẻ buồn trong cuộc sống, cũng là nơi mà các bạn không thể đi hết tuổi học sinh của mình.

Sự hy sinh của các bạn đã để lại trong chúng tôi một thứ tài sản để mỗi khi buồn hay nản lòng lại lấy ra như một thứ hồi ức để an ủi mình, để rộng lượng hơn cho những bông bột nông nổi của người khác. Nếu các bạn ấy vẫn còn, hẳn sẽ như chúng tôi, sẽ lại cùng nhau chia sẻ những hạnh phúc, dù rất đời thường, sẽ cùng đi đến mọi miền đất nước, hay quay lại chiến trường xưa lịch sử để ngắm nghiệm về một thời máu lửa gian nan mà anh dũng.

Đất nước này, các thế hệ hôm nay và mai sau sẽ luôn ghi nhớ và tri ân các bạn. Danh sách của 10 liệt sĩ khóa học chúng tôi (K22) phải chăng cũng là một trong những đoạn khúc bi tráng, là dấu ấn sâu đậm trong dòng chảy bất tận của trường Nguyễn Trãi thân yêu.

Hãy về đây với chúng tôi, các bạn thân yêu ơi!

Hà Nội, tháng 12 năm 2019

HỒ BÀNG (Cựu học sinh khóa 1969-1972)

DANH SÁCH LIỆT SĨ – HỌC SINH TRƯỜNG CẤP 3 NGUYỄN TRÃI KHÓA 1969 - 1972



Liệt sĩ: Đỗ Thái Lai
Sinh năm: 1954
Địa chỉ trước khi nhập ngũ:
Số nhà 578 Thụy Khuê, Ba Đình, Hà Nội
Cựu học sinh: lớp 10C
Nhập ngũ ngày: 6/1/1972
Hi sinh ngày: 26/4/1975
Hi sinh tại chiến trường:
Long Thành – Đồng Nai



Liệt sĩ: Cao Sĩ Thái
Sinh năm: 1954
Địa chỉ trước khi nhập ngũ:
Số nhà 2B, phố Yên Thái, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Cựu học sinh: lớp 10C
Nhập ngũ ngày: 6/1/1972
Hi sinh ngày: 14/3/1975
Hi sinh tại chiến trường: Trà Cao – Tây Ninh



Liệt sĩ: Nguyễn Công Thanh
Sinh năm: 1954
Địa chỉ trước khi nhập ngũ:
Số nhà 11 ngõ 776 đường La Thành Giảng Võ, Hà Nội
Cựu học sinh: lớp 10D
Nhập ngũ ngày: 6/1/1972
Hi sinh ngày: 13/1/1973
Hi sinh tại chiến trường:
C24 tỉnh đội Quảng Trị



Liệt sĩ: Đoàn Châu Sơn
Sinh năm: 1954
Địa chỉ trước khi nhập ngũ:
Số nhà 148 ngõ 2, Giảng Võ, Ba Đình, Hà Nội
Cựu học sinh: lớp 10D
Nhập ngũ ngày: 6/1/1972
Hi sinh ngày: 9/9/1972
Hi sinh tại chiến trường:
K3 tỉnh đội Quảng Trị



Liệt sĩ: Vũ Tá Quý
Sinh năm: 1954
Địa chỉ trước khi nhập ngũ:
Số nhà 103, Nguyễn Trường Tộ, Ba Đình, Hà Nội
Cựu học sinh: lớp 10D
Nhập ngũ ngày: 6/1/1972
Hi sinh ngày: 17/4/1975
Hi sinh tại chiến trường:
Phan Thiết



Liệt sĩ: Nguyễn Khắc Bình
Sinh năm: 1954
Địa chỉ trước khi nhập ngũ:
K93 Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội
Cựu học sinh: lớp 10D
Nhập ngũ ngày: 27/4/1972
Hi sinh ngày: 16/1/1973
Hi sinh tại chiến trường:
Quân khu 5 – Quảng Trị



Liệt sĩ: Lê Hạnh
Sinh năm: 1953
Địa chỉ trước khi nhập ngũ:
Số nhà 36, khối 72, Yên
Thái, Ba Đình, Hà Nội
Cựu học sinh: lớp 10D
Nhập ngũ ngày: 6/1/1972
Hi sinh ngày: 17/3/1973
Hi sinh tại chiến trường:
Thành cổ Quảng Trị



Liệt sĩ: Lê Văn Nho
Sinh năm: 1954
Địa chỉ trước khi nhập ngũ:
Số nhà 46 Hoàng Hoa Thám
Bưởi, Ba Đình, Hà Nội
Cựu học sinh: lớp 10E
Nhập ngũ ngày: 27/4/1972
Hi sinh ngày: 23/11/1972
Hi sinh tại chiến trường:
Đồi Cháy, Như Lệ, Hải Lệ,
Hải Lăng, Quảng Trị

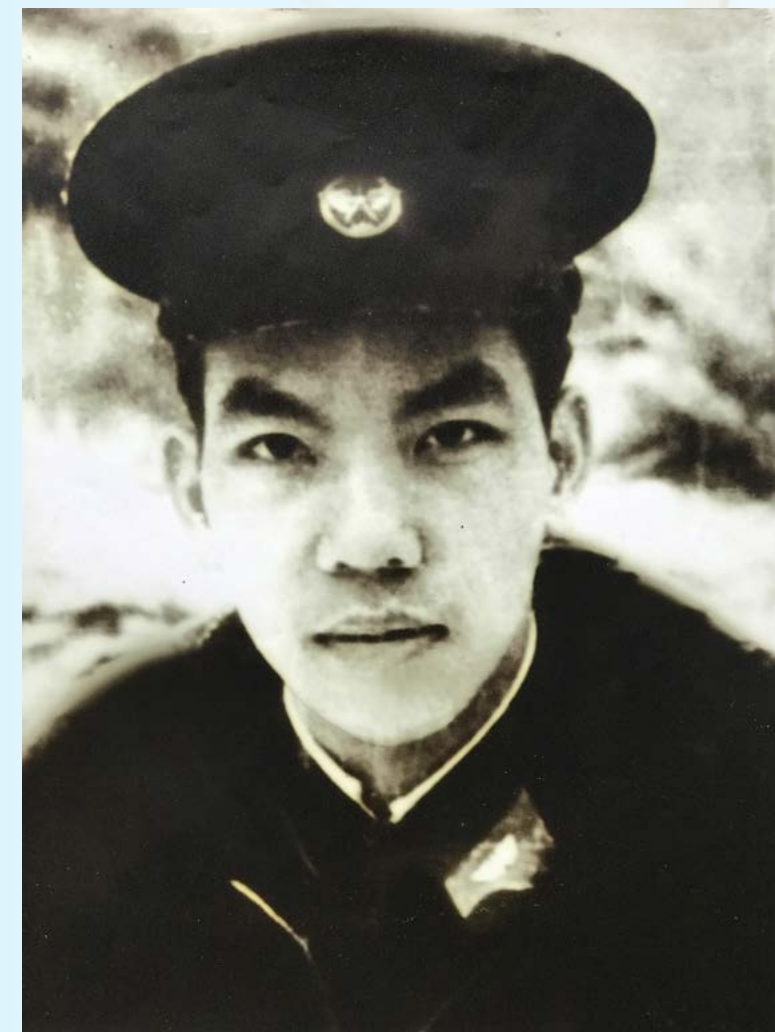


Liệt sĩ: Y Hòa
Sinh năm: 1954
Địa chỉ trước khi nhập ngũ:
Số nhà 5B Hoàng Hoa
Thám,
Ba Đình, Hà Nội
Cựu học sinh: lớp 10G
Nhập ngũ ngày: 6/1/1972
Hi sinh ngày: 15/10/1972
Hi sinh tại chiến
trường:
Đồi Cháy, Như Lệ, Hải Lệ,
Hải Lăng, Quảng Trị



Liệt sĩ: Nguyễn Đăng Hòa
Sinh năm: 1954
Địa chỉ trước khi nhập ngũ:
Số nhà 40 Hàng Giầy, Hoàn
Kiếm, Hà Nội
Cựu học sinh: lớp 10H
Nhập ngũ ngày: 27/4/1972
Hi sinh ngày: 15/9/1972
Hi sinh tại chiến trường:
Sông Thạch Hãn, Quảng Trị

Có một cánh bay cảm tử như thế...!



Liệt sĩ - anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân Vũ Xuân Thiều

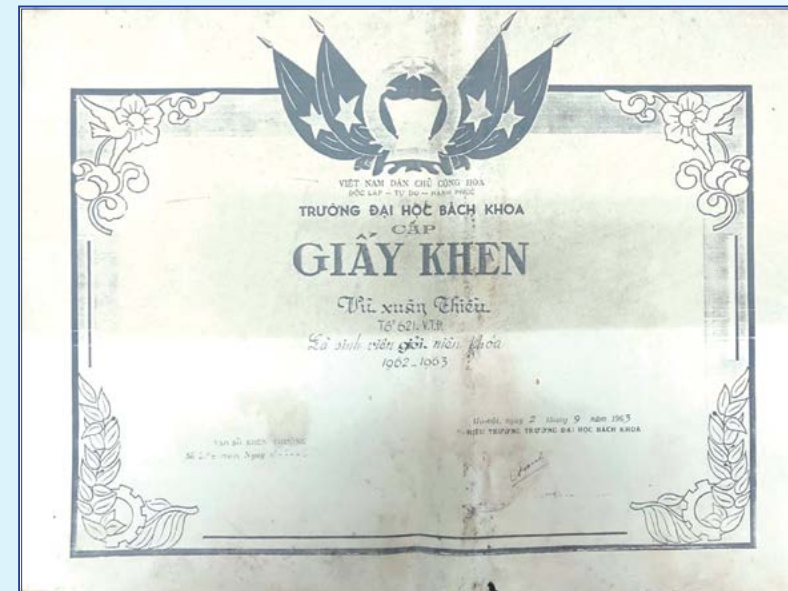
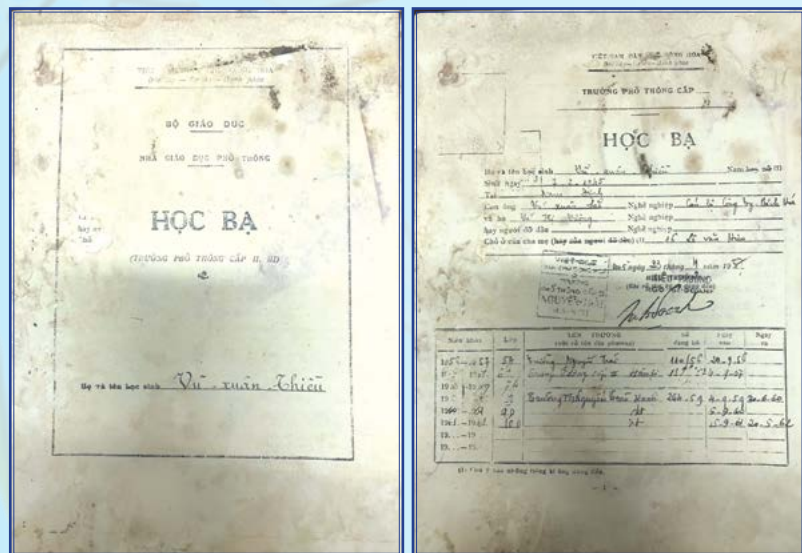
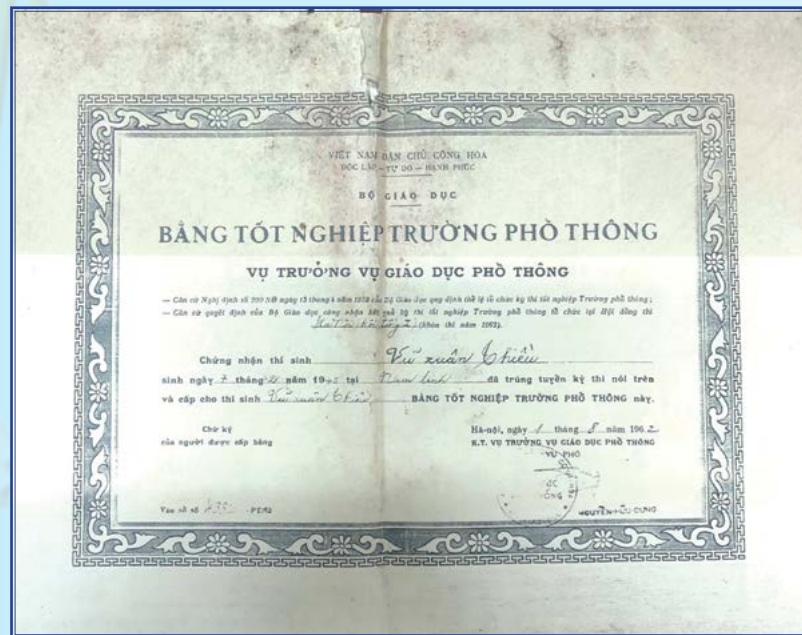
Một người phi công đã đi vào huyền thoại như một con đại bàng phát sáng trong đêm bằng đôi cánh sải rộng và vững chắc giữa một bầu trời chớp lòa tiếng bom rền, đạn réo - người đã biến MiG 21 thành "quả tên lửa thứ 3" tiêu diệt B52 của Mỹ bằng vũ khí duy nhất là tinh - thần - cảm - tử. Đó là liệt sĩ - anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân Vũ Xuân Thiều - niềm tự hào, kiêu hãnh của bao thế hệ học sinh ngôi trường "ngôi ánh sao Khuê".

Là người con của quê hương Nam Định, là cựu học sinh khóa 1959-1962 trường cấp 3 Nguyễn Trãi (nay là THPT Nguyễn Trãi - Ba Đình). Năm 1961-1962, anh là học sinh lớp 10D do thầy Nguyễn Danh Bang làm giáo viên chủ nhiệm, là bạn cùng lớp với nhạc sĩ Phó Đức Phương. Sau năm đó, tốt nghiệp phổ thông với kết quả xuất sắc, anh trở thành sinh viên khóa 7 ngành Vô tuyến điện của trường Đại học Bách

Khoa Hà Nội. Tháng 7/1965, cùng với 10 sinh viên khác, Vũ Xuân Thiệu – chàng sinh viên năm ba, đã rời giảng đường đại học, nơi uơm mầm biết bao hoài bão và niềm tin để lên đường nhập ngũ, tình nguyện viết lên trang sử vàng của tuổi trẻ Hà Nội trong cuộc kháng chiến chống Mỹ trường kì của dân tộc.

Ước mơ ngày nhỏ lớn dần lên theo năm tháng. Từ những chiếc máy bay mô hình của trò chơi tuổi thơ, anh hằng ôm ấp giấc mộng trở thành phi công quân sự, rồi được tuyển chọn vào Quân chủng Phòng không – Không quân và được cử đi đào tạo phi công lái máy bay tiêm kích phản lực MiG 21 tại Liên Xô. Từ nước bạn xa xôi, những người học viên bay ngày ấy nhận được tin giặc Mỹ đã dùng máy bay B-52 đánh bom miền Bắc Việt Nam, các anh đã sôi sục lòng căm thù, quyết tâm tập luyện ngày đêm không quản khó khăn, gian khổ để sớm được trở về nước, bảo vệ bầu trời quê mẹ.

Trở về nước từ khóa đào tạo phi công chiến đấu, với thành tích học tập xuất sắc, Vũ Xuân Thiệu đã trở thành người lính canh trời của trung đội bay đêm Trung đoàn Không quân 927. Bay đêm là một hoạt động thâm lặng đòi hỏi người phi công chiến đấu trên bầu trời phải có đủ bản lĩnh để vượt qua được chính mình. Đêm ngày 28/12/1972, từ sân bay dã chiến ở Thanh Hóa, nhận được lệnh của Sở chỉ huy, chiếc MiG 21 của anh lao vút lên bầu trời đêm tiến về Hà Nội rồi được dẫn bay hướng lên Sơn La khi phát hiện máy bay B-52 của địch đổi hướng. Và người trai Hà Nội - Vũ Xuân Thiệu đã bất ngờ tạo nên một vầng sáng chiến công chói lòa cùng cánh én MiG 21 quyết chiến thắng pháo đài bay B52 ngay trên vùng trời Sơn



La, khi mà cả khoang bom của chúng chưa kịp trút xuống để tiếp tục gieo rắc tội ác. Một khối lửa bùng cháy. Mây đen bị tiêu diệt. Không quân Mỹ phải đền nợ máu. Chiến công của anh được ghi tạc nhưng người chiến sĩ ấy cũng mãi mãi không về. Và cái đêm khói lửa cuối năm 1972 ấy, người phi công cảm tử Vũ Xuân Thiệu – một bó đuốc sống trên không - đã gửi lại Tổ quốc lời chào vĩnh biệt. Anh đã hòa vào biển cả, vào bầu trời, vào đất mẹ thân yêu. Hà Nội hào hùng trong những ngày khói lửa “đất rung, ngôi tan, gạch nát” đã vĩnh viễn mất đi một người con ưu tú; Không quân Việt Nam đã vĩnh viễn mất đi một người chiến sĩ gan dạ, anh hùng.

Nhưng mấy ai biết rằng, mấy chục năm sau, người phi công quả cảm ấy mới được truy tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân. Quân đội có những quy chuẩn rằng



Ban lãnh đạo và cựu học sinh nhà trường đến thăm gia đình AHLLVTND - Liệt sỹ Vũ Xuân Thiệu ngày 20/12/2019

buộc khắc nghiệt, nhưng trong những tình thế hiểm nguy, ngàn cân treo sợi tóc, người chiến sĩ buộc phải hi sinh cả tính mạng và tài sản quân dân để cho người khác được sống, cho đất nước được bình yên. Đằng sau mỗi người lính là một gia đình, phía trước họ là một tương lai rộng mở, nhưng nếu “Ai cũng tiếc tuổi hai mươi thì làm chi có Tổ quốc”? Vũ Xuân Thiều đã chấp nhận hi sinh vì những điều lớn hơn cả hạnh phúc và vinh quang cá nhân mình. Tôi đã đọc ở đâu đó những câu thơ đầy cảm động:

Khi bầu trời còn những đám mây đen
 khi bom gầm rú,
 những cánh phượng đỏ không còn kịp rú
 ven hồ và đường Thanh niên...
 đất nước chưa bình yên...
 Đôi mắt sáng bừng lên
 MiG-21 luôn mây thành huyết chiến
 thiêu quân thù B-52 giữa đám mây xanh
 Phút cảm tử, trời đất bên anh
 Để tuổi xuân trở thành bất diệt...

Vàng sáng ấy đã chói lòa gần 50 năm trước, nhưng luôn đủ sức rọi soi cho hậu thế tránh những khoảng tối hay những phân vân trong tâm hồn. Vàng sáng giữa bầu trời khói lửa mịt mù bom đạn năm ấy đã thành ngôi sao Khuê lấp lánh trên bầu trời hòa bình hôm nay. Tấm gương của anh đã để lại trong lòng



Gia đình liệt sỹ Vũ Xuân Thiều trao tặng tư liệu cho nhà trường những thế hệ học sinh trường THPT Nguyễn Trãi niềm cảm phục, tự hào, ngưỡng mộ và trên hết là tình yêu bất diệt với thế hệ cha anh đã đổ máu xương của mình để làm nên hình hài Tổ quốc... Bài học mà anh để lại cho thế hệ hôm nay là sự tự tin, là lòng quả cảm, là trách nhiệm công dân, là lối sống bản lĩnh trước mọi cám dỗ của thời đại hội nhập.

Hôm nay, nhìn lại trang sử thiêng của ngôi trường 70 năm tuổi đã ghi dấu tên anh, tôi kính cẩn nghiêng mình thắp một nén tâm nhang, một lời tri ân tưởng nhớ tới Anh hùng lịch sử Vũ Xuân Thiều – người đã xếp đôi cánh bay của mình trong các trận không chiến để góp phần giành lại sự bình yên cho bầu trời Tổ quốc thân yêu. Chiến thắng “Điện Biên Phủ trên không” lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu được làm nên từ những cánh đại bàng như thế...

Hà Nội tháng 10 năm 2019

Cô NGUYỄN THỊ THU (Giáo viên tổ Ngữ Văn)

Người lớp trưởng năm ấy...



Liệt sỹ Bùi Thọ Tuyển

Lớp trưởng 8I Trường Phổ thông Cấp 3 Nguyễn Trãi, Hà Nội năm học 1970 - 1971 – Liệt sỹ Bùi Thọ Tuyển, sinh năm 1955, hy sinh ngày 23/3/1974 trong sự nghiệp giải phóng Dân tộc, bảo vệ Tổ quốc tại chiến trường miền Nam, lúc vừa tròn 19 tuổi, khi chỉ còn hơn 365 ngày nữa là đất nước im tiếng súng.



Bùi Thọ Tuyên sinh ra trong một gia đình cán bộ cách mạng, ông thân sinh là Bùi Thọ Tư, Tỉnh đội trưởng tỉnh Thái Bình (đã mất), mẹ là bà Nguyễn Thị Hồng Liên làm công tác thương nghiệp ở Chợ Bo của thị xã (mất ngày 9/7/2010). Ra đi ở tuổi 89, bà mang theo nỗi đau đớn, khắc khoải từ đứa con vĩnh viễn không về. Gia đình Tuyên sống tại thị xã Thái Bình trong khu tập thể bốn tầng Lê Lợi. Bùi Thọ Tuyên theo học Trường Nguyễn Văn Trỗi 1965-1970, rồi trở về tiếp tục học phổ thông cấp 3 ở Hà Nội.

Tháng 9 năm 1970, sau khi Trường Thiếu sinh quân Nguyễn Văn Trỗi giải thể, Bùi Thọ Tuyên nhập học vào lớp

8I của Trường Phổ thông Cấp 3 Nguyễn Trãi, Hà Nội. Ngay buổi họp sinh hoạt lớp đầu tiên, Tuyên được cô chủ nhiệm Nguyễn Mai Hương giới thiệu và cả lớp nhất trí bầu làm lớp trưởng. Học xong lớp 8 (hệ 10 năm), tháng 5/1971- lúc tình hình chiến sự trên chiến trường miền Nam vào giai đoạn ác liệt - cả nước sục sôi trong khí thế của Lệnh tổng động viên. Tuyên tự nguyện viết đơn và xin phép gia đình tham gia Quân đội.

Lá đơn xin nhập ngũ của Bùi Thọ Tuyên viết bằng những dòng máu nóng hồi. Mới 16 tuổi – Tuyên còn quá trẻ để được đứng trong hàng ngũ Quân đội nhân dân Việt Nam nên Thị đội Thái Bình đã từ chối nguyện vọng của anh. Tuyên đã nài nỉ mẹ xin đăng ký nhập ngũ ở xã Hoàng Diệu, huyện Đông Hưng – chỗ quen biết với gia đình. Huyện đội Đông Hưng đã chấp thuận cho Tuyên nhập ngũ. Từ đây anh vào huấn luyện tại Sư đoàn 305 đặc công trên Xuân Mai, tỉnh Hòa Bình.

Tôi còn nhớ, vào một ngày hè nóng bức năm 1971, chúng tôi một nhóm nhỏ tụ tập tại nhà riêng của tôi trên đường Nguyễn Thái Học để gặp gỡ chia tay Tuyên ra chiến trường. Bùi ngồi, xúc động, Tuyên không quên gửi lại quà kỷ niệm cho bạn bè vắng mặt và dặn lại tụi tôi: “Nếu sau năm 75 mà mình không về, thì các bạn hiểu rằng là mình đã ra đi mãi mãi”. Và đó cũng là lời chào từ biệt của Tuyên với bạn bè, là sự tiên đoán về thời điểm chấm dứt cuộc chiến tranh. Sau đó, năm 1975 ta giải phóng hoàn toàn miền Nam và người lớp trưởng của 8I Nguyễn Trãi năm 1970-1971 - Bùi Thọ Tuyên - cũng hy sinh trước đó 1 năm.

Trên đường hành quân ra chiến trường, anh đã để lại một bức thư đầy cảm động, một lời chào trước lúc đi xa. Đây có thể là những dòng thư cuối cùng của người lính trẻ gửi về cho những người thân yêu trong gia đình anh:

“Hà Tĩnh, ngày 14 tháng Giêng năm 1972

Anh Chúc kính mến!

Hôm nay, sau khi hành quân từ Vinh về đây, bọn em nghỉ để chờ ô tô vào Quảng Bình. Em vội viết mấy dòng về cho anh.

Thanh niên tạm biệt lên đường ra trận

Anh Chúc ạ, vào đến đây, em được trang bị đầy đủ như cho một người lính chiến. Sơ sơ cũng 30 kg, vì đi xa nên phải mang nhiều thứ. Bọn em còn hành quân vào tận B2, đường hành quân dài đến 2.000 km và sẽ sống, chiến đấu ở ngoại ô Sài Gòn. Thế là, hôm nay còn trên đất Hà Tĩnh thì mai, chỉ sáng mai thôi là chân chúng em đạp “trên triền núi cao Trường Sơn” rồi.

Anh Chúc yêu quý! Em cũng đã nhiều lần đi xa, nhiều lần xa nhà, nhưng phải nói thật rằng, lần này khi tàu chuyển bánh, lòng em xao xuyến vô cùng. Cũng không hiểu vì sao?! Nhìn cột cây số cứ vun vút lùi lại phía sau: Hà Nội – 20 km, rồi 30, 100, 150, 200, ngày càng xa dần, xa dần, rồi không nhìn thấy gì nữa.

Nước mắt em muốn trào ra, điều mà cách đây 10 năm về trước em tưởng rằng sẽ không bao giờ có nữa.

Anh Chúc ạ! Nếu như có một nhà văn đi cùng trên chuyến tàu này thì sẽ tả chuyến đi này của bọn em như thế nào? Chỉ tiếc rằng em chỉ là một anh lính, bình thường như mọi anh lính khác, cũng chỉ có những lời nói chân thành, mộc mạc. Chẳng biết nói sao khi các mẹ, các anh, các chị, các em giơ tay vẫy chào những người lính trẻ chuẩn bị bước vào cuộc thử lửa. Còn trên tàu của lính thì như một rừng tay vẫy mãi, vẫy mãi.

Em cũng thế, con người em tưởng như gỗ đá thế mà nước mắt cứ ứa ra, tay cứ vẫy vẫy dù trước mắt không phải người thân thuộc của mình! Em biết nói gì bây giờ? Chỉ biết rằng, ngày mai là cuộc chiến đấu mới!

Thôi, anh cho em tạm dừng bút vì thời gian còn rất ít. Ô tô đến rồi. Ngày mai đây trong cuộc chiến đấu máu lửa ấy, có thể em sẽ ngã xuống thì mỗi giọt máu của em phải đổi lấy một giá cao nhất. Và nếu đó là sự thật thì cho em gửi lời chào vĩnh biệt!

Chúc anh khỏe, trẻ, công tác, học tập tốt!

Em của anh Bùi Thọ Tuyên”.

Sau ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng và thống nhất đất nước, một đồng đội cùng chiến đấu với Tuyên đã gặp bà Nguyễn Thị Hồng Liên. Trong nước mắt, anh đã kể lại toàn bộ câu chuyện Bùi Thọ Tuyên hy sinh. Trong trận đánh ác liệt, ngay trong giây phút mở cửa đột phá, anh đã trúng đạn bắn thẳng của địch. Ngày Tuyên ra đi là ngày 23/3/1974, chỉ còn hơn một năm nữa là cả nước có hoà bình!



Và trận đánh ấy đã xảy ra ở huyện Long Thành, tỉnh Biên Hòa (cũ), miền Đông Nam bộ, người chiến sỹ đặc công Bùi Thọ Tuyền đã anh dũng hy sinh khi vừa tròn tuổi 19.

Để ghi nhớ công lao của các anh hùng liệt sỹ, ngày 17/11/1976, Thủ tướng Phạm Văn Đồng đã ký Bằng Tổ quốc ghi công cho Bùi Thọ Tuyền. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Thái Bình cũng chính thức gửi Giấy báo tử số 4393KB/PCS (ký ngày 1/5/1977) về cho gia đình. Trên đó chỉ ghi “Hy sinh tại mặt trận phía Nam”. Ngày 2/7/1986, Chủ tịch Hội đồng Nhà nước Trường Chinh ký quyết định truy tặng cho Liệt sỹ Bùi Thọ Tuyền Huân chương Kháng chiến hạng Ba.

Vài dòng ôn lại nhân dịp kỷ niệm 40 năm ra trường của học sinh Nguyễn Trãi K23, nhớ về bạn – Bùi Thọ Tuyền, Lớp trưởng 8I của Nguyễn Trãi Cấp 3, Hà Nội năm 1970-1971 ngày ấy. Bọn mình – những cựu học sinh 8I mãi mãi nhớ về người bạn sôi nổi, nhiệt huyết và đầy lãng mạn.

Tuyền ơi, năm tháng cũng sẽ qua đi, cuộc sống rồi sẽ thay đổi, nhưng những tình cảm và hình ảnh đẹp đẽ của Tuyền được chúng tớ nhớ mãi./.

Hà Nội, 10/8/2013

TS. ĐÀO DUY TÍNH (Cựu học sinh khóa 1970 - 1973)

Đáng đứng Việt Nam tạc vào thế kỷ



Chân dung nhà thơ liệt sỹ Lê Anh Xuân – Ca Lê Hiến

Lịch sử kể rằng có một thế hệ thanh niên Việt Nam của rất nhiều năm về trước, theo tiếng gọi non sông đã lao vào nơi hòn tên mũi đạn với một phương châm sống, một triết lí sống hào hùng: “Quyết tử cho Tổ quốc quyết sinh!”. Bên cạnh những người may mắn sống sót trở về, thì vẫn còn đâu đó dọc dải đất hình chữ S này, có không ít người đã vĩnh viễn nằm lại trong lòng đất mẹ, khi tuổi đời vẫn còn xanh, khi tâm hồn còn căng tràn nhiệt huyết. Trong số đó có chàng trai đã từng để lại một phần tuổi thanh xuân của mình dưới ngôi trường “ngời ánh sao Khuê” với biết bao hoài bão và niềm tin tuổi trẻ...Để rồi theo dòng lịch sử của ngôi trường, anh đã trở thành tấm gương sáng, thành niềm tự hào của không ít thế hệ học sinh trường THPT Nguyễn Trãi – Ba Đình. Anh là nhà thơ – liệt sỹ Ca Lê Hiến, với bút danh Lê Anh Xuân và bài thơ “Đáng đứng Việt Nam” đã tạc vào thế kỉ, đã khắc khảm trong lòng người.

L iệt sĩ – nhà thơ Lê Anh Xuân (tên thật là Ca Lê Hiến), sinh ngày 5/6/1940, tại thị xã Bến Tre, trong một gia đình tiểu tư sản có truyền thống cách mạng. Khi còn nhỏ, anh đi học và theo cha đến các cơ quan công tác. Khi hòa bình lập lại, Ca Lê Hiến theo gia đình tập kết ra Bắc, học ở trường học sinh miền Nam. Năm 1959, anh theo học tại trường THPT Nguyễn Trãi (Hà Nội), trở thành những thế hệ học sinh của thập kỉ đầu tiên ở ngôi trường này. Cùng năm đó, anh thi đỗ vào khoa Sư trường Đại học Tổng hợp Hà Nội. Tốt nghiệp Đại học, anh trở thành giảng viên bộ môn Lịch sử thế giới cổ đại của nhà trường. Sau đó, trong kế hoạch đào tạo nguồn nhân lực lâu dài cho ngành giáo dục bậc Đại học, anh được cử đi nghiên cứu sinh ở nước ngoài.

Cuối năm 1964, ngọn lửa chiến tranh đã lan rộng khắp cả nước, cuộc chiến ngày càng gian lao, khốc liệt, Lê Anh Xuân đã từ chối con đường du học để trở về quê hương. Giống như bao thanh niên thời đó, Lê Anh Xuân đã “xếp bút nghiên theo việc đao binh”

với một ước nguyện tha thiết là “được về Nam bộ tham gia kháng chiến cùng bà con quê hương trong ấy...”. Trong đoàn quân tuổi trẻ miền Bắc, anh đã cùng đồng đội rạo rức khí thế “Xe dọc Trường Sơn đi cứu nước”. Âu đó cũng là một lần dấn thân, nhập cuộc giàu ý nghĩa nhưng không kém phần gian khổ, hi sinh. Nhưng cuộc ra đi này thực sự



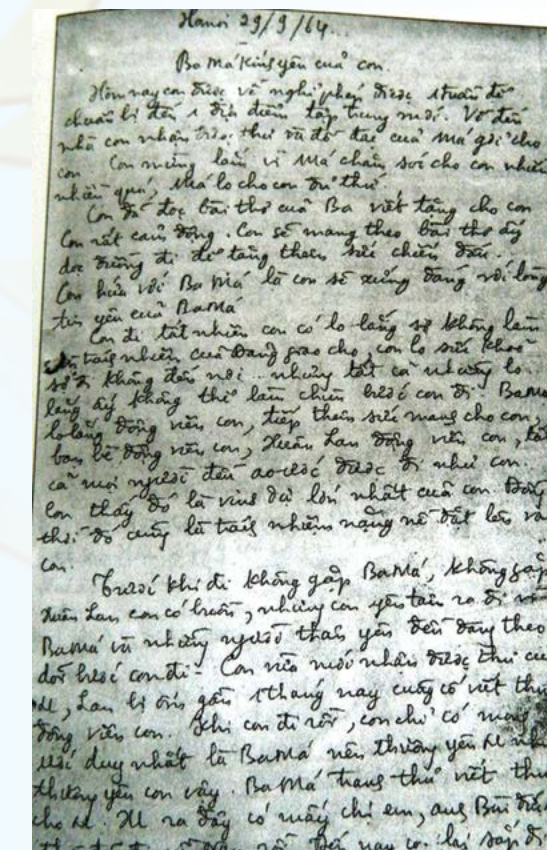
Nhà thơ Lê Anh Xuân (trái) và nhà văn Anh Đức ở căn cứ Ban Tuyên huấn Trung ương cục miền Nam

là một cuộc trở về trong cuộc đời ngắn ngủi nhưng rực sáng của nhà thơ Lê Anh Xuân. Được trở về chiến đấu giải phóng quê hương theo đúng sở nguyện là điều hạnh phúc nhất với những người cầm súng mà không phải người chiến sĩ nào cũng có được. Từ đó, anh đã hiến phần tuổi trẻ của mình cho lí tưởng sống cao quý để làm nên những trang

đời rực cháy, hạnh phúc. Anh hi sinh ngày 21/5/1968 tại ấp Phước Quảng, xã Phước Lợi, huyện Cần Đước, tỉnh Long An trong một trận càn của quân đội Mỹ, khi mới 28 tuổi đời – một sự hi sinh anh dũng để “Tổ quốc bay lên bát ngát mùa xuân”.

Chiến tranh đi qua, thi ca đọng lại. Ca Lê Hiến – Lê Anh Xuân đã làm cách mạng bằng nghệ thuật với tư cách là một chiến sĩ – thi sĩ giống như nhiều cây bút trẻ đầy tài năng và tâm huyết thời ấy: Nguyễn Khoa Điềm, Phạm Tiến Duật, Nguyễn Duy, Hữu Thỉnh, Dương Hương Ly, Thanh Thảo... Họ là những nhà thơ từng trực tiếp lăn xả trên các chiến trường ác liệt để tìm cảm hứng sáng tác. Với Lê Anh Xuân khi được đắm mình với quê hương ở thời điểm dầu sôi lửa bỏng, thì những vần thơ của anh cũng bùng rất hương vị chiến trường vừa da diết, nồng hậu, vừa cứng cỏi, kiên trung. Tên tuổi của anh đã tỏa sáng trong nền thơ chống Mỹ và bài thơ “Dáng đứng Việt Nam” vẫn hiện ngang tạc vào thế kỉ.

Đằng sau những công hiến âm thầm cho thi ca nghệ thuật, những chiến công vẻ vang gắn với lí tưởng thời đại, có lẽ ít ai biết đến một Lê Anh Xuân thủy chung nồng nàn son sắt trong tình yêu. Năm 1950, anh cùng người chị gái Ca Lê Hồng được theo cha vào căn cứ và học trường kháng chiến. Tại đây, anh đã gặp cô bé Bùi Xuân Lan, em gái nhà văn Bùi Đức Ái (Anh Đức), tác giả của cuốn tiểu thuyết Hòn đất nổi tiếng. Hai người trở thành những người bạn học thân thiết. Khi cuộc kháng chiến bước vào giai đoạn ác liệt, trường học bị giải tán, mỗi người một ngả. Sau này khi tập kết ra Bắc, Ca Lê Hiến theo học trường học sinh miền Nam, gặp lại Xuân Lan và hai người chính thức ra mắt gia đình. Hạnh phúc mở ra trước mắt đôi bạn trẻ sau khi cả hai đã có con đường đi cho tương lai của mình. Nhưng khi Tổ quốc gọi tên, anh làm đơn đề đạt nguyện vọng xin vào chiến trường miền Nam, chấp nhận rời xa gia đình, xa người yêu. Đối mặt với bom đạn, với những cơn sốt





Nhà phê bình văn học Hoài Thanh (thứ 2 từ trái sang) chúc mừng Ca Lê Hiến (thứ 4 từ trái sang) trong Lễ trao giải cuộc thi thơ Tạp chí Văn nghệ, 1961.

rét rừng, anh luôn cháy bỏng một nỗi nhớ thương, lo lắng cho người mình yêu. Mối tình nồng nàn, son sắt ấy đã trở thành một phần đời tươi đẹp của chàng trai 28 tuổi. Có mấy ai biết rằng bút danh Lê Anh Xuân lại gắn liền với những kỉ niệm đẹp về mối tình ấy. Theo lời kể của chị gái liệt sĩ Ca Lê Hiến thì bút danh Lê Anh Xuân của anh được

ghép từ chữ lót của ba người: Ca Lê Hiến, Anh Đức (Bùi Đức Ái) và Bùi Xuân Lan để mãi lưu dấu hình bóng người yêu trong tim mình.

Như vậy, kể từ khi trở thành học sinh dưới mái trường THPT Nguyễn Trãi – Ba Đình (1959) cho tới khi hi sinh, anh đã có những năm tháng cháy hết mình với lí tưởng hào hùng của thời đại trong tư

cách là một anh hùng – thi sĩ. Những năm tháng đò lửa chiến tranh ấy đã cắt ngang sự nghiệp học tập và nghiên cứu của anh trên giảng đường đại học, đã chia cắt mối tình vừa mới kịp hứa hôn. Nếu không có những con người như anh, chấp nhận ra đi có thể không có ngày trở về, có thể không còn có cơ hội gặp lại người con gái đầu yêu, thì chắc hẳn cũng không thể có một dáng đứng Việt Nam tạc vào thế kỉ như ngày hôm nay. Những cống hiến hi sinh của anh cũng như của bao thanh niên Việt Nam trong thời máu lửa đã làm nên một đất nước Việt Nam kiêu hãnh, trường tồn; là nguồn cảm hứng vô tận cho thế hệ trẻ ngày hôm nay biết sống có ý nghĩa hơn, có trách nhiệm hơn với bản thân và xã hội.

Và trên mỗi nẻo đường chúng ta đang đi, mỗi mảnh đất chúng ta đang sống, mỗi mái trường chúng ta đang học có rất nhiều ước mơ dang dở, vĩnh viễn không bao giờ trở thành hiện thực như của nhà thơ – liệt sĩ Lê Anh Xuân. Họ đã nằm lại nơi chiến trường bom đạn để cho chúng ta một đất nước bình yên, tươi đẹp và hạnh phúc.

Hà Nội tháng 10 năm 2019

Cô NGUYỄN THỊ THU (Giáo viên tổ Ngữ Văn)

70 năm - Dấu ấn thời gian...



Hình ảnh lưu trữ trong phòng truyền thống nhà trường

Trải qua 70 năm xây dựng và phát triển, trường THPT Nguyễn Trãi - Ba Đình đã và đang vươn mình hội nhập trong tầm cao mới, xứng đáng với niềm tin của nhân dân Thủ đô, là niềm tự hào của các thế hệ học sinh và cán bộ, giáo viên. Trong mạch nguồn của dòng chảy 70 năm ấy, đã có biết bao thế hệ thầy và trò từ mái trường Nguyễn Trãi thân yêu ra đi chiến đấu, bảo vệ, dựng xây và đóng góp cho quê hương, đất nước. Nhìn lại chặng đường dài với truyền thống và bề dày thành tích rất đáng tự hào để hôm nay thế hệ trẻ vươn lên, kế tục và phát huy. Năm tháng trôi qua đã để lại những mốc son, những dấu ấn không thể phai mờ. Đó là những hình ảnh đẹp, những kỷ niệm yêu thương, những công hiến và chiến công theo chiều dài lịch sử của nhà trường, gắn liền với lịch sử dân tộc.

Mùa thu năm 1950, trường THPT Nguyễn Trãi – Hà Nội được tái thành lập theo Nghị định của Thủ hiến Bắc Việt. Trong những năm đầu xây dựng và phát triển nhà trường gặp muôn vàn khó khăn. Nhưng với tinh thần yêu nước và nỗ lực hết mình cùng trách nhiệm với thời đại, thế hệ thầy và trò thời kỳ kháng chiến đã có nhiều đóng góp cho Thủ đô và đất nước. Khó khăn, mất mát, đau thương cùng dân tộc những năm kháng chiến vẫn không làm nhụt chí của những nhà giáo Thủ đô tâm huyết với nghề và những học trò luôn nỗ lực vươn lên. Đội tuyển học sinh giỏi của trường đạt nhiều giải cao trong các kì thi học sinh giỏi thành phố và miền Bắc. Nhà trường đã đạt nhiều thành tích về các mặt hoạt động, đạt danh hiệu trường tiên tiến xuất sắc; nhiều tổ chuyên môn đạt danh hiệu là tổ lao động xã hội chủ



nghĩa, nhiều thầy cô đạt danh hiệu “chiến sĩ thi đua”... Nhiều học sinh trưởng thành từ ngôi trường Nguyễn Trãi sau này thành đạt trong nhiều lĩnh vực, giữ vai trò quan trọng trong bộ máy lãnh đạo của Đảng và Nhà nước. Nhà trường là điểm sáng của ngành giáo dục Thủ đô, là một địa chỉ tin cậy của nhiều thế hệ học sinh và phụ huynh.

Cuộc kháng chiến chống Mỹ bước vào thời kỳ khốc liệt, thầy và trò trường Nguyễn Trãi phải đi sơ tán nhiều nơi nhưng vẫn giữ nghiêm nề nếp, kỷ luật và chất lượng dạy học. Các thầy cô luôn làm tốt công tác dân vận đảm bảo điều kiện chăm sóc, dạy dỗ và đảm bảo an toàn cho học sinh, đồng thời luôn phát huy tinh thần “Thi đua dạy tốt, học tốt”. Những người con của trường Nguyễn Trãi vừa rời ghế nhà trường đã lên đường cống hiến tuổi thanh xuân của mình cho đất nước, mang lại hòa bình, độc lập, tự do. Các anh đã anh dũng hi sinh trên chiến trường, để lại bao nỗi nhớ thương cho thầy cô, bạn bè, đồng đội, người thân. Các thế hệ cán bộ, giáo viên và học sinh trường THPT Nguyễn Trãi luôn ghi nhớ hình ảnh các anh trong trái tim mình.

Đất nước hòa bình, hai miền Nam - Bắc chung vui một nhà cũng là lúc thầy và trò trường THPT Nguyễn Trãi chung tay, đoàn kết xây dựng, ổn định và phát triển mọi mặt hoạt động của nhà trường. Đội ngũ giáo viên nhà trường với khả năng chuyên môn vững vàng, dày dặn kinh nghiệm, yêu nghề, thương yêu học sinh, gắn bó với mái trường đã đoàn kết một lòng, từng bước khắc phục khó khăn, duy trì các hoạt động, từng bước

ổn định, nâng cao chất lượng dạy và học. Chất lượng đại trà và mũi nhọn dần được nâng cao: đội tuyển học sinh giỏi của trường thường đứng thứ hạng 5 hoặc 6 của thành phố. Phong trào thể dục thể thao, văn nghệ nhiều năm gặt hái được nhiều huy chương. Tỷ lệ học sinh thi đỗ tốt nghiệp đạt 99.98%.

Đất nước bước vào thời kỳ đổi mới, nhà trường phải chung cơ sở vật chất với trường THCS Nguyễn Trãi nên gặp những khó khăn nhất định. Với trách nhiệm và lòng nhiệt huyết, thầy và trò trường THPT Nguyễn Trãi đã tích cực đổi mới nội dung và phương pháp dạy học, xây dựng nhà trường văn hóa, học sinh văn minh, thanh lịch. Giáo dục học sinh học tập và rèn luyện theo tinh thần “Kỷ cương, tình thương, trách nhiệm”. Vì thế, chất lượng dạy và học ngày một nâng cao. Số lượng học sinh tham gia và đạt giải học sinh giỏi cấp cụm, cấp Thành phố ngày một tăng lên. Nhiều thầy, cô giáo đạt giải cao trong các kì thi giáo viên dạy giỏi và giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp thành phố, những hoạt động của các tổ chức đoàn thể đều đổi mới và đạt nhiều thành tích xuất sắc. Trường THPT Nguyễn Trãi giai đoạn 1996 đến 2000 đã tỏa sáng về chất lượng học sinh giỏi của thành phố. Nhà trường vinh dự được Nhà nước phong tặng Huân chương lao động hạng Ba (1991); Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ (1998); Huân chương lao động hạng Nhì (1999).

Trong không khí tung bừng, rộn ràng Thủ đô Hà Nội đón chào 1000 năm tuổi, tháng 9 năm 2010 trường THPT Nguyễn Trãi - Ba Đình được chuyển về địa chỉ số 50 phố Nam Cao,

phường Giảng Võ, quận Ba Đình. Nơi đây vốn là ngôi trường chuyên Amsterdam và được người dân quen gọi là vị trí đắc địa cho tài năng học hành, là nơi đào tạo những học sinh chuyên của Hà Nội. Nhưng trường đã xây dựng từ lâu, cơ sở vật chất đã xuống cấp, phòng học chật hẹp... Năm học mới bắt đầu với bộn bề khó khăn. Nhưng thật may mắn khi nhà trường được sự quan tâm đầu tư, chỉ đạo của các cấp, sự ủng hộ đồng thuận, tin tưởng của cha mẹ học sinh và toàn xã hội. Đặc biệt đội ngũ lãnh đạo nhà trường có tầm nhìn xa trông rộng, có năng lực, giàu tâm huyết, đã chỉ đạo thầy và trò nhà trường từng bước giải quyết những khó khăn: cải tạo cơ sở vật chất; tích cực đổi mới phương pháp dạy học; nâng cao chất lượng về mọi mặt; tiếp tục đạt được những thành tích cao trong các kì thi giáo viên giỏi, học sinh giỏi thành phố; tỉ lệ học sinh khá giỏi tăng đều qua các năm học. Nhiều năm liên tục nhà trường được công nhận Tập thể lao động xuất sắc; Chi bộ Đảng trong sạch, vững mạnh; công đoàn vững mạnh; Đoàn thanh niên xuất sắc.

Năm học 2019 -2020 đang diễn ra với nhiều hoạt động sôi nổi và sáng tạo, là thời điểm ghi dấu chặng đường 70 năm xây dựng và phát triển, trường THPT Nguyễn Trãi- Ba Đình đã khẳng định được vị thế của mình và đang tỏa sáng, nâng cao chất lượng giáo dục, xây dựng và rèn luyện phong cách học sinh văn minh, thanh lịch, hiện đại và năng động. Tiếp tục phấn đấu để đạt được những kết quả cao nhất và những thành tích xuất sắc nhất, đóng góp vào thành tích chung của ngành giáo dục Thủ đô và đất nước.



Thành tích của nhà trường - ảnh chụp trong phòng truyền thống

NHỮNG HOẠT ĐỘNG TRỌNG ĐIỂM VÀ THÀNH TÍCH NỔI BẬT (Mười năm khẳng định và tỏa sáng)

1. CHI BỘ ĐẢNG 10 NĂM LIÊN TỤC GIỮ VỮNG DANH HIỆU TRONG SẠCH, VỮNG MẠNH

Chi bộ Đảng trường THPT Nguyễn Trãi được thành lập năm 1953 vào thời điểm cả nước và thủ đô hoạt động Cách mạng sôi nổi với các phong trào mít tinh, biểu tình. Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, ngay từ khi mới ra đời, Chi bộ Đảng luôn thể hiện vai trò lãnh đạo, tiên phong trong mọi hoạt động giáo dục toàn diện của nhà trường. Dưới sự lãnh đạo sáng suốt của chi ủy, chi bộ đã và đang hoàn thành tốt sứ mệnh của mình là công tác tuyên truyền, giáo dục đường lối cách mạng, tư tưởng Hồ Chí Minh, để tập thể sư phạm nhà trường, học sinh và cha mẹ học sinh luôn tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, đồng tình với các chủ trương của nhà nước, của Thành phố trong việc quản lý kinh tế- xã hội, quốc phòng, an ninh.

Trong những năm gần đây, chi bộ Đảng không ngừng phát triển cả về số lượng và chất lượng, Chi bộ lãnh đạo nhà trường hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ chính trị. Công tác tuyên truyền quán triệt chỉ thị NQ của TW, của Đảng bộ các cấp, công tác phát triển Đảng và quản lý đảng viên, công tác kiểm tra giám sát, công tác dân vận được thực hiện có hiệu quả. Đặc biệt chi bộ Đảng đã chỉ đạo thành công hoạt động của các đoàn thể trong nhà trường và chỉ đạo công tác giáo dục đức dục và giáo dục truyền thống cho học sinh.



Ghi nhận sự phát triển và thành công của chi bộ, Đảng ủy quận Ba Đình đã ra quyết định thành lập Đảng bộ trường THPT Nguyễn Trãi ngày 01/11/2019 (trên cơ sở từ chi bộ Đảng). Đó là cơ hội mở rộng cánh cửa chặng đường tiếp theo của Đảng bộ trường THPT Nguyễn Trãi. Đang cần lắm những người đảng viên dám nghĩ, dám làm, sẵn sàng gánh vác hoạt động chung của nhà trường để phát huy truyền thống vẻ vang trong trang sử vàng 70 năm xây dựng và phát triển. Mỗi đồng chí đảng viên hãy là một bông hoa đẹp, tô thắm cho vườn hoa THPT Nguyễn Trãi - Ba Đình thân yêu.

2. CÔNG ĐOÀN NHÀ TRƯỜNG 10 NĂM ĐỒNG HÀNH - CHIA SẺ

Tổ chức Công đoàn luôn đồng hành trong mọi hoạt động và góp phần không nhỏ vào thành tích chung của nhà trường. Là một tổ chức chính trị - xã hội, Công đoàn trường đã phát huy được đúng tôn chỉ mục đích: chăm lo đời sống, đại diện bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của CBGVNV. Thực hiện tốt chức năng tham mưu, tham gia kiểm tra, giám sát. Phối hợp với BGH nhà trường làm tốt công tác chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho công đoàn viên. Hỗ trợ các đồng chí CBGV có thu nhập thấp. Tổ chức khám và tư vấn sức khỏe định kỳ theo năm cho CBGV, giúp cho anh chị em yên tâm công tác; Tổ chức cho CBGV đi học tập trải nghiệm vào tháng 8 thường niên; Luôn kịp thời thăm hỏi đồng viên CBGV, các thành viên trong gia đình khi đau ốm và những đồng chí có hoàn cảnh khó khăn; Vào các dịp lễ, tổ chức gặp mặt và thăm hỏi đồng viên sức khỏe của các cựu giáo chức của Nhà trường; thăm hỏi tứ thân phụ mẫu cao tuổi của CBGVNV hàng năm vào dịp tết nguyên đán và dịp nghỉ hè. Điều đó đã tạo được sự gắn kết giữa các thế hệ GVNV, các gia đình riêng với đại gia đình – THPT Nguyễn Trãi. Thường xuyên tuyên truyền, vận động CBGVNV thực hiện đường lối chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, Nghị quyết chủ trương công tác công đoàn. Tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao với tinh thần hăng say, nhiệt huyết.

Bên cạnh đó công đoàn nhà trường còn làm tốt các hoạt động từ thiện nhân đạo: nhiều thầy cô đã nhận đỡ đầu, nuôi



dưỡng học sinh vùng khó khăn, tặng quà nhân ngày khai giảng cho học sinh vùng sâu xa; đóng học phí cho học sinh khó khăn không được Nhà nước miễn, giảm... Thể hiện sự biết ơn các cán bộ chiến sĩ đã đóng góp sức mình cho Tổ quốc, công đoàn phối hợp cùng Nhà trường hàng năm đã thăm hỏi và tặng quà các gia đình CBGV có Bố, Mẹ là thương binh; gặp mặt các đồng chí CBGV trong trường đã tham gia lực lượng vũ trang nhân dân. Công đoàn cũng luôn quan tâm tới con em CBGV trong trường bằng những việc làm có ý nghĩa như: tặng quà cho các cháu nhân dịp 1/6, tổ chức cho các cháu tham gia các hoạt động văn nghệ tập thể nhân ngày Tết Trung thu; khen thưởng, khuyến khích các cháu có thành tích tốt trong học tập. Hàng năm công đoàn cũng phối hợp với Nhà trường tổ chức các hoạt động: Tổ

chức cho học sinh khối 10 thăm quan, tìm hiểu phòng truyền thống nhà trường, làm lễ dâng hương ở Văn miếu Quốc Tử Giám và hành trình về nguồn - dâng hương tại Côn Sơn cho học sinh khối 12.

Nhờ có sự tuyên truyền, vận động thường xuyên và kịp thời nên công đoàn trường THPT Nguyễn Trãi - Ba Đình đã nâng cao được nhân thức, tư tưởng, hành động của CBG-VNV, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường. Vì thế, Công đoàn nhà trường nhiều năm liên tục được Công đoàn ngành giáo dục Thủ đô khen thưởng: Đạt thành tích xuất sắc trong hoạt động công đoàn (năm học 2016-2017; 2017-2018; 2018 – 2019). Mười năm qua Công đoàn nhà trường là hạt nhân của khối đoàn kết, gắn bó, chia sẻ, yêu thương, để mái trường Nguyễn Trãi luôn là một “đại gia đình” ấm áp, yên vui.

3. TỔ CHUYÊN MÔN KHOA HỌC, SÁNG TẠO - VỮNG BƯỚC ĐI LÊN

Năm học 2019- 2020 nhà trường có tổng số 42 lớp với 1173 học sinh. Tổng số cán bộ giáo viên là 84 trong biên chế, 100% giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn. Có 40 CBGV có bằng thạc sĩ, 1 tiến sĩ là cô giáo Nguyễn Thị Phương Lan - Phó hiệu trưởng nhà trường, tổ trưởng tổ Văn. Tập thể CBGV luôn đoàn kết nhất trí một lòng tất cả vì học sinh thân yêu, vì chất lượng giáo dục của nhà trường và thủ đô, được phụ huynh học sinh tin tưởng và đồng hành suốt nhiều năm qua.



Cán bộ giáo viên và nhân viên trong nhà trường được cơ cấu thành 7 tổ chuyên môn: Tổ Toán; Văn; Sử - Địa - GD CD; Hóa- Sinh; Lí- Kỹ thuật - Tin ; Ngoại ngữ- Thể dục - GDQP; Văn phòng. Tổ chuyên môn là nơi triển khai các mặt hoạt động của nhà trường; là nơi tập hợp, đoàn kết, tìm hiểu tâm tư, tình cảm và những khó khăn trong đời sống của giáo viên, giúp đỡ cán bộ, giáo viên, nhân viên hoàn thành tốt nhiệm vụ. Với ý nghĩa vô cùng quan trọng như vậy, trong suốt quá trình phát triển, Ban giám hiệu nhà trường đã không ngừng xây dựng, hoàn thiện các tổ chuyên môn nhằm mục đích phục vụ tốt nhất cho việc dạy và học.

Các tổ chuyên môn cùng với nhà trường thường xuyên tổ chức những hoạt động thiết thực và luôn “đổi mới sáng tạo

trong dạy học”, “Mỗi thầy cô giáo là tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”. Vì thế, mỗi năm nhà trường lại củng cố và bổ sung thêm bề dày thành tích và chất lượng giáo dục ngày một nâng cao. Nhiều tổ chuyên môn đạt danh hiệu Tổ lao động xuất sắc, được Sở GD&ĐT Hà Nội khen thưởng như tổ Văn, tổ Lí - Kỹ thuật - Tin, tổ Hóa - Sinh, tổ Ngoại ngữ - Thể dục - GDQP... Nhiều thầy cô giáo đạt giải cao trong các kỳ thi Giáo viên dạy giỏi cấp cụm và cấp Thành phố như cô giáo Nguyễn Thị Là (môn Thể dục) và cô Nguyễn Thị Bích Vân (môn Vật lý). Nhiều thầy cô được trao giải thưởng “Nhà giáo Hà Nội tâm huyết sáng tạo” như cô Phạm Thị Kim Oanh (năm học 2016-2017), cô Nguyễn Thị Bích Vân (năm học 2017- 2018), cô Lê Thị Hoài Thương (năm học 2018- 2019). Những năm gần đây số lượng và chất lượng học sinh giỏi ngày một tăng lên, nhiều học sinh đạt giải học sinh giỏi cấp cụm và cấp thành phố. Đặc biệt có những em đã xuất sắc đạt danh hiệu học sinh giỏi cấp quốc gia như em Mai Thị Mỹ Hạnh giải ba môn lịch sử năm học 2017- 2018.

Với sự quan tâm của BGH và sự nhiệt tình tâm huyết của các thầy cô trong các tổ bộ môn, nhà trường mỗi ngày một ổn định, vững mạnh và phát triển lên một tầm cao mới. Năm học 2017- 2018 nhà trường được Chủ tịch UBND Thành phố tặng danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc và 10 năm liên tục được Sở GD&ĐT Hà Nội khen thưởng. Đó là những thành tích rất đáng khích lệ và tự hào của thầy và trò trường THPT Nguyễn Trãi – Ba Đình.

4. ĐOÀN THANH NIÊN PHẤN ĐÁU, RÈN LUYỆN VÀ TRƯỞNG THÀNH

Tiếp nối truyền thống nhiều năm hoạt động sôi nổi và trưởng thành trong từng chặng đường lịch sử với bao gương sáng về sự dũng cảm, hy sinh và lòng nhiệt huyết trong sự nghiệp xây dựng, bảo vệ đất nước và Thủ đô, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh trường THPT Nguyễn Trãi - Ba Đình trong thời đại mới đã luôn phấn đấu vươn lên và đạt được nhiều thành tích rất đáng khích lệ. Nhiều năm được Quận Đoàn, Thành Đoàn và Trung ương Đoàn khen thưởng và đánh giá cao về chất lượng hoạt động.



Ban chấp hành Đoàn trường luôn chú trọng đến công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, bồi dưỡng tinh thần yêu nước và lòng tự hào dân tộc cho đoàn viên thanh niên với nhiều hình thức tổ chức phong phú. Triển khai sâu rộng và sáng tạo, hiệu quả các nội dung phong trào “Tôi yêu Hà Nội”, “Học sinh 3 tốt”, “Khi tôi 18”, Chiến dịch tình nguyện “Hoa phượng đỏ”. Đoàn trường thường xuyên tổ chức các hoạt động trong các tháng thi đua chào mừng các ngày lễ lớn của Thủ đô và đất nước nhằm thúc đẩy tinh thần sáng tạo của đoàn viên, học sinh trong học tập, nghiên cứu khoa học, các hoạt động tình nguyện, các hoạt động tư vấn, hướng nghiệp cho học sinh.

Trong thời đại công nghệ 4.0, Đoàn trường đã ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, nắm bắt thông tin của đoàn viên bằng zalo, facebook một cách hiệu quả và có sức lan tỏa lớn. Tổ chức các hoạt động nhằm nâng cao đời sống văn hóa tinh thần cũng như thể lực cho các ĐVTN thông qua việc thành lập và đi vào hoạt động các câu lạc bộ như CLB nhiếp ảnh, CLB âm nhạc, CLB dance, CLB bóng rổ, CLB văn hóa Nhật Bản, CLB cầu lông, CLB tổ chức sự kiện nhằm nâng cao đời sống văn hóa tinh thần và thể chất cho ĐVTN trong trường.

Năm học 2019 -2020, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh trường THPT Nguyễn Trãi – Ba Đình đã và đang viết tiếp những trang sử truyền thống vẻ vang của 70 năm trường thành và phát triển bằng ý chí, sự năng động, xung kích và lòng nhiệt huyết của tuổi trẻ Thủ đô.

5. HOẠT ĐỘNG TRUYỀN THÔNG – VỀ NGUỒN

Với phương châm giáo dục toàn diện, đào tạo và rèn luyện học sinh trưởng thành có phẩm chất, năng lực và kỹ năng sống phù hợp với thời đại, nhà trường thường xuyên tổ chức cho các em tham gia hoạt động ngoại khóa nhằm bồi dưỡng những giá trị truyền thống và tạo sự gắn kết, yêu thương. Đó là những hoạt động thường niên của trường THPT Nguyễn Trãi - Ba Đình nhằm đem lại những bài học trải nghiệm quý giá và sâu sắc cho các thế hệ học sinh. Nổi bật là chương trình dâng hương và tìm hiểu lịch sử Văn Miếu – Quốc Tử Giám; Dâng hương, thấp nển tri ân ở nghĩa trang các anh hùng liệt sĩ; Thăm hỏi, động viên, tặng quà gia đình thương binh liệt sĩ; Tổ chức các buổi hoạt động dưới cờ kỷ niệm các ngày lễ lớn, ngày truyền thống của dân tộc... Các hoạt động truyền thống đó đã để lại những dấu ấn, những kỷ niệm sâu sắc trong lòng thầy cô và học trò trường Nguyễn Trãi thân yêu.



Một trong những kỉ niệm khó quên nhất là hành trình “Về nguồn” với hoạt động truyền thống hàng năm. Về với Côn Sơn, với tiếng gió reo vi vu, với đền thờ trầm mặc uy nghi, nơi yên nghỉ của vị anh hùng dân tộc, danh nhân văn hóa thế giới - Nguyễn Trãi. Nơi đây là điểm hẹn của học sinh khối 12 những tháng ngày cuối cấp. Đó là hoạt động hàng năm để tưởng niệm, tri ân và cũng là những giờ khắc trải nghiệm quý báu của thầy và trò trường THPT Nguyễn Trãi- Ba Đình.

Hơn 10 năm qua, Côn Sơn trở thành tên gọi quen thuộc, thân thương trong niềm mong đợi háo hức của hơn 500 học sinh khối 12. Ấn tượng nhất là chuyến đi vào mùa xuân năm 2015 với sự



tâm huyết, chu đáo ngay từ khâu lên kế hoạch chương trình, tập luyện văn nghệ với cả dàn trống, nhạc chuẩn bị lên đường. Giữa núi rừng âm u với màn đêm tĩnh lặng, bỗng sáng rực bầu trời bởi ngọn lửa trại cháy bùng cùng tiếng hò reo và tiếng nhạc hội rộn ràng. Đặc biệt tiếng trống hào hùng gọi nhớ một thời oanh liệt bình Ngô giữ nước của cha ông. Đêm lửa trại về nguồn đã bắt đầu! Tiếng cô giáo Nguyễn Thị Phương Lan - Cố vấn Đoàn trường đọc lời tri ân trầm hùng, vang vọng như gọi về nơi đây hồn thiêng sông núi. Mạch nguồn lan tỏa kết nối giữa truyền thống và hiện đại; quá khứ và hôm nay. Và chúng ta đã có một đêm giao lưu văn nghệ thật đặc sắc, một đêm sẻ chia, gắn bó và “quây” hết mình trong tình thầy trò, bè bạn thân thương.

Dư âm lắng đọng mãi trong tim mỗi lứa học trò cuối cấp có lẽ là buổi lễ dâng hương nghiêm trang, thành kính trước đền thờ danh nhân Nguyễn Trãi. Tất cả mọi người đều lặng im, hồi tưởng, biết ơn. Tất cả như đang hòa mình theo lời chủ tế: kính cẩn, tri ân; sâu sắc, lắng đọng và thiêng liêng.

Hoạt động Về nguồn hàng năm của thầy và trò trường THPT Nguyễn Trãi - Ba Đình là những bài học giáo dục truyền thống bằng thực tiễn vô cùng thiết thực và ý nghĩa. Nó đã có sức lan tỏa và lay động mạnh mẽ đến trái tim mỗi người học sinh và là một phần hành trang để các em mang theo trên những chặng đường phía trước của cuộc đời ■

Cô LÊ THỊ HUỆ (Giáo viên tổ Ngữ Văn)



Vị tướng nặng lòng với thầy xưa, trường cũ



Thượng tướng Võ Văn Tuấn
(Cựu học sinh khóa 1970 - 1973)

TIỂU SỬ:

- Họ tên: Võ Văn Tuấn
- Nghề nghiệp: Bộ đội
- Chức vụ: Thượng tướng, nguyên Phó Tổng Tham mưu trưởng Quân đội nhân dân Việt Nam.
- Thành tích: Huân chương Độc Lập hạng ba; Huân chương Quân Công hạng ba; 2 Huân chương Chiến Công hạng nhất; Huân chương Chiến Công hạng ba; Huân chương Chiến Sĩ Vô Vang hạng nhất, nhì, ba; Huy chương Quân Kỳ Quyết Thắng; Huy hiệu 30 năm, 40 năm tuổi Đảng.
- Lớp; Khóa học: Lớp D, (1970-1973)

Nhắc đến Thượng tướng Võ Văn Tuấn, nguyên Phó Tổng Tham mưu trưởng Quân đội nhân dân Việt Nam, hẳn nhiều người đã biết đến ông với hình ảnh một vị tướng lĩnh giản dị, gần gũi và là một phi công quân sự được đánh giá bay Su-27 giỏi nhất Việt Nam. Thế nhưng, có lẽ không nhiều người biết, về với đời thường, vị tướng của những cánh bay và bầu trời còn là người nặng lòng với thầy cô giáo cũ, với mái trường mà ông từng theo học.

Khi chúng tôi liên lạc với Thượng tướng Võ Văn Tuấn, đúng vào lúc ông đang chuẩn bị đến thăm cô giáo chủ nhiệm từng dạy ông những năm 1970 đến 1973 ở Trường cấp 3 Nguyễn Trãi, Hà Nội. Với ông, cả ba thầy cô giáo chủ nhiệm trong ba năm theo học ở trường đều như những người cha, người mẹ ruột thịt của mình. Ông ngâm ngùi khi nói về các thầy cô giáo cũ, thầy Đỗ Văn Sự và cô Lê Thị Hòa đã về với thiên cổ. Giờ đây, ông và các thế hệ học trò cùng trang lứa chỉ còn một “người mẹ hiền” để mỗi lần đến thăm nom, được nhắc lại kỷ niệm thuở học trò là cô Ngô Thị Mận.

Lần theo con “phố nhà binh” – phố Lý Nam Đế, vị tướng tóc đã điểm bạc rảo bước nhanh đến trước nhà số 10. Đây rồi, nếp nhà đã thân quen, bậc cửa này, Thượng tướng Võ Văn Tuấn và nhiều bạn học của ông vẫn thường xuyên lui tới. Đó là nhà của cô giáo Ngô Thị Mận. Bàn tay cô giáo xưa nằm trong bàn tay người học trò cũ, đôi mắt rung rung xúc động, không nói nên lời. Sau những phút giây lắng xuống, các học trò hỏi

thăm sức khỏe của cô và cùng gọi nhớ lại những kỷ niệm thời còn đến lớp.

Thượng tướng Võ Văn Tuấn vẫn nhớ như in, lúc bấy giờ đang là những năm giặc Mỹ leo thang đánh phá miền Bắc. Vì thế, học sinh của Trường cấp 3 Nguyễn Trãi có thời điểm phải đi sơ tán về xã Hồng Dương, huyện Thanh Oai, tỉnh Hà Tây (nay là Hà Nội). Hồi ấy cả lớp D chia ra làm nhiều nhóm vào ở nhờ trong nhà dân. Do chiến tranh, thiếu thốn, những chiếc bàn học cá nhân được gấp gọn và mang theo để làm bàn học. Lớp học trong nhà tranh, vách đất đã chiến. Cứ hết giờ học, các nhóm lại tập trung lo bữa ăn cho mình. Lúc bấy giờ, những cô cậu học trò đã biết tự chăm sóc bản thân, lo cơm nước trong bếp ăn chung của trường. Thế nhưng cũng không ít bạn nhớ nhà nên ảnh hưởng đến việc học tập. Vì vậy, nhiều đêm các thầy cô giáo chủ nhiệm phải thức trắng để động viên học trò yên tâm học tập. Với các cô cậu học trò ở ngôi trường sơ tán lúc bấy giờ và cho đến tận hôm nay, thầy cô giáo thực sự như người cha, người mẹ chăm lo cho những đứa con của mình không chỉ việc học mà còn từng miếng ăn, giấc ngủ.

Có lẽ chính từ những dấu ấn và kỷ niệm đẹp bên thầy cô giáo của mình được ghi sâu, mà đến hôm nay dù đã ở vào tuổi ông bà nội, ngoại, những cô, cậu học trò xưa, trong đó có Thượng tướng Võ Văn Tuấn vẫn luôn hướng về thầy cô của mình về mái trường xưa với tấm lòng tri ân và sự biết ơn vô hạn.



Học sinh lớp D khóa 1970 -1973 đến thăm cô Ngô Thị Mận

Và đó cũng là nguyên do mà thế hệ học trò của trường cấp 3 Nguyễn Trãi khóa học 1970-1973 có sự gắn kết mật thiết, thường xuyên quan tâm đến đời sống của nhau như trong một gia đình. Hằng năm, cứ đến dịp Ngày nhà Giáo Việt Nam (20-11) hay ngày lễ tết, Thượng tướng Võ Văn Tuấn lại cùng các bạn tổ chức đến thăm thầy cô giáo cũ, tổ chức gặp mặt để có các hoạt động thiết thực hướng về nhà trường, về bạn bè và các thầy cô giáo.

Mỗi dịp gặp lại, nhìn những mái tóc đã điểm bạc trộn vào nhau, những bờ vai kề bờ vai trong cái ôm thật chặt, những bàn tay trong hơi ấm bàn tay, thế hệ học trò xưa không khỏi rung rung xúc động. Và tới đây, trong dịp kỷ niệm 70 năm ngày

thành lập Trường THPT Nguyễn Trãi, Thượng tướng Võ Văn Tuấn cùng các thế hệ học trò của nhà trường sẽ gặp lại nhau ở chính nơi mà ông và bạn bè đã nuôi dưỡng, thấp sáng ước mơ để cùng hàn huyên chuyện cũ, cùng chung tay vun đắp thêm truyền thống của ngôi trường đã trải qua 70 mùa trồng điểm.

Hướng về trường xưa, Thượng tướng Võ Văn Tuấn cũng luôn đặt nhiều niềm tin vào thế hệ trẻ, vào những học sinh hiện đang ngồi trên ghế nhà trường. Ông tin rằng, các thế hệ học trò hôm nay đều là những thanh niên tiên tiến, năng động, ham học hỏi. Ông bày tỏ mong muốn, các thế hệ học sinh của Trường THPT Nguyễn Trãi hôm nay và mai sau sẽ phát huy truyền thống của ngôi trường có bề dày lịch sử, để bằng trí tuệ, tinh thần xung kích của mình học tập tốt, nắm bắt, lĩnh hội các tri thức, khoa học công nghệ làm tiền đề vững vàng bước vào tương lai, chung tay xây dựng đất nước ngày một giàu đẹp. Ông cũng không quên nhắc nhở các thế hệ học trò phải chú ý trau rèn đạo đức, học cách sống, cách yêu thương chân thành. Đó sẽ là nền tảng quan trọng để mỗi học sinh của Trường THPT Nguyễn Trãi sẽ trở thành một công dân tương lai của đất nước./.

Hà Nội, tháng 12 năm 2019

Cộng tác viên: Đại úy TRẦN DUY VĂN
(Phóng viên báo Quân đội nhân dân)

“Tôi tự hào về mái trường Nguyễn Trãi thân yêu!”



Tổng giám đốc Ngô Thị Tính (Cựu học sinh khóa 1977 - 1980)

TIỂU SỬ:

- Họ tên: Ngô Thị Tính
- Nghề nghiệp: Kinh doanh
- Chức vụ: Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Bánh mứt kẹo Bảo Minh
- Thành tích Công ty và cá nhân:
Thương hiệu nổi tiếng: năm 2008
Thương hiệu hàng Việt tiêu biểu: liên tục nhiều năm
Doanh nhân Văn hoá: năm 2012
Doanh nhân hàng Việt tiêu biểu: năm 2012
Nghệ nhân Văn hoá ẩm thực làng nghề Việt Nam: năm 2019 ...
- Lớp: 8B, 9C, 10C. Khóa học: 1977-1980

Đó là dòng tâm sự của Tổng Giám Đốc - Công ty Cổ phần Bánh mứt kẹo Bảo Minh - Ngô Thị Tính khi nói về mái trường mà những năm 1977 đến 1980 cô đã theo học – Trường Cấp III - Nguyễn Trãi, Hà Nội. Đối với Tổng Giám đốc Ngô Thị Tính, đây là nơi lưu giữ nhiều kỷ niệm không chỉ của tuổi học trò mà còn là dấu ấn một chặng đường tuổi thơ đã đi qua của cô.

Lần giờ về những ngày còn cắp sách đến trường, năm 1977 đến 1980, cô học trò Ngô Thị Tính vào học lớp 8B, sau đó là lớp 9C và lớp 10C. Lớp của cô hầu hết là con em sinh sống ở khu tập thể quân đội. Vì thế, đa phần các bạn học sinh trong lớp có đặc điểm là thông minh và khá nề nếp. Tuy nhiên, các bạn nam lại thường rất hiếu động. Hồi ấy, cô học trò Ngô Thị Tính được các thầy cô giáo tin tưởng giao trách nhiệm làm Bí thư Chi đoàn của lớp. Và trong một tập thể, hầu hết là các học sinh đều thông minh và cá tính thì việc nêu gương, làm công tác đoàn của cô vì thế cũng gặp không ít khó khăn. Không chỉ giúp cô giáo chủ nhiệm nắm bắt tâm tư, đời sống tinh thần của các bạn trong lớp, cô Ngô Thị Tính còn trực tiếp kèm cặp, giúp bạn trong lớp học tập tốt hơn và hạn chế việc vi phạm kỷ luật của nhà trường.

Là cán bộ phong trào của lớp, lại được bạn bè tin yêu, cũng vì thế, chính Bí thư Ngô Thị Tính lại đóng vai trò “thủ lĩnh” của cuộc “hành quân lịch sử” mà nhiều thế hệ học trò trường Cấp III Nguyễn Trãi thời bấy giờ còn nhắc nhớ. Đó



Cựu học sinh khóa 1977 - 1980

là vào năm học lớp 9, hơn 40 học sinh của lớp chỉ có chừng 6 chiếc xe đạp cũ đã rủ nhau đi Đại Lải chơi qua đêm giấu cô giáo chủ nhiệm. Thật không may là cuộc “hành quân” gặp sự cố ngoài mong muốn, khi 1 bạn nữ bị va chạm giao thông phải vào nằm lại bệnh viện Đa Phúc. Đêm đó, giữa giá rét mùa đông, một tốp các bạn tiếp tục di chuyển về Hà Nội, còn hơn 10 bạn cùng “thủ lĩnh” Ngô Thị Tính ngủ lại ở hành lang bệnh viện để chăm sóc cho bạn. Và hệ quả của cuộc “hành quân lịch sử” là cả lớp bị nhà trường kỷ luật. Lúc bấy giờ, cô giáo chủ nhiệm Trịnh Thị Mai đứng ra nhận trách nhiệm và chịu khiển trách trước nhà trường. Thương cô, ân hận vì sai lầm của mình, những cô cậu học trò của lớp 9C đã tự làm kiểm điểm và ngầm phát động với nhau một

cuộc thi đua học tập và thực hiện nền nếp kỷ luật để chuộc lỗi với cô.

Những kỷ niệm đẹp của tuổi học trò đó đã ghi sâu trong cô Ngô Thị Tính và các bạn học trong suốt hơn 40 năm qua. Bây giờ nhớ lại, ở cái tuổi đã trưởng thành và có vị trí trong xã hội, tất cả đều mong muốn được thường xuyên gặp nhau để cùng chia sẻ những câu chuyện vui buồn, những kỷ niệm thời còn đến lớp. Với truyền thống đoàn kết, trung thân, tương ái, mỗi dịp họp lớp hay họp khóa, các thành viên trong lớp lại kêu gọi và gắn kết các bạn cùng chung vui, không phân biệt hoàn cảnh: thành đạt hay không, xa hay gần, giàu hay nghèo.... Những dịp này, cả lớp lại đến thăm hỏi các thầy cô giáo, bạn bè và hàn huyên tâm sự, chia sẻ buồn vui.

Có lẽ cũng bởi nền tảng và sự gắn bó của tập thể lớp đã hình thành nên một Ngô Thị Tính - mạnh mẽ, bản lĩnh - một Tổng Giám đốc hành động. Là một con người có tâm, “Dành cả đời tô đẹp nét văn hóa ẩm thực truyền thống của người Việt” nữ doanh nhân Ngô Thị Tính luôn năng động, sáng tạo trong quản lý, điều hành doanh nghiệp: dám nghĩ, dám làm, chịu trách nhiệm; có nhiều sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, ứng dụng công nghệ mới, mang lại hiệu quả kinh tế cao cho công ty; có uy tín và ảnh hưởng tích cực trong doanh nghiệp và xã hội.

Tổng giám đốc đã cùng Công ty Cổ phần Bánh mứt kẹo Bảo Minh thu hút nhiều lao động, để phát triển sản xuất, kinh doanh; đóng góp cho xã hội; làm tốt chính sách xã hội đối với

người lao động; xây dựng văn hoá doanh nghiệp và đặc biệt rất quan tâm đến cuộc sống của người lao động

Và người phụ nữ thành đạt ấy cũng luôn không quên trách nhiệm với thầy cô giáo, với trường, lớp cũ. Trong 10 năm gần đây, Khóa học 1977- 1980 của trường THPT Nguyễn Trãi, có sự chung tay của cô Ngô Thị Tính đã tổ chức và duy trì được nhiều lần gặp mặt chung toàn khóa như: **Nhân kỷ niệm 60 năm thành lập trường, 35 năm ngày ra trường, 40 năm ngày vào trường và sắp tới đây, Khóa 1977-1980 dự định sẽ tiếp tục tổ chức Lễ kỷ niệm 40 năm ngày ra trường.** Trong mỗi dịp họp mặt, khóa của cô Ngô Thị Tính cũng mời được nhiều thầy cô giáo và các bạn của cả khóa học về tri ân và chung vui.

Khi chia sẻ về mái trường tuổi thơ của mình, cô Ngô Thị Tính tâm sự:

“Tôi tự hào được học tập, tu dưỡng dưới mái trường THPT Nguyễn Trãi thân yêu. Nơi đây đã chấp cánh ước mơ, giúp chúng tôi khôn lớn, trưởng thành!”

Hà Nội tháng 12/2019

Cô ĐỖ THỊ KIM THOẠI (Giáo viên tổ Ngữ Văn)

Học trò cưng của hai lớp



Nguyễn Trần Hiệu (Cựu học sinh khóa 1983 - 1986)

TIỂU SỬ:

- Họ tên: Nguyễn Trần Hiệu
- Nghề nghiệp: Cán bộ hải quan
- Chức vụ: Chánh Văn phòng Tổng cục Hải quan
- Thành tích: Huân chương Lao động hạng nhì, Huân chương lao động hạng ba; là một trong những chuyên gia tiêu biểu nhất trong lĩnh vực CNTT của ngành Hải quan...
- Cựu học sinh Khóa học: 1983-1986

Nhắc đến cái tên Nguyễn Trần Hiệu, hẳn nhiều cựu học sinh khóa học 1983-1986 của Trường THPT Nguyễn Trãi, Ba Đình, Hà Nội không chỉ nhớ đến ông hiện đang đương chức là Chánh Văn phòng Tổng cục Hải quan mà nhiều người vẫn chưa quên một cậu cậu học sinh khá đặc biệt – học trò cưng của cả hai lớp học. Không chỉ đặc biệt bởi là một chàng trai thông minh, học giỏi, khá hiếu động mà hồi bấy giờ, chàng thanh niên Nguyễn Trần Hiệu còn là học sinh của cả hai lớp 10A và 10H.

Chuyện bắt đầu khi cậu học sinh Nguyễn Trần Hiệu nhờ học lực giỏi đã thi đỗ vào lớp chuyên Toán (lớp H) của trường. Thế nhưng, ngoài tinh thần hiếu học, sự thông minh sẵn có thì Nguyễn Trần Hiệu còn khá hiếu động. Sinh ra trong một gia đình giàu truyền thống, bố là bộ đội, mẹ là giáo viên, cậu học trò Nguyễn Trần Hiệu vốn thông minh từ bé. Thời gian dành cho việc học của cậu không nhiều, vì thế các kiến thức được Nguyễn Trần Hiệu tiếp thu luôn trên lớp khi các thầy cô giáo giảng bài. Bởi vậy, học đến đâu Hiệu hiểu bài ngay đến đó.

Cũng chính vì sự thông minh vốn có, cậu học trò Nguyễn Trần Hiệu lúc ấy được các học sinh khác không chỉ trong lớp mà trong trường nể phục.

Cũng từ đó Nguyễn Trần Hiệu tham gia nhiều hoạt động cùng bạn bè đồng trang lứa mà có phần sao nhãng việc học. Thế là từ lớp chuyên Toán (lớp H), Nguyễn Trần Hiệu được chuyển về học ở lớp A, lớp phổ thông của nhà trường. Biết tin, bố mẹ giận Nguyễn Trần Hiệu lắm. Khi đó, các thầy cô giáo trong trường có quen thân với mẹ của Hiệu. Vì thế đã có cô giáo gợi ý với mẹ của cậu để xin cho Hiệu vẫn ở lại học lớp H. Thế nhưng cả bố và mẹ của Nguyễn Trần Hiệu vẫn quyết tâm để con về lớp A học để con rèn luyện thêm, đúng theo năng lực của con mình.

Vốn thông minh lại là học sinh từ lớp chuyên về lớp phổ thông học, Nguyễn Trần Hiệu thường đứng trong tốp đầu của lớp về thành tích học tập. Đồng thời, Hiệu lại là trung tâm của mọi trò đùa nghịch chỉ có ở tuổi học trò. Cũng chính vì thế, dù chỉ học 1 năm ở lớp H và học 2 năm ở lớp A, nhưng các thành viên của cả lớp A và lớp H đều nhớ về Nguyễn Trần Hiệu là một cậu học trò thông minh, lém lỉnh và rất quảng giao.

Một kỷ niệm mà đến nay, ông Nguyễn Trần Hiệu vẫn nhớ mãi. Đó là khi chuyển về học lớp A, đối với các môn Toán, Lý, Hóa, Nguyễn Trần Hiệu thường nhận trách nhiệm giải bài rồi chuyển cho

các bạn trong lớp. Chính vì thế, trong các giờ kiểm tra, thầy cô thường thấy Hiệu làm bài rất nhanh và có thái độ lấm lét. Có lần, cậu học trò Nguyễn Trần Hiệu bị thầy nghi ngờ nên đuổi ra khỏi lớp mà không cho thanh minh. Mặc dù vẫn phải “phạt” cậu học trò thông minh, cá tính và thường “tuồn bài” cho các bạn trong lớp, song các thầy cô vẫn rất quý mến cậu học trò thông minh, cá tính.

Con đường gắn bó với ngành nghề Công nghệ thông tin của cậu thanh niên Nguyễn Trần Hiệu cũng khá khác biệt. Do vướng vào một vụ việc xô sát với bạn, nên cuối năm lớp 12, Nguyễn Trần Hiệu bị sao nhãng việc học. Vì thế, đến năm thứ 2 anh mới thi đỗ đại học Giao thông vận tải. Sau khi tốt nghiệp, Nguyễn Trần Hiệu tiếp tục theo học ngành Công nghệ thông tin theo lời khuyên của bố. Năm 1994, chàng cử nhân hai bằng tốt nghiệp về Tổng cục Hải quan nhận công tác.

Từ đó đến nay, ông đã kinh qua nhiều chức vụ. Để lại dấu ấn nhiều nhất trong công việc của mình có lẽ phải kể đến khi ông đảm nhiệm chức vụ Phó Cục trưởng Công nghệ thông tin. Ở vị trí này, Phó cục trưởng Nguyễn Trần Hiệu đã đi tiên phong trong xúc tiến cải các cách thủ tục hành chính, hiện đại hóa quy trình thực hiện các công tác chuyên môn của ngành Hải quan; áp dụng việc điện tử hóa các

thủ tục thông quan; tham gia xây dựng cổng thông tin điện tử kết nối... Với tinh thần trách nhiệm và năng lực của bản thân, Phó Cục trưởng Nguyễn Trần Hiệu tiếp tục được bổ nhiệm chức vụ Chánh Văn phòng Tổng cục Hải quan cho đến ngày hôm nay.

Dù ở cương vị cao, trách nhiệm nặng nề, phải dành nhiều thời gian cho công việc, song cậu học trò Nguyễn Trần Hiệu ngày nào vẫn dành nhiều thời gian cho mái trường xưa. Không có cuộc gặp mặt lớp cũ, hội khóa nào mà không có sự tham gia của ông. Mỗi lần nhắc về trường THPT Nguyễn Trãi, Ba Đình, những kỷ niệm trong ông lại ùa về vẹn nguyên với niềm xúc động và tự hào. Ông tâm sự: “Đối với mỗi con người, ngôi trường đã học đều lưu giữ lại những dấu ấn không bao giờ phai nhạt. Ở đó có tình cảm thầy trò, tình cảm bạn xưa bao năm gắn bó!”

Cũng vì thế, mà mỗi lần về thăm trường cũ, ông và những học sinh đồng trang lứa năm nào luôn dấy lên một mong muốn được cùng nhau chung tay góp sức với các thế hệ học trò trường THPT Nguyễn Trãi hôm nay xây dựng mái trường ngày càng lớn mạnh hơn./.

Hà Nội, tháng 11 năm 2019

Cô ĐỖ THỊ KIM THOA (Giáo viên tổ Ngữ Văn)





PHẦN IV

THPT Nguyễn Trãi – Ba Đình

Trong trái tim tôi

NĂM THÀNH LẬP



GS.TS Nguyễn Minh Thuyết
(Cựu học sinh khóa 1962 - 1965)

Năm 1962, tôi tốt nghiệp cấp II (tương đương trung học cơ sở bây giờ). Một người anh con bác tôi là kĩ sư Nhà máy Cơ khí Trung quy mô (tức Nhà máy Công cụ số 1 sau này)

ngỏ ý đưa tôi vào học việc ở nhà máy của anh. Hồi đó, cả miền Bắc đang bắt tay vào công nghiệp hóa theo Nghị quyết Đại hội III của Đảng. Làm công nhân một nhà máy thuộc loại chim đầu đàn cũng là một lựa chọn phù hợp với xu hướng chung.

Hơn nữa, tôi đi làm sẽ bớt được gánh nặng cho gia đình. Nhưng bố mẹ tôi cho tôi tự quyết định. Tôi xin được tiếp tục học lên cấp III.

Hồi ấy không phải thi chuyển cấp. Theo những nguyên tắc sắp xếp nào đó,

tôi và các bạn cùng lớp 7A Trường Phổ thông cấp II Thanh Quan, ai tốt nghiệp cấp II đều được chuyển lên Trường Phổ thông cấp III Chu Văn An B, học cùng lớp 8E. Đến năm học 1964 - 1965, trường chuyển từ phố Thụy Khuê về cơ sở mới ở phố Giang Văn Minh bây giờ và lấy tên là Trường Phổ thông cấp III Nguyễn Trãi.

Điều bất ngờ nhất và vui nhất là chúng tôi được gặp lại cô Nguyễn Thị Yến, cô giáo chủ nhiệm lớp 6A chúng tôi ở Trường Thanh Quan. Cô trở thành

cô giáo chủ nhiệm lớp 8E, rồi làm chủ nhiệm lớp liên tục 3 năm, cho đến khi chúng tôi ra trường. Được biết trước đây cô công tác trong quân đội; một số bạn lớp tôi còn là học sinh của cô từ lớp vỡ lòng ở trường con em quân đội khi mới giải phóng Thủ đô. Gắn bó với lớp lâu nên cô rất thương và hiểu từng đứa chúng tôi. Cô như một người mẹ và chúng tôi cũng yêu mến, kính trọng cô với tình cảm của những đứa con. Hàng chục năm trời, từ khi chúng tôi ra trường cho đến khi cô mất, năm nào vào dịp 20/11, lớp chúng tôi cũng đến thăm cô. Đám học trò đầu hai thứ tóc vẫn chuyện trò, thưa gửi với cô giáo cũ như thời cô còn là chủ nhiệm.

Đối với nhiều bạn trong lớp tôi, cuộc đời có thể đã rẽ theo hướng khác nếu không có sự sắp xếp của cô. Bản thân tôi cũng vậy. Hồi nhỏ, tôi mơ làm bác sĩ. Bao nhiêu bầu bí trên giàn đều bị tôi tiêm, thui hết cả. Đến năm học cấp II thì chuyến bay của nhà du hành vũ trụ đầu tiên Yuri Gagarin lên không gian bao la đã kích thích trí tưởng tượng

non nớt của tôi, khơi dậy ham muốn trở thành người chế tạo con tàu vũ trụ. Ở trường, tôi học hành cũng được, tham gia cả đội tuyển học sinh giỏi Toán và Văn. Vì vậy, năm lớp 10 (tương đương lớp 12 bây giờ), tôi đăng ký vào Trường Đại học Bách khoa. Nhưng cô chủ nhiệm giới thiệu tôi vào Tổng hợp Văn. Sự sắp xếp ấy chắc là đúng. Vì tự đánh giá bản thân, tôi thấy mình học Toán và các môn khoa học tự nhiên có kết quả, chứ không phải có năng khiếu. Thêm nữa, tay chân tôi vụng. Làm bác sĩ hay kĩ sư không khéo bị khối tai bay vạ gió rồi cũng nên.

Đến tận bây giờ, sau gần 60 năm, tôi vẫn nhớ như in tên tuổi và gương mặt của các thầy cô cũ: thầy Bùi Tựu, thầy Nguyễn Khắc Anh – Hiệu trưởng; thầy Lê Tuấn – Phó Hiệu trưởng kiêm Bí thư Chi bộ; cô Thất, thầy Đạt, thầy Bang dạy Văn; thầy Tú, thầy Tề dạy Sử; thầy Xuân, thầy Thăng dạy Địa; thầy Luân, thầy Loan dạy Toán; thầy Kim, thầy Tịnh, thầy Quế dạy Lý; cô Sơn, cô Mận dạy Hóa; thầy Hoài, cô Quế dạy Sinh;

thầy Kiều dạy Trung văn; thầy Bội dạy Kỹ thuật công nghiệp; anh Xương Bí thư Đoàn trường v.v... Các thầy cô mỗi người một vẻ nhưng đều thương yêu chúng tôi và tận tụy với nghề. Điều đó có ảnh hưởng lớn đến tôi trong cuộc đời nhà giáo sau này.

Tôi nhớ lúc ấy trường có hai thầy dạy Văn nổi tiếng là thầy Phan Trọng Luận và thầy Văn Tâm. Cả hai thầy đều không dạy lớp tôi. Tôi chỉ được các thầy bồi dưỡng ít giờ khi tham gia đội tuyển học sinh giỏi. Gần 60 năm đã trôi qua, ký ức phai mờ dần, tôi không còn nhớ được những chi tiết cụ thể trong mấy buổi giảng ngắn ngủi của các thầy. Chỉ nhớ thầy Văn Tâm dáng vẻ thư sinh, ăn mặc lúc nào cũng mát. Thầy dạy hay mà vẽ cũng tài. Khi giảng bài, thầy thường dùng những từ mà cánh thanh niên chúng tôi nghe lạ tai và rất khoái. Học với thầy, kiến thức văn học của chúng tôi được mở rộng rất nhiều. Còn thầy Phan Trọng Luận mùa đông thường mặc áo đại cán sẫm màu. Thầy có giọng nói âm áp và truyền cảm,

giảng bài khúc triết. Học trò kháo nhau là thầy viết một quyển sách được Thủ tướng Phạm Văn Đồng khen và còn được bác Đồng mời cơm nữa.

Nhân nói về Thủ tướng Phạm Văn Đồng, tôi nhớ một lần Thủ tướng bắt ngờ đến dự giờ giữa lúc chúng tôi đang học bài thơ Hà thành chính khí ca với thầy Đạt. Đây là một bài thơ sáng tác sau ngày thành Hà Nội thất thủ lần thứ hai (1882), ca ngợi tấm gương oanh liệt của Tổng đốc Hoàng Diệu và quân dân ta trong cuộc chiến đấu bảo vệ thành, đồng thời lên án những phường úy tử tham sinh, cam tâm bán rẻ cả danh dự và Tổ quốc. Đến bây giờ, bên tai tôi như vẫn còn văng vẳng lời thơ hào hùng qua giọng đọc cảm động của thầy giáo:

Một vầng chính khí lưu hình

Khoảng trong trời đất: nhật, tinh, sơn, hà

Hạo nhiên ở tại người ta

Tắc vuông sơn sắt hiện ra khi cùng

Hơn thua trong vận truân phong

Nghìn thu để tiếng anh hùng sử xanh.

Kết thúc bài giảng, thầy giáo chúng tôi mời bác Phạm Văn Đồng phát biểu ý kiến. Bác khen thầy trò chúng tôi thực hiện tốt tiết học, rồi hỏi:

- Qua bài thơ này, các cháu có thể rút ra được bài học gì?

Học sinh lớp 9 bấy giờ đầu óc non nớt lắm. Một vài bạn mạnh bạo giơ tay, mỗi người một ý, nhưng chưa ý nào được cả lớp đồng tình. Cuối cùng, có một anh bạn thân của tôi xin nói. Chẳng hiểu sao lúc được bác Phạm Văn Đồng mời đứng lên, bạn tôi đâm ra lúng túng. Anh đỏ mặt lên rồi ngập ngừng:

- Thưa bác, cháu thấy ... thực dân Pháp xâm lược nước ta ... là sai ạ.

Cả lớp không ai dám cười. Chỉ có thầy giáo tôi cười buồn và bác Phạm Văn Đồng cười rất vô tư, độ lượng. Bác cho bạn tôi ngồi xuống, rồi ôn tồn giải thích:

- Qua bài thơ, các cháu thấy dân ta chiến đấu rất anh dũng nhưng vì sao vẫn thua? Đó là vì lúc ấy chưa có

đường lối đúng đắn. Từ khi Đảng ta ra đời, Đảng đã tập hợp được sức mạnh của toàn dân tộc, lãnh đạo nhân dân đứng lên giành lấy chính quyền, kháng chiến thắng lợi, xây dựng cuộc sống ấm no, hạnh phúc. Đó là bài học có thể rút ra từ bài thơ cổ này.

Sau 55 năm ra trường, hằng năm, lớp chúng tôi vẫn tụ hội vào dịp 20/11 hoặc dịp một bạn nào đó từ miền Nam ra chơi. Lắm lúc ôn lại những kỷ niệm thời đi học, chỉ muốn có phép màu nào đó cho mình quay lại tuổi học trò. Bọn con trai lớp tôi hồi ấy đúng là nhất quỷ nhì ma, nghịch ngợm thôi rồi, nhưng không đứa nào hư. Sau này, mỗi người một nghề nhưng đều là những người lao động lương thiện, có cuộc sống yên bình. Hồi ấy học giỏi toàn diện nhất có Nguyễn Thế Hùng và Đào Ngọc Nam. Hai bạn thường xuyên là học sinh A1, A2. Sau này, cả hai đều thành đạt. Anh Nguyễn Thế Hùng trở thành Phó giáo sư của Trường Đại học Giao thông Vận tải Hà Nội. Còn anh Đào Ngọc Nam là Nhà giáo Ưu tú, Trưởng phòng Phổ

thông của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội, tác giả sách giáo khoa Toán trung học phổ thông. Bọn con trai chúng tôi phần đông nghịch ngợm nhưng vẫn nể trọng các bạn gái cùng lớp. Nhiều bạn gái học rất giỏi. Ví dụ, bạn Kim Oanh chữ đẹp, lại là một cây giải toán, không phải ai cũng theo được. Có một điều kỳ lạ là đến tận bây giờ, cả lớp chúng tôi làm gì cũng phải có ý kiến của lớp trưởng Vũ Thị Hạnh, một bạn gái hiền khô, không có vẻ gì là “lãnh đạo” cả.

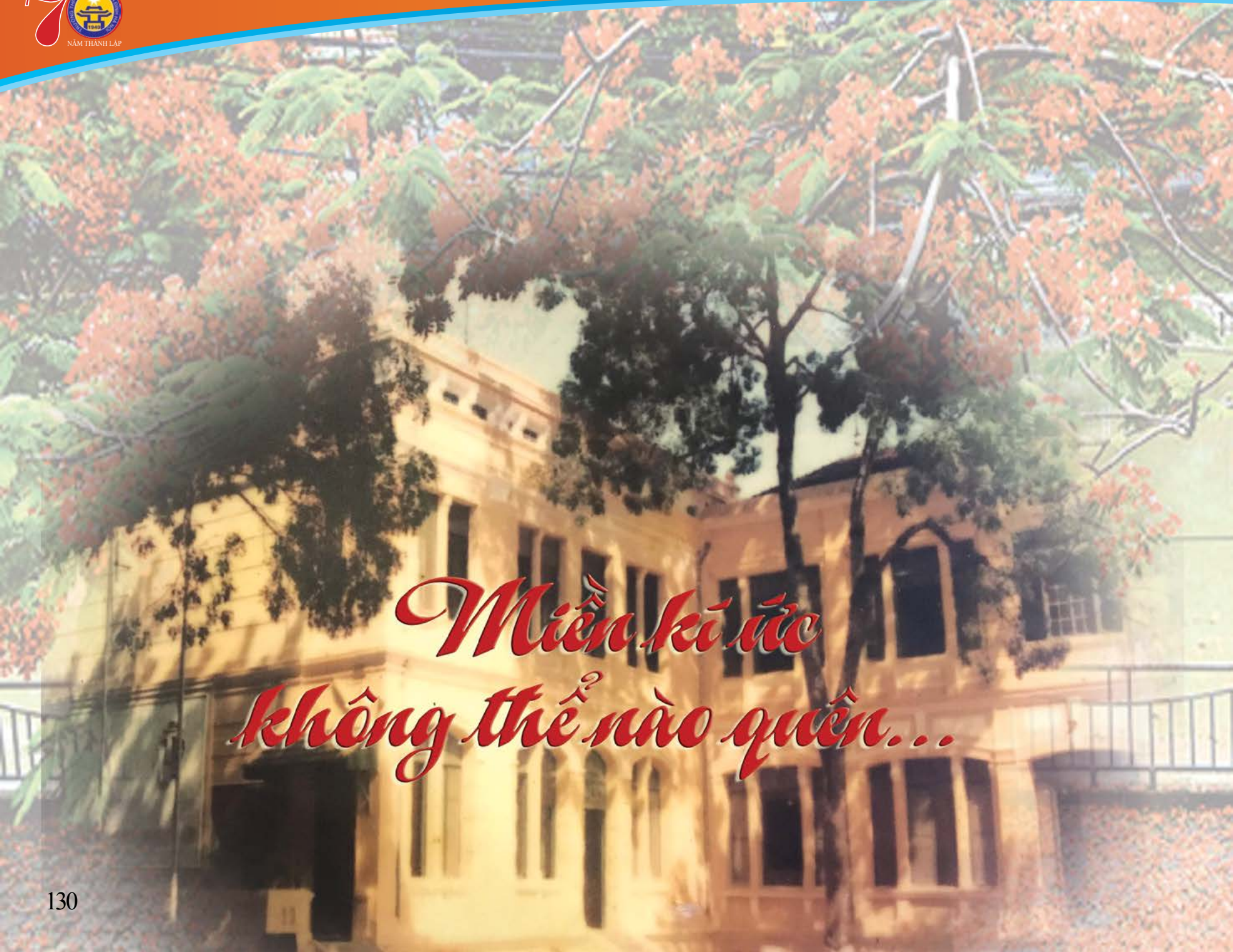
Ngồi với nhau, chúng tôi cũng ôn lại không ít kỷ niệm buồn ngủi. Nhớ người bạn đầu tiên ngã xuống trong chiến tranh là Kiều Văn Thiện. Tôi vẫn nhớ Thiện ở phố Ngũ Xã, dáng người đậm đà, khuôn mặt bầu bĩnh. Anh là bí thư Chi đoàn lớp, tuy cùng tuổi chúng tôi nhưng trông rất chín chắn, nghiêm nghị. Năm 1964, khi chúng tôi lên lớp 10 thì xảy ra Sự kiện Vịnh Bắc Bộ, khơi mào cho cuộc chiến tranh không quân của Mỹ chống nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Rồi Mỹ đổ quân vào miền Nam, chiến tranh lan rộng. Kiều Văn

Thiện viết đơn bằng máu xin ra trận. Lá đơn của anh được lan truyền, làm xúc động giới trẻ Thủ đô. Cuối năm lớp 10, anh chia tay chúng tôi, vào Nam chiến đấu rồi đi mãi không về. Liệt sĩ thứ hai của lớp là Lưu Quang Thủy, người bạn thân nhất của tôi. Nhưng Thủy hy sinh muộn hơn Thiện. Tốt nghiệp phổ thông, anh vào Khoa Anh văn của Trường Đại học Sư phạm Ngoại ngữ rồi được điều đi B. Được biết, anh làm công tác dịch thuật ở Trung ương Cục và hy sinh trong một trận càn lớn của địch vào khu căn cứ. Mỗi lúc nghĩ về Thủy, tôi lại thấy hiện lên hình ảnh bạn đi chợ về, tạt qua nhà ngồi làm toán với tôi, rồi vội vàng trở về kịp làm bữa cơm trưa. Anh hiền như con gái, sống rất chín chu và rất chăm việc nhà. Còn một người bạn nữa trong lớp vừa mất vì bạo bệnh cách đây vài tháng là Lê Chí Hương, Đại tá Phòng không - Không quân. Hương thân với tôi từ lớp 6. Bạn tôi xuất thân từ một gia đình có truyền thống cách mạng, ông ngoại và mẹ lần lượt thay nhau làm Bí thư Tỉnh ủy trong thời kỳ bí

mật và kháng chiến, Bố là Thiếu tướng Lê Chương – người từng được nhà thơ Tố Hữu ca ngợi như một tấm gương bất khuất trong lao tù thực dân. Một nhà có đến ba người được tặng thưởng Huân chương Hồ Chí Minh. Lê Chí Hương xung phong đi bộ đội khi đang học Trường Đại học Mỏ - Địa chất và trải qua nhiều chiến trường, nhiều cương vị trong quân đội. Rất tiếc là anh không đợi được đến dịp kỷ niệm trọng thể này của trường.

70 năm là một đời người. Lớp học trò đầu tiên của trường đã trên dưới 90. Lứa chúng tôi cũng tóc bạc da mồi rồi. Nhưng ngôi trường thì mãi mãi thanh xuân vì luôn có tuổi xuân tiếp sức. Chúc cho Trường luôn dồi dào sức sống của tuổi thanh xuân để vươn tới những đỉnh cao mới ■

NGUYỄN MINH THUYẾT. Giáo sư, tiến sĩ, nguyên Phó Chủ nhiệm Ủy ban Văn hóa, Giáo dục, Thanh niên, Thiếu niên và Nhi đồng của Quốc hội



*Miền kỉ ức
không thể nào quên...*

Năm 1965, tôi mới 8 tuổi, đang học dở lớp 1 ở trường cấp 1 Phan Chu Trinh trên phố Nguyễn Thái Học, chúng tôi đã phải đi sơ tán xa nhà, do máy bay Mỹ thực hiện cuộc chiến tranh phá hoại, ném bom ra miền Bắc. Sau đợt Tổng tấn công Tết Mậu Thân 1968 của ta, Tổng thống Giôn-xon phải “xuống thang”, chấp nhận tuyên bố ngừng ném bom miền Bắc từ vĩ tuyến 20 trở ra, để bốn bên ngồi lại với nhau ở Pa-ri, họp bàn về vấn đề lập lại hòa bình ở Việt Nam. Tuy nhiên, phải gần hết học kỳ 1 lớp 6, tức là cuối năm 1969, chúng tôi mới được trở về Hà Nội bởi trường lớp ở Hà Nội không còn nguyên vẹn, chưa sẵn sàng cho việc dạy và học, vì tạm cho các đơn vị bộ đội mượn làm nơi đóng quân.

Ngày đó, năm 1969, trường lớp thiếu thôn, nên Sở giáo dục phân công Trường cấp 2 Nguyễn Trãi học buổi chiều, Trường cấp 3 Nguyễn Trãi học buổi sáng. Chúng tôi học “thông” 5 năm từ cấp 2 lên cấp 3, vẫn cùng trong một ngôi trường khang trang, to lớn,



ĐOÀN ĐẠI BIỂU TRƯỜNG THPT NGUYỄN TRÃI ĐIỀU HÀNH CHÀO MỪNG NGÀY TIẾP QUÂN THỦ ĐÓ (10 - 10 - 1964)

sừng sững, cao 3 tầng, quét vôi màu vàng nhạt, hình chữ U, bên ngoài có tường rào bao quanh, riêng cánh phía bên phải không có tường gạch xây, mà có lũy tre cao và dày, cành lá tua tủa, ngăn cách chùa Kim Sơn với trường. Bên ngoài cửa lớp là hành lang rộng rãi, vừa đón ánh nắng ban mai buổi sớm, vừa như một mái che mưa giữ cho lớp học khô ráo mỗi đợt mưa về. Đơn giản

thế thôi, nhưng đó là những thứ mà ở nơi sơ tán thôn quê xa xôi nghèo khó, không thể có. Do đó, chúng tôi có rất nhiều kỷ niệm.

...Những năm chúng tôi học cấp 2, trường chưa được sạch đẹp. Sân trường chưa lát phẳng hết, nhiều chỗ chỉ rải vôi lớp gạch ngói vỡ đập vụn ra, hôm nào mưa, nước đọng thành vũng, bước đi lép nhép. Có hôm dùng xà beng đào hố

trồng cây, người ta đào trúng tiểu sành đựng xương người. Sau này mới biết, khu đất phía sau chùa Kim Sơn từng là nghĩa địa chôn cất những nghĩa dũng thuộc các đạo quân của vua Quang Trung khi tiến vào giải phóng kinh thành Thăng Long.

Từ đáy lòng, chúng tôi muốn nói lời cảm ơn sâu sắc tới các thầy cô trường cấp 2, cấp 3 Nguyễn Trãi, vì các thầy cô đã gieo vào tâm hồn thiếu niên của chúng tôi những điều đẹp đẽ, giúp chúng tôi nên người. Ngay từ năm lớp 6, chúng tôi đã cảm thấy hứng thú với

những tiết học tưởng chừng “khô khan” ở các môn Địa lý, Lịch sử và Sinh vật. Bởi vì, ở những tiết học đó, đã có hình minh họa - một điều không có ở những nơi sơ tán. Chẳng hạn ở môn Sinh vật, cô giáo của chúng tôi là cô Ái Thi xinh đẹp, 23 tuổi, nhà trên phố Hàng Gai, đề

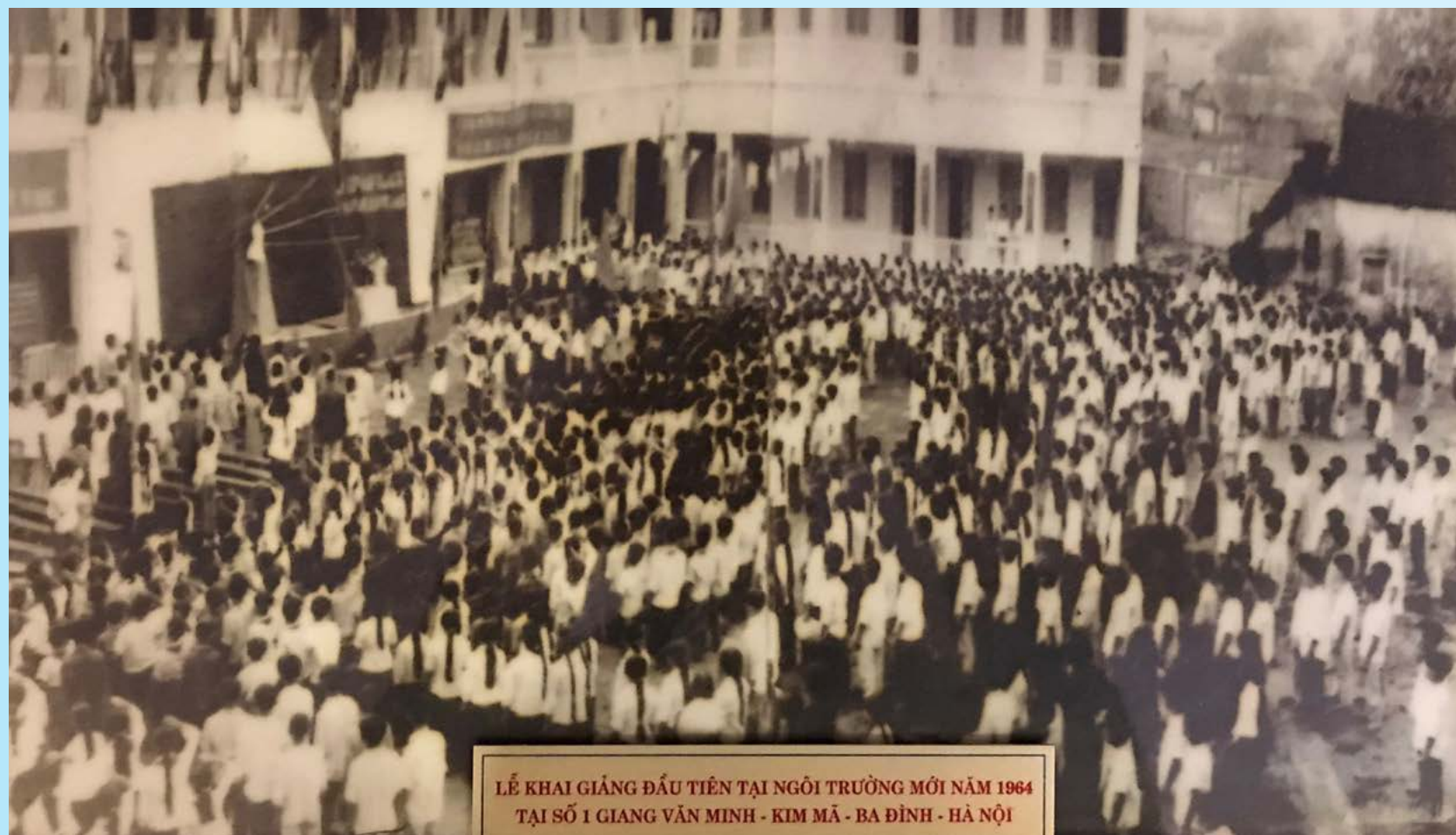
nghị cả lớp phải vẽ hình minh họa vào vở của mình, dựa theo hình vẽ trong sách giáo khoa. Cô còn nhờ một bạn học sinh có khả năng hội họa, vẽ cho cô một hình minh họa khổ lớn trên giấy crô-ki để cô treo lên bảng trong tiết học. Dĩ nhiên, hình này đẹp hơn hình trong sách giáo khoa, vì nó được tô màu sắc sỡ. Những hình vẽ đầu tiên là trùng roi và thủy tức. Về sau có giun, châu chấu, bò sát, cá, chim, động vật có vú... Môn lịch sử cũng tương tự. Những tấm bản đồ với những mũi tên xanh đỏ thể hiện sự tấn công, phòng thủ của quân ta đã thu hút chúng tôi. Trước kỳ nghỉ hè, thầy giáo địa lý còn khuyến khích thêm: các em học sinh thân mến, mùa hè này, các em hãy chịu khó khám phá cho mình 30 con phố của Hà Nội nhé!

Niên khóa 1970-1971, chúng tôi học lớp 7 ở trường cấp 2 Nguyễn Trãi. Cùng 3 bạn nữa, tôi cũng được chọn vào lớp 8G do thầy Vũ Tư Tề làm chủ nhiệm. Vẫn còn vẹn nguyên trong ký ức của tôi về các cô các thầy: thầy Tề dạy môn Sử, thầy Quang dạy Toán, thầy Hữu dạy Văn, thầy Thân dạy Lý,

cô Sơn dạy Hóa, cô Nhu dạy Sinh vật, thầy Hồ dạy Kỹ thuật công nghiệp, thầy Đức dạy Thể dục... Thầy Quang nghiêm khắc, giảng dạy súc tích, không “hào phóng” điểm số cho học sinh. Thầy Hữu người miền Nam say sưa giảng giải các bài thơ văn cổ điển (Truyện Kiều, Lục Vân Tiên...), chấm điểm cũng chặt. Hay nhất là khi thầy ngâm nga đoạn trích trong bài trường ca “Bài ca chim Chơ Ráo” của Thu Bồn. Thầy Thân dạy Vật lý cũng đã có tuổi. Cô Sơn dạy Hóa thì nghiêm khắc “thôi rồi, Lượm ơi”. Hình như cô chưa bao giờ cho bạn nào điểm 10. Thầy Hồ dạy Kỹ thuật công nghiệp người cao cao, giọng nói nhỏ nhẹ, giảng về động cơ đốt trong hai thì, bốn thì rất tường minh (thầy vẽ hình minh họa rất nhanh trên bảng), mặc dù xã hội hồi đó chưa phổ biến xe máy. Đến tiết Kỹ thuật nông nghiệp của cô Nhu (cô dạy Sinh vật nên kiêm luôn), các bạn nam cứ bụm miệng cười, khi cô nói về cách chăm sóc lợn giống, lợn bố, lợn mẹ thế nào thì gọi là “đã thành thực sinh sản”. Thầy Đức cao to vạm vỡ, râu quai nón mờ mờ, chỉ bảo tường tận cho chúng

tôi kỹ thuật trao gây trong môn chạy tiếp sức, nhưng đa số làm mãi vẫn sai động tác.

... Ngày 16/4/1972, lần đầu tiên, đế quốc Mỹ sử dụng 18 “pháo đài bay” B-52 ném bom dữ dội xuống thành phố cảng Hải Phòng, làm hơn 1000 người dân vô tội thiệt mạng. Cấp trên ban bố lệnh sơ tán khẩn cấp tại Hà Nội và Hải Phòng. Trong một thời gian gấp rút như vậy, các trường phổ thông không thể kịp chuẩn bị địa điểm sơ tán, nơi ăn chốn ở, lớp học, công tác hậu cần... cho giáo viên và học sinh được. Thế nên, các thầy cô chủ nhiệm chỉ phổ biến là học sinh tạm nghỉ học, để đi sơ tán theo gia đình. Tháng 9/1972, tôi ghé qua trường Nguyễn Trãi, thấy trên bảng thông báo ở sân trường có ghi chi tiết về kế hoạch đi sơ tán của các lớp ở 3 địa điểm thuộc huyện Thanh Oai là các xã Thanh Thùy, Thanh Văn và Hồng Dương; bên cạnh tư trang cá nhân, học sinh nào đăng ký ăn bếp tập thể thì nhớ mang theo 15 cân gạo và tiền để nộp cho nhà trường; sơ họa mẫu bàn ghế gấp để các học sinh tự đóng và mang theo. Thầy Tề chủ nhiệm



phân công học sinh thành từng tốp, ở nhờ nhà dân. Nhìn vào mắt chúng tôi, bác chủ nhà biết chúng tôi đói triền miên, nên thỉnh thoảng bác lại bảo cậu con trai bê lên cho một đĩa khoai lang luộc nghi ngút khói. Giờ, chỉ tưởng tượng lại cũng đã thấy ngon!

Khoảng tháng 10/1972, các lớp bắt đầu học trong những chiếc lán lầy liếp làm vách. Hình như trường không tổ chức lễ khai giảng, hoặc tổ chức rất đơn giản, nên chúng tôi không nhớ. Các môn học khác tôi không nhớ học thế nào, học cái gì, chỉ nhớ mỗi môn sinh vật do cô Cung, người miền Nam dạy. Hồi ấy cô mới sinh em bé. Đang tiết giảng, em bé khóc thét lên, cô vội bế em bé ra ngoài hiên lớp học. Mấy bạn thì thảo bảo nhau, chắc em bé bị côn trùng đốt nên khóc nhè. Có bạn bảo em gắt ngủ. Một bạn thò đầu ra ngoài hiên quan sát, hồi lâu quay vào cười cười, bảo, tất cả lớp chúng mình sai hết, cô đang cho em bú sữa. Trung tuần tháng 12/1972, chúng tôi bắt đầu “ném mìn bom đạn”. Thường là buổi tối, keng báo

động giục già liên hồi. Chúng tôi xuống hầm ẩn nấp cùng gia đình chủ nhà. Phía xa xa, những chớp lửa ánh lên khắc nghiệt, làm chúng tôi ngậm ngùi liên tưởng đến một đoạn trong bài “Người Hà Nội” của Nguyễn Đình Thi: Hà Nội cháy, khói lửa ngút trời...

Hơn hai chục năm sau khi ra trường, khóa chúng tôi (1971-1974) mới có dịp tổ chức Hội khóa tại một nhà hàng trên phố Nguyễn Biều. Nhờ những buổi họp chung với nhau, nhiều kỷ niệm đáng nhớ về thầy cô, trường lớp, được khơi lại. Bạn Kim là một “kho chuyện” về trường Nguyễn Trãi, toàn những chuyện nghịch ngợm, như đốt quả thối (quả của cây sưa đỏ) trong lớp khiến thầy cô phải cho nghỉ buổi học đó (ô nhiễm môi trường quá, làm sao học được). Hay một số bạn nam đến giờ chào cờ sáng thứ hai hằng tuần thường nấp ở trên gác ba (trước đó chui vào nhà vệ sinh để tránh sự đôn đốc nhắc nhở của lớp trưởng, lớp phó) rồi nhòm xuống qua khe lan can, “xem mặt” các bạn nữ xinh đẹp, thậm chí, lấy mảnh gương nhỏ để

chiếu ánh nắng mặt trời vào các bạn nữ đứng dưới sân, khiến các bạn đó phải nheo mắt, nhăn mặt...

Miền kí ức lại ùa về như mới ngày hôm qua...!

PHAN HỒNG
(Cựu học sinh khóa 1971-1974)



Mai Trường Mến Yêu!

Mừng trường tròn thất thập niên,

Chúng con tụ hội trăm miền về đây.

Gặp lại cô, gặp lại thầy,

Mắt rưng rưng lệ, dâng đầy yêu thương.

Nguyễn Trãi - tên một ngôi trường,

Tên người nổi tiếng bốn phương xa gần,

“Nhân nghĩa cốt ở yên dân”,

Tám gương đạo đức - danh nhân toàn cầu.

Gặp nhau tay nắm thật lâu,

Thầy cô xta với mái đầu bạc phơ,

Đời thầy đẹp tựa niềm thơ!

Bao nhiêu năm ấy, như vừa hôm qua.

Thầy dạy con, sống chan hòa,

Dạy con biết sống thật thà yêu thương,

Dạy cho con biết tự cường,

Dạy cho con những tấm gương làm người.

Bảy mươi năm ấy đẹp tươi!

Nước vừa độc lập, lại vừa đánh Tây,

Trường ta thành lập từ đây,

Hàng Bài, Cửa Bắc... nơi này - Nam Cao.

Dù đi bất cứ phương nào,

Ngôi trường Nguyễn Trãi khắc vào tâm can,

Dẫu đời còn lắm gian nan,

Tim con luôn nhớ vô vàn, trường xưa!

Vũ Lê Thái Dương

Lớp 10A1

Niên khóa: 2019 - 2022

Cô giáo tôi

Kính tặng Cô giáo Trần Thị Sơn, dạy Hóa lớp 9G-10G khóa 24 (1971-1974)

Cuộc sống có biết bao biến đổi nhưng không thể làm phai mờ đi tình cảm của người thầy, người cô dành cho học dành cho học sinh thân yêu. Tình cảm ấy thiêng liêng, cao quý biết nhường nào. Tình yêu thương ấy đã sưởi ấm tâm hồn của biết bao thế hệ học sinh trong suốt cả cuộc đời đi học. Thời gian làm tôi gợi nhớ, đã dẫn dắt tôi về với những ký ức xa xưa, bao kỷ niệm ùa về trong tâm trí tôi. Hình ảnh Cô giáo Trần Thị Sơn hiện ra trước mắt tôi cùng với bao buồn vui của kỉ niệm thân thương - một thời áo trắng.

Tháng 9 năm 1972, giặc Mỹ leo thang đánh phá dữ dội miền Bắc, phân hiệu 2 trường cấp 3 Nguyễn Trãi sơ tán về xã Thanh Văn, huyện Thanh Oai, tỉnh Hà Tây (cũ). Cô Sơn được phân công



Học sinh lớp 10G (khóa 1971-1974) đến thăm và chúc mừng cô giáo Trần Thị Sơn tại nhà riêng nhân dịp 20/11 vào ngày 17/11/2014

dạy môn Hóa học cho lớp 9G chúng tôi. Cảm nhận của chúng tôi khi lần đầu tiên Cô lên lớp là “Cô rất nghiêm khắc” nhưng dần dần, ngày qua ngày, Cô đã thổi lửa cho tiết Hóa học và thắp lửa trong tâm hồn học sinh, để chúng tôi không cảm thấy nhàm chán, khuôn sáo, nặng nề, để mỗi tiết học luôn thật hứng khởi và mỗi ngày đến lớp là một ngày vui.

Với tinh thần “giảm áp lực, tăng hứng thú”, cô giáo Trần Thị Sơn đã áp dụng linh hoạt nhiều hình thức và phương pháp dạy học tích cực nhằm khơi gợi niềm say mê hứng thú, khám phá tiềm năng còn ẩn sâu trong học sinh. Những phương trình hóa học rắc rối, những phản ứng hóa học phức tạp không còn đáng sợ với lớp 9G-10G chúng tôi nữa. Từ bạn học giỏi nhất lớp như Phan Hồng đến bạn nghịch ngợm nhất như Văn Bá Khánh đều mong đến tiết học Hóa của cô Sơn. Cô, với vẻ mặt lúc nào cũng nghiêm nghị nhưng ẩn sâu bên trong nét mặt nghiêm khắc ấy lại chứa đựng cả một khoảng trời yêu thương rộng lớn, đã để lại trong tâm trí những người học trò chúng tôi không biết bao nhiêu kí ức khó phai.

Cô không là giáo viên chủ nhiệm lớp tôi nhưng mỗi giờ học Hóa là một câu chuyện về học tập, về xã hội, về cuộc sống, về những con người nghèo khó, bất hạnh và về cách sống đẹp mà Cô đã mang đến cho chúng tôi. Bạn Trần Văn Tiến lớp tôi, sau hơn 40 năm xa mái trường Nguyễn Trãi nhập ngũ và về Quy Nhơn sinh sống, mong về Hà Nội chỉ để được đến gặp Cô, nói lời đơn giản:” Em xin cảm ơn Cô! Em được như hôm nay là nhờ đã ghi sâu những lời dạy của Cô!”, và Cô trò đã gặp nhau trong niềm hạnh phúc vô bờ bến tháng 6 năm 2018. Một điều thú vị là con gái Cô, bạn Dương Thúy Quỳnh cũng là học sinh lớp 9G-10G chúng tôi. Cô nghiêm khắc với Thúy Quỳnh hơn với chúng tôi, bài kiểm tra của bạn Cô chấm rất gắt. Thúy Quỳnh đã có lần nói với tôi:” Vũ Hòa ơi! Mẹ tớ luôn lấy bạn ra làm gương cho tớ! Cậu là một trong những học trò mà mẹ tớ yêu quý!”. Thật hạnh phúc cho tôi!

Đôi khi tôi nghĩ, có phải Cô đã ảnh hưởng đến tôi theo một cách đặc biệt nào đó? Nghĩ nhiều lần, rồi tôi mới phát hiện ra, Cô chính là một hình tượng mà tôi luôn khát khao muốn vươn tới, một

tượng đài vĩ đại, một người mà tôi luôn mong mỏi đạt được nhân cách như vậy trong cuộc đời làm cô giáo của tôi sau này. Không chỉ là một người Thầy, Cô còn là người Mẹ, người Chị, người Bạn luôn lắng nghe, luôn cho những lời khuyên bổ ích nhất khi tôi cần. Cô không chỉ dạy tôi môn Hóa, Cô còn dạy tôi cách làm người, cách sống và phấn đấu để càng ngày càng tốt đẹp hơn.

45 năm đã trôi qua từ khi chúng tôi chia tay mái trường cấp 3 Nguyễn Trãi thân yêu, nhưng mỗi khi có dịp là lớp 9G-10G chúng tôi lại về thăm Cô như chim bay về tổ ấm. Còn với tôi, dấu cho năm tháng qua đi, hình bóng Cô sẽ chẳng thể nào phai, như những công ơn lớn lao mà Cô đã mang đến, tôi sẽ viết thật lớn vào trong sâu thẳm trái tim: “Những ngày tháng êm đềm xưa ấy, em sẽ không bao giờ quên, Cô luôn ở trong tim em, Cô ơi!”

Hà Nội, 22 tháng 12 năm 2019

TS. VŨ THỊ HÒA

**Giảng viên trường đại học Xây dựng
(Cựu học sinh khóa 1971-1974)**

Nguyễn Trãi trong trái tim tôi

Nhớ ngày đầu đến lớp
Lặng đứng trước cổng trường
Chưa một chút vấn vương
Với ngôi trường mới ấy.

Rì rào hàng phi lao
Rực rỡ cảnh phượng vĩ...
Bao bạn bè thân quý
Bao thầy cô kính yêu!

Thời gian trôi nhanh quá!
Đã hơn một năm rồi
Ngôi trường xưa bỏ ngõ
Giờ là nhà trong tôi.

Bao cảm xúc bồi hồi
Nghĩ về ngôi trường nhỏ
Vết muôn vàn gian khó
Vấn vương mình tiến nhanh.

Những học trò thành danh
Góp mình cho đất nước
Như muôn ngàn ánh sao
Lấp lánh trên bầu trời.

Chậm bước thời gian ơi!
Giữ gìn bao kỉ niệm
Dừng phong rêu quá vãng
Nguyễn Trãi còn trong tôi.

Vũ Ngọc Anh

Lớp 11A8

Niên khóa: 2018 - 2021

Ngôi trường của tôi

Trường tôi lịch sử tự hào
Nằm trên phố nhỏ Nam Cao - Ba Đình.

Thầy cô giảng dạy nhiệt tình
Giữ nghiêm kỉ luật học sinh vâng lời.

Mỗi khi cắm trại vui chơi
Học sinh đoàn kết cùng chơi cùng làm
Ngôi trường đẹp, rộng, khang trang
Tiện nghi đầy đủ học càng thêm vui.

Lời cô giảng nghe ngọt bùi
Kiến thức văn hóa khắc sâu trong đầu
Chỉ dạy từng chữ từng câu
Sao cho dễ hiểu, nhớ lâu, thuộc nhiều

Học thêm phụ đạo buổi chiều
Nhớ càng thêm nhớ những điều cô răn.

Môn toán nào bình, nào cần

Cô thầy chỉ dạy với niềm say mê
Rèn luyện cho lớp nhiều nề
Chỉ ra phương pháp, cách làm, hướng đi.

Nề nếp học tập duy trì
Nhờ cô chủ nhiệm mỗi khi lớp trầm
Giữ gìn, nghiêm túc, tận tâm...
Những lời cô dạy chẳng sai bao giờ
Cách học, cách sống, ước mơ.

Đều được cô dạy qua thơ, qua bài.
Nguyễn Trãi ngôi nhà thứ hai
Nơi ta tạo dựng tương lai sáng ngời.

Nguyễn Tuấn Kiệt

Lớp 11A14

Niên khóa: 2019 - 2022

Đổi thay

Có những thứ chưa bao giờ tôi nghĩ sẽ xảy ra, nhưng nó đã xảy ra. Thất bại trong kì thi vào 10, mang gương mặt ủ dột, tôi bước vào Nguyễn Trãi.

Đối với tôi của lúc ấy, Nguyễn Trãi là một nơi nào đó nhỏ bé chật chội và nhàm tẻ. Khi nhìn thấy những tâm trạng háo hức của mọi người ngày nhập học cũng cảm thấy thật chán chường. Nhìn hàng cây đung đưa hay ánh nắng vàng dịu dàng, tôi cũng cảm thấy thật ảm đạm. So với bầu trời ở đây, tôi mơ tưởng đến bầu trời khác cao rộng và vợi

vợi hơn, khao khát một ánh nắng thơ mộng và rực rỡ hơn.

Hít một hơi thật sâu để ổn định tinh thần, tôi bước vào cửa lớp, mặc kệ những ánh nhìn ngơ ngác xen lẫn ngại ngùng. Chọn cho mình bàn đầu tiên như để tách biệt với cả lớp, tôi thậm nhủ sẽ không kết bạn hay hòa nhập vào bất cứ điều gì thuộc về nơi đây. Ý nghĩ ấy chỉ vừa lóe lên kiên định, rồi lại chùng xuống vào một góc nào đó trong mơ suy nghĩ phức tạp. Dường như có một điều gì đó rất lạ kéo tôi ra khỏi những ý niệm lạ lùng. Tôi bất giác ngẩng đầu

lên và bất gặp nụ cười chân thành của cô chủ nhiệm. Qua lời giới thiệu đơn giản gần gũi, tôi vô thức để lộ một nụ cười hiếm hoi kể từ khi bước chân vào trường. Tiếng cười và lời nói của cô còn theo tôi mãi kể cả những ngày sau này. Thật ra, chúng ta luôn đặt ra cho mình những quy tắc tưởng như bất biến kiên định, nhưng rồi chính ta lại phá vỡ nó như một lẽ hiển nhiên, dần dần trong tôi nảy sinh ra những cảm giác thật lạ kì: là những ngỡ ngàng, thiện cảm, cảm giác thân thuộc. Tôi đã trở về đúng nghĩa một học sinh mới bước vào trường: vừa chập chững vừa háo hức mong chờ. Từ một người luôn cúi mặt và che đi phù hiệu của trường, tôi trở nên tự nhiên hơn, cởi mở hơn, nhờ cô và các bạn.

Thời gian tôi gắn bó với Nguyễn Trãi không ngắn không dài, nhưng đủ để những kỉ niệm in sâu vào hồi ức. Đó là những màn chào hỏi làm quen, những giờ học, những lần làm việc nhóm, những sự kiện lớn, thậm chí là vài trận cãi vã, những thấp thỏm trước giờ sinh hoạt lớp, áp lực thi cử hay nỗi lo lắng qua môn... Tất cả mọi vui buồn ấy, đều đáng nhớ, đáng trân trọng. Khi rời xa, cảm giác mệt mỏi lo toan cũng trở thành nỗi lưu luyến. Lần đầu tiên tôi

thực sự cảm thấy cơn mưa ướt nhẹp hay cơn gió lạnh buốt mùa đông ở đây cũng mang một vẻ đẹp thi vị, đẹp hơn cả ánh nắng hay hàng cây của thuở ban đầu.

Như đúng ý nguyện, tôi đã đến với khoảng trời mà tôi hằng ao ước, rời xa Nguyễn Trãi, rời căn phòng học nhỏ quen thuộc đây ấp những hoài niệm.

Có thể tôi sẽ vô tình lãng quên một vài chi tiết nhỏ nhất, nhưng cảm xúc thì vẫn nguyên vẹn ở một góc nào đó trong trái tim. Chỉ cần một sự thân thuộc thoáng qua, cũng đủ khơi thức lên mọi rung cảm của nơi mà tôi từng thuộc về.

Con cảm ơn các thầy cô từng đồng hành cùng con trong khoảng thời gian ngắn ngủi tại ngôi trường này! Những tình cảm chân thành và thân thương nhất của các thầy, cô cùng tập thể 10A6 đã giúp con tìm lại chính mình với những cảm hứng và xúc cảm trong trẻo nhất, cháy khát với những đam mê!

**ĐỖ THANH XUÂN (Cựu học sinh
lớp 10A6 khóa 2018 – 2021)**



Những mùa thương nhớ

Ai đã đi qua năm những tháng năm tuổi trẻ mà chẳng hề tiếc nuối. Với tôi, một phần tuổi trẻ ấy đã gửi lại nơi ngôi trường yêu dấu: Trường Trung học phổ thông Nguyễn Trãi – Ba Đình với bao cảm xúc vẫn vương.

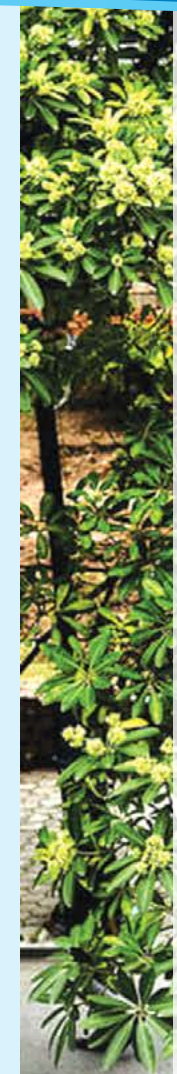
Nguyễn Trãi trong tôi là cảm giác rụt rè, lo lắng khi bước chân vào ngưỡng cửa tuổi mười lăm với một môi trường mới.

Nguyễn Trãi trong tôi đang là mùa thu nhẹ nhàng lướt qua với cơn gió thoang thoảng mùi hoa

sữa, cây phượng giữa sân trường thân thương vẫn xanh tươi tỏa bóng mát.

Nguyễn Trãi của tôi đã đi qua 70 năm xây dựng và phát triển, 70 năm là 70 chuyến đò cập bến với bao thành công, 70 năm cho sự nghiệp trồng người và 70 mùa thương nhớ... Thu năm nay với những cơn mưa thấm sâu tà áo mỏng xen lẫn màu vàng của hoa nắng. Những mong đến xuân về Nguyễn Trãi đón sinh nhật trong tiết trời đẹp nhất.

Nguyễn Trãi đọng lại trong tôi những kỉ niệm



thật đẹp của một năm học với bao lầm lỗi, cả những rung động đầu đời ở tuổi trăng tròn. Những ngày mưa, ngày nắng cũng không ngăn được sự hào hứng đến trường của bao thế hệ học sinh. Vì một lẽ giản đơn: Nguyễn Trãi giống như ngôi nhà của mình.

Tôi hào hứng ngóng đợi xuân về để chứng kiến thời khắc lịch sử trọng đại của ngôi trường thân thương đã đi được hơn nửa thế kỉ - một chặng đường quang vinh biết mấy. Dẫu còn hai năm nữa mới kết thúc khóa học mà tôi đã thấy nhớ tiếc, vẫn vương. Bởi cuối cùng thì những chiếc lá cũng sẽ rời xa cây trở về với lòng đất mẹ, có những chiếc lá theo gió mà bay đi, mang theo trái tim nhiệt huyết của tuổi trẻ. Và mái trường thân yêu này chính là cái nôi nuôi dưỡng ước mơ, là đôi cánh để khát vọng tuổi trẻ được bay cao, bay xa. Nguyễn Trãi với những tháng ngày đã, đang và sẽ đi qua. Tôi thầm gọi tên đó là “Những mùa thương nhớ”.

Em xin được gửi lời cảm ơn sâu sắc, chân thành nhất đến Ban giám hiệu Nhà trường đã giúp em có được may mắn khi được là một trong gần hai nghìn học sinh khoác trên mình chiếc áo đồng phục mang tên Nguyễn Trãi thiêng liêng này. Em xin cảm ơn các thầy, cô giáo đang dìu dắt chúng em vươn tới những ước mơ, thành công trong cuộc sống.

Nếu một mai tạm xa mái trường yêu dấu, tôi ép chặt vào tim và mang theo những mùa thương nhớ đầy vui trên khắp nẻo hành trình.

CẢM ƠN NHÉ NGUYỄN TRÃI TRƯỜNG YÊU!!!

LÊ DIỆU LINH (Lớp 11A11, khóa 2018 – 2021)



Ngôi nhà thứ hai

Chẳng phải ngẫu nhiên mà người ta gọi mái trường là “ngôi nhà thứ hai” của mỗi người. Bởi ở đó ta được tiếp nhận tri thức, gieo mầm ước mơ, cảm nhận tình thầy trò, bè bạn với tuổi học trò sáng trong và đẹp đẽ. Với tôi, mái trường thân thương đầy tự hào mang tên Trường THPT Nguyễn Trãi - Ba Đình, nơi mang theo dấu ấn tuổi trẻ, thấp sáng tương lai tôi.

Nguyễn Trãi đặc biệt hơn đối với tôi bởi đây cũng là ngôi trường những người thân trong gia đình tôi - bố và chị tôi – đã từng theo học. Bởi vậy, ngay từ khi còn nhỏ, những hình ảnh về một ngôi trường với những hàng cây xanh ngắt, những tòa nhà cổ kính đã in sâu trong tâm trí tôi. Ngôi trường trở nên thật gần gũi và quen thuộc.

Ngôi trường đã bước sang tuổi thứ 70. 70 năm là một chặng đường dài mà bao thế hệ giáo viên vẫn vững vàng tay chèo con đò mơ ước đưa biết bao thế hệ học sinh tới những bến bờ tương lai phía trước.

Bồi hồi và bỡ ngỡ là những cảm xúc đầu tiên khi tôi bước chân vào ngôi trường mới. Sân trường rộng với những hàng cây xanh mát. Những tán cây đu đưa cùng làn gió như những cánh tay vẫy chào các cô cậu học trò chúng tôi mỗi ngày đến lớp. Tia nắng nhẹ nhàng xuyên qua từng kẽ lá nhẹ nhàng rơi xuống một sân trường ngập đầy nắng vàng - màu nắng học trò thật ấm áp, trong trẻo. Mỗi thanh âm, cảm xúc khắc sâu trong lòng tôi và để lại nhiều kỉ niệm khó quên của những năm tháng cuối của thời cấp sách vô cùng quý giá. Dường như ngôi trường đã trở thành một góc thanh xuân trong tôi.

Vừa khoác lên mình màu áo mới - màu xanh tươi trẻ đầy sức sống mang theo khát vọng, ước mơ tương lai tươi sáng, ngôi trường vẫn giữ được phần hồn thiêng - nét đẹp truyền thống lâu đời. Hơn thế nữa, ngôi trường này còn có những góc nhỏ thú vị. Đọng lại trong tôi nhiều kỉ niệm nhất là khu sân khấu và hai dãy ghế đá hai bên. Ở đó là nơi diễn ra những hoạt động tập thể của nhà trường, nơi các bạn học sinh được tỏa sáng ở Nguyễn Trãi. Mỗi buổi chiều tan học ngồi ở dãy ghế đá có thể cảm nhận được làn gió hiu hiu và những hạt nắng thủy tinh vàng rơi trên sân trường. Màu nắng thật đẹp và dịu dàng và thương mến làm sao! Hay những dãy hành lang tràn ngập nắng đọng lại trong lòng mỗi người băng khuâng, xuyên xao mỗi khi nhớ về. Đó còn là bức bích họa trên tường vô cùng độc đáo ở cầu thang - dãy gần khu nhà Pháp. Không ai biết bức tranh ấy xuất hiện từ bao giờ hay tác giả của bức tranh là ai nhưng đó là một điểm nhấn hết sức đặc biệt. Đặc biệt hơn, Nguyễn Trãi luôn đắm sâu trong tôi là sự ấm áp của tiếng thầy cô giảng bài, của tình thương thầy trò, bè bạn.

Dù thời gian trôi qua, có thể xoá nhoà đi tất cả nhưng không thể làm mất đi những cảm xúc đẹp đẽ, kỉ niệm của tôi về mái trường và những con người nơi đây. Tôi sẽ không bao giờ quên những tháng năm học trò tại nơi này.

Mai sau dù có bay cao, bay xa tới những chân trời mới với một tương lai đầy gọi nhưng khi trở về Nguyễn Trãi vẫn luôn là ngôi nhà thứ hai của tôi. Ngôi nhà tri thức đó sẽ vẫn luôn vững bền, ngày càng nâng cao chất lượng giáo dục. Sẽ luôn là nơi chấp cánh ước mơ, đưa các thế hệ học trò vững bước tương lai ■

NGUYỄN MINH PHƯƠNG (Lớp 11A6, khóa 2018 - 2021)

Thanh xuân ở lại nơi này...

Nếu thanh xuân của đời người là một cơn mưa rào, tôi ước gì mình luôn đắm chìm trong cơn mưa ấy. Thanh xuân tươi đẹp của tôi thật may mắn. Bởi thanh xuân ấy được gắn bó với nơi tôi hằng ấp ủ bao niềm thương yêu, bao ước mơ và hi vọng để giúp tôi không ngừng cố gắng. Đó chính là ngôi nhà thân yêu, mái trường THPT Nguyễn Trãi - Ba Đình.

Là một trong những trường trung học phổ thông được thành lập sớm nhất ở Hà Nội, đến nay trường THPT Nguyễn Trãi - Ba Đình đã có bề dày lịch sử 70 năm xây dựng và trưởng thành. Trải qua những bước thăng trầm gắn liền với lịch sử thủ đô, ngôi trường càng trở nên cổ kính hơn với bề dày thành tích, truyền thống dạy học và các thế hệ học trò xuất sắc

đã trưởng thành trong quá khứ: có những người đã trở thành anh hùng, hay những vị lãnh đạo cấp cao của nước nhà...

Ngày đầu đến trường, những cô, cậu học trò đầu cấp như chúng tôi trên khuôn mặt ai cũng hé lộ vẻ háo hức, mong đợi, ngỡ ngàng... Ấn tượng đầu tiên trong tôi khi bước chân qua cánh cổng trường chính là những hàng cây cổ thụ cao lớn giống như những người cha đang dang rộng cánh tay của mình để che chở cho những đứa con thơ. Những tán lá xanh mơn mơn cứ thế đua nhau len lỏi qua từng tia nắng, quây quần dưới ánh nắng mặt trời để tỏa bóng mát cho những cô cậu học trò đùa vui sau những giờ học văn hóa. Tôi bị choáng ngợp bởi khuôn viên rộng lớn của ngôi trường này... Chính những điều thân thuộc giản dị đó đã khiến tôi ngày càng bị mê hoặc với ngôi trường 70 năm tuổi.

Tôi yêu Nguyễn Trãi không chỉ vì cảnh vật mà còn bởi con người nơi đây: những “người lái đò” hết lòng vì học trò của mình, bác lao công cần mẫn, bác giám thị và các bác bảo vệ tận tâm trong công việc... Các thầy cô giảng dạy tại ngôi trường này tựa như người cha, người mẹ thứ hai tận tình và chu đáo. Đó là những nhà giáo tâm huyết, dày dặn kinh nghiệm. Khi học trò mắc lỗi, thầy cô không trách phạt mà ngược lại còn trao cơ hội để chúng tôi sửa chữa khuyết điểm. Mỗi tiết học các thầy cô mang đến giống như một bài ca du dương khiến lòng người mê hoặc. Những điểm tốt chúng tôi đạt được chính là thành quả và công lao dạy dỗ của thầy cô.

Sống trong ngôi nhà chung Nguyễn Trãi - Ba Đình, chúng tôi được trải nghiệm, sống với đam mê, sở trường của mình. Các câu lạc bộ: Âm nhạc, Nhiếp ảnh, Báo chí, Bóng rổ... thu hút được nhiều thành viên tham gia. Với tôi câu lạc bộ Bóng rổ giống như một món quà tinh thần, giúp tôi có hứng thú, có động lực hơn mỗi khi tới trường. Tôi hi vọng ba năm cấp ba trôi qua sẽ thật bổ ích khi mình đã nuôi dưỡng những đam mê.

Thanh xuân của tôi đã lưu dấu tại chốn này. Nơi tôi được cống hiến, được cố gắng, được hi vọng và ước mơ, được làm quen với những người bạn tuyệt vời, bắt đầu một cho một tương lai tốt đẹp ... Tôi tự hào vì được là một phần của gia đình to lớn này.

Nhân dịp kỉ niệm 70 năm thành lập Trường THPT Nguyễn Trãi - Ba Đình, chúng con kính chúc các thầy, cô luôn thành công trong sự nghiệp trồng người. Chúc gia đình Nguyễn Trãi ngày càng phát triển, trở thành một trong những trường THPT đứng đầu tại Hà Nội. Nơi những thế hệ học trò nối tiếp được học tập và mơ ước, được trở thành những nốt nhạc nhỏ trong bản hoà ca “ yêu Nguyễn Trãi mến thương”.

Thời gian có thể phủ mờ lên miền hoài niệm nhưng Nguyễn Trãi - Ba Đình luôn đậm sâu trong trái tim tôi tựa ý thơ:

*Dù cho tung cánh muôn phương
On thầy, nghĩa bạn, tình trường không phai!!!*

**NGUYỄN PHẠM PHƯƠNG LY
(Lớp 10A5, khóa 2019 - 2022)**

Kỷ niệm dưới mái trường

"Khi ta ở chỉ là nơi đất ở
Khi ta đi, đất đã hóa tâm hồn"

Xin một lần được gửi lại nơi đây
Bao kỷ niệm thân thương thời áo trắng
Thưở hồn nhiên nụ cười còn tỏa nắng
Những tháng ngày tuổi trẻ cuộc đời trao.

Mỗi câu thơ trên trang giấy thưở nào
Ươm mầm sống từ cõi cần cảm xúc
Có cho con một tình yêu rất thực
Vấn với đời... để trải nghiệm nhân gian.

Đâu xa lìa nỗi nhớ vẫn chứa chan
Bạn bè chân thành như anh em ruột thịt
Cùng buồn, cùng vui, cùng cười, cùng khóc
Cùng nhau chia sẻ những gian nan.



Đọng lại trong tôi niềm thương nhớ ngập tràn
Một tình yêu trong sáng thời cắp sách
Ngại ngùng trao câu nói thầm nhỏ nhỏ:
Thanh xuân này của cậu... có tớ không?

Trời chuyển mùa cơn gió lạnh vào đông
Xuân qua đi, hạ đứng ngoài cửa lớp
Minh gặp nhau tựa lẽ đời tan - hợp
Khắc ghi trong lòng kí ức những ngày xa!

Nguyễn Minh Quán
Lớp 12A9
Niên khóa: 2017-2020

Tự khúc hoài niệm

Nguyễn Trãi
vắng
Hạt nắng
rơi.
Khắc không
mờ.
Gió thân thờ.
Màu áo
trắng.
Tiếng ve,
lặng.
Nhỏ giọt trên những vản thơ ngắn
Của một thời đã xa.

Từng bước chân mơ màng kỉ niệm,
Từng bước chân vội vàng đến lớp.
Tối đêm
ngược.
Tám,
Trời xanh thắm.
Bảy,
Người lặng thinh.
Sáu,
Nắng lung linh.
Năm,
Những tám hình.
Bốn
Tối bật khóc.
Ba

Màu kỉ niệm dần tan.
Hai
Ngàn nỗi buồn lang thang.
Một
Tuổi trẻ tôi xa mãi.
Hi bước đi?
Bỏ tôi
Cho những ngày xưa không trở lại
Bỏ mùi hương hoài niệm
Mãi không nhạt phai.

Lê Trọng Nghĩa
Lớp 12A6
Niên khóa: 2017 - 2020

Nguyễn Trãi - Ba Đình Mỗi nghi thức bao kỷ niệm

Như câu chuyện về một đời người, ngôi trường THPT Nguyễn Trãi - Ba Đình thân yêu của tôi sắp vừa tròn 70 tuổi. Bảy mươi năm đủ dài để biết bao thế hệ học sinh biết tôn vinh những hy sinh, nỗ lực của những “chiến sĩ” trên mặt trận văn hóa; để các thế hệ học sinh hiểu được có một ngôi trường THPT Nguyễn Trãi - Ba Đình như ngày hôm nay là một chặng đường dài, trải qua bao thăng trầm, gian khó.

Ngày đầu tiên khi đến với Nguyễn Trãi, tôi đã bị choáng ngợp bởi vẻ

đẹp khang trang, rộng lớn của ngôi trường này với những hành lang dài, sâu hút gió, từng dãy phòng học như những toa tàu nối đuôi nhau chờ bao tri thức. Phòng học lúc nào cũng vang lên những lời giảng ân cần của thầy cô, tiếng phát biểu đồng ý hay tiếng cười nói của các bạn học trò... Nơi đây đã chấp cánh cho tôi biết bao hoài bão, ước mơ, bồi đắp cho tôi tình yêu quê hương, gia đình, đất nước, khơi dậy trong tôi ý thức, trách nhiệm của bản thân với xã hội, trang bị cho tôi kiến thức để làm hành trang bước vào đời.

Được học tập dưới mái trường thân thương này tôi cảm nhận được trường học như là nhà, thầy cô như cha mẹ, bạn bè như anh em, tất cả gắn bó với nhau trong suốt chặng đường ba năm cấp ba của tôi

Bảy mươi năm đi qua, trường luôn dẫn đầu về những thành tích dạy và học. Điều này được minh chứng qua các kì thi THPT Quốc Gia, học sinh giỏi cấp quận, thành phố, các thầy cô đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi, các thế hệ học trò thành đạt ... càng khẳng định vị thế của nhà trường trong nền giáo dục thủ đô. Tôi cảm thấy rất vui sướng, tự hào khi được sống trong môi trường giáo dục tốt này.

Ba năm học cấp ba có lẽ là quãng thời gian khó quên nhất, là thời gian tuổi trẻ đẹp đẽ nhất của mỗi chúng ta, là bài văn viết mãi không xong, là đề toán khó đến phát khóc, hay những cậu bạn đẹp trai, cô bạn dễ thương lớp bên cạnh...

Những hình ảnh đầy cảm xúc đó cứ miên man trong nếp nghĩ của tôi khi viết những dòng thương nhớ

này. Mái trường, thầy cô như những trang viết bất tận chẳng thể nào viết hết những công ơn mà tập thể thầy cô trong trường THPT Nguyễn Trãi - Ba Đình dành cho chúng tôi.

“Thanh xuân giống như một cơn mưa rào, cho dù bạn đã từng bị cảm lạnh vì tắm mưa nhưng bạn vẫn muốn được đắm mình trong cơn mưa ấy lần nữa...” Câu nói của Cửu Bả Đao người Trung Quốc thật đúng với tâm trạng trong lòng tôi bây giờ. Dù vẫn đang tắm mình ướt đẫm trong cơn mưa tuổi 17 đầy sức sống nhưng điều đó cũng có nghĩa là mưa sắp hết, chưa đầy chín tháng nữa thôi tôi phải xa mái trường cấp ba thân thuộc này rồi....

Nhân dịp kỉ niệm 70 năm thành lập trường, con muốn gửi lời tri ân tới những người thầy, người cô đã tận tâm dạy dỗ hết mình vì chúng con. Cảm ơn thầy, cô đã cho chúng con những năm tháng tuyệt vời, những hồi ức đẹp nhất của tuổi học trò!

LÊ HẰNG NGA
(Lớp 12A3, khóa 2017- 2020)

Tôi đã trưởng thành từ trường thpt Nguyễn Trãi - Ba Đình

Tôi đã đỗ đại học và rời xa mái trường THPT Nguyễn Trãi - Ba Đình vừa tròn 7 tháng. Cách đây một năm, đã có một người bạn hỏi liệu tôi có biết điều gì sẽ tới sau khi thi đỗ vào trường đại học tôi hằng mong ước không? Tôi gật đầu, tất cả những gì tôi biết chắc chắn là mình sẽ làm gì sau khi đỗ. Tôi sẽ làm mọi thứ mà những ngày tháng “đèn sách” tôi không thể làm. Những cuộc gặp gỡ bạn bè tới đêm muộn, những chuyến đi xa tới miền đất chưa từng đặt chân đến, những cuộc trò chuyện với người thân một cách trọn vẹn. Tất cả là động lực để tôi “vượt vũ môn” một cách kiêu hãnh nhất. Và tôi đã đỗ đại học!

Nhưng ngay giây phút này đây, giữa bộn bề của công việc nhóm, hạn chót của những tập đề cương dài dằng dặc cho kì thi hết môn và chiếc đồng hồ đang đếm ngược content (nội dung), mọi thứ đang khiến tôi mệt mỏi giống như những ngày tháng ôn thi đại học vậy. Tôi thấy mình vẫn là một đứa trẻ, vẫn cần được người khác chỉ bảo, dạy dỗ.

Chỉ có một điều khác biệt, rằng tôi không thể quay lại những ngày tháng ở trường Nguyễn Trãi được nữa. Rằng ngày tháng tôi chông chênh giữa “biển lửa” của kiến thức, bất cứ khi nào quay đầu lại vẫn luôn có người thầy, người cô dõi theo và chỉ dẫn; dù tôi có làm

sai, tôi vẫn luôn được làm lại. Ngày tháng ấy, tôi chưa từng nhận ra mình đã được bao dung nhiều đến thế.

Học tập tại trường THPT Nguyễn Trãi đã đem lại cho tôi rất nhiều lợi thế, đã hình thành nên con người tôi ngày hôm nay. Tôi đã được học những điều sâu sắc về cuộc sống từ những người thầy giỏi nhất. Đó là cô giáo chủ nhiệm người đã dạy tôi cách sống bằng cả lý trí và con tim, sống ngay thẳng và kiên định. Cô quan niệm rằng mọi điều xảy ra đều có nguyên do của nó, trước khi trách người, hãy tự hỏi ta đã làm gì sai trước. Mọi thứ về cô đều đối lập tới mức vô lý. Từ ngoại hình mạnh mẽ với

tính cách vô cùng tinh cam, từ những bước đi nhanh nhẹn cho tới cách ứng xử từ tốn, khéo léo. Cô của tôi, đã hình thành nên một mảng lớn trong bức tranh thanh xuân của tôi, với những gam màu tươi sáng nhất.

Nhưng sống bằng lý trí và con tim thôi thì chưa thể hoàn hảo, đã là phụ nữ thì luôn cần quan tâm tới dáng vẻ, nhân cách của mình, phải cân bằng cuộc sống và sống thật tâm huyết với điều mình đam mê. Tôi học được điều này từ cô giáo dạy bộ môn yêu thích của tôi - môn Văn học. Những ngày đầu tiên cô nhận lớp, tôi đã bị ấn tượng bởi chiếc váy cô mặc, bởi cách dạy học dí dỏm của cô. Nhưng mãi tới sau này, tôi cũng không thể nhớ ra được ngày hôm ấy, cô của tôi đã mặc chiếc váy đẹp như thế nào. Vì đơn giản, cô chưa từng mặc lại nó. Cô luôn thay đổi phong cách, và chúng tôi - học sinh của cô luôn thích thú, ngưỡng mộ điều này. Cô của tôi mãi là người khiến tôi nở nụ cười khi nghĩ tới, bởi tính cách, bởi sự tâm huyết với nghề. Cô cũng chính là

người tin tưởng vào khả năng của tôi, giúp tôi nỗ lực vươn lên vì ước mơ trở thành học sinh giỏi môn văn cấp thành phố. Và tôi đã thành công!

Còn rất nhiều, rất nhiều thầy cô giáo mà tôi kính trọng. Họ không chỉ giáo viên, họ còn là người truyền cảm hứng cho chính học trò của mình. Người ta vẫn nói, nghề nhà giáo là cho đi mà không cần nhận lại. Tôi mong rằng, những thầy cô của tôi luôn vững bước trên con đường dạy học và dạy làm người. Thầy cô xứng đáng được nhận nhiều hơn nữa những lời yêu thương từ học trò của mình.

Tôi đã có những tháng ngày tươi sáng tại trường Nguyễn Trãi - Ba Đình, những thành tích, những kỉ niệm và cả những giận hờn tuổi mười bảy vẫn luôn ở trong tôi. Nếu được quay ngược vòng thời gian này, tôi vẫn muốn được quay trở lại những ngày tháng ấy. Tôi vẫn muốn được say mê với những bài giảng, vẫn muốn được ăn thức ăn căng-tin trường Nguyễn Trãi - Ba Đình, muốn được ngồi sau xe một người và

cùng nhau tới trường.

Vì thế, ngay giây phút này đây, khi bạn đọc những dòng này vào thời điểm mệt mỏi nhất, thời điểm cuộc sống của bạn rã rời nhất vì cuộc thi giành một tấm vé vào trường đại học bạn mơ ước, hãy tin rằng rồi tất cả mọi chuyện sẽ ổn thôi. Bạn sẽ làm được, nhất định là như vậy, thầy cô và bạn bè sẽ giúp bạn nỗ lực phấn đấu. Rồi những buồn bã, lo âu, tức giận ở ngày tháng cấp 3 này, sẽ không còn quan trọng nữa. Chỉ có những kỉ niệm, những bài học, những người bạn luôn tồn tại trong tim ta mãi mãi.

Mong vào khoảng thời gian cuối hè của năm sau, và năm sau nữa tất cả các bạn học sinh trường THPT Nguyễn - Trãi Ba Đình những khóa tiếp theo sẽ luôn thốt lên tiếng reo vui: Mình đã trưởng thành, mình đã đỗ đại học!

LÊ BẢO NGÂN (Cựu học sinh, khóa 2016 – 2019) (Học sinh đạt giải Ba môn Văn cấp thành phố năm học 2018-2019)



Miền man kỉ ức...

Bỏ ở chiến trường xa, ba mẹ con chúng tôi từ miền quê trở về Hà Nội vào đầu hè năm 1970. Tháng 9 năm ấy, mẹ Tuyết tôi trở thành giáo viên dạy Văn tại trường cấp 3 Nguyễn Trãi. Ngày 19/5/1979, tôi cùng với các bạn rời ngôi trường này sau ngót mười năm gắn bó. Nhưng những kỉ ức từ Nguyễn Trãi có lẽ không bao giờ phai mờ...

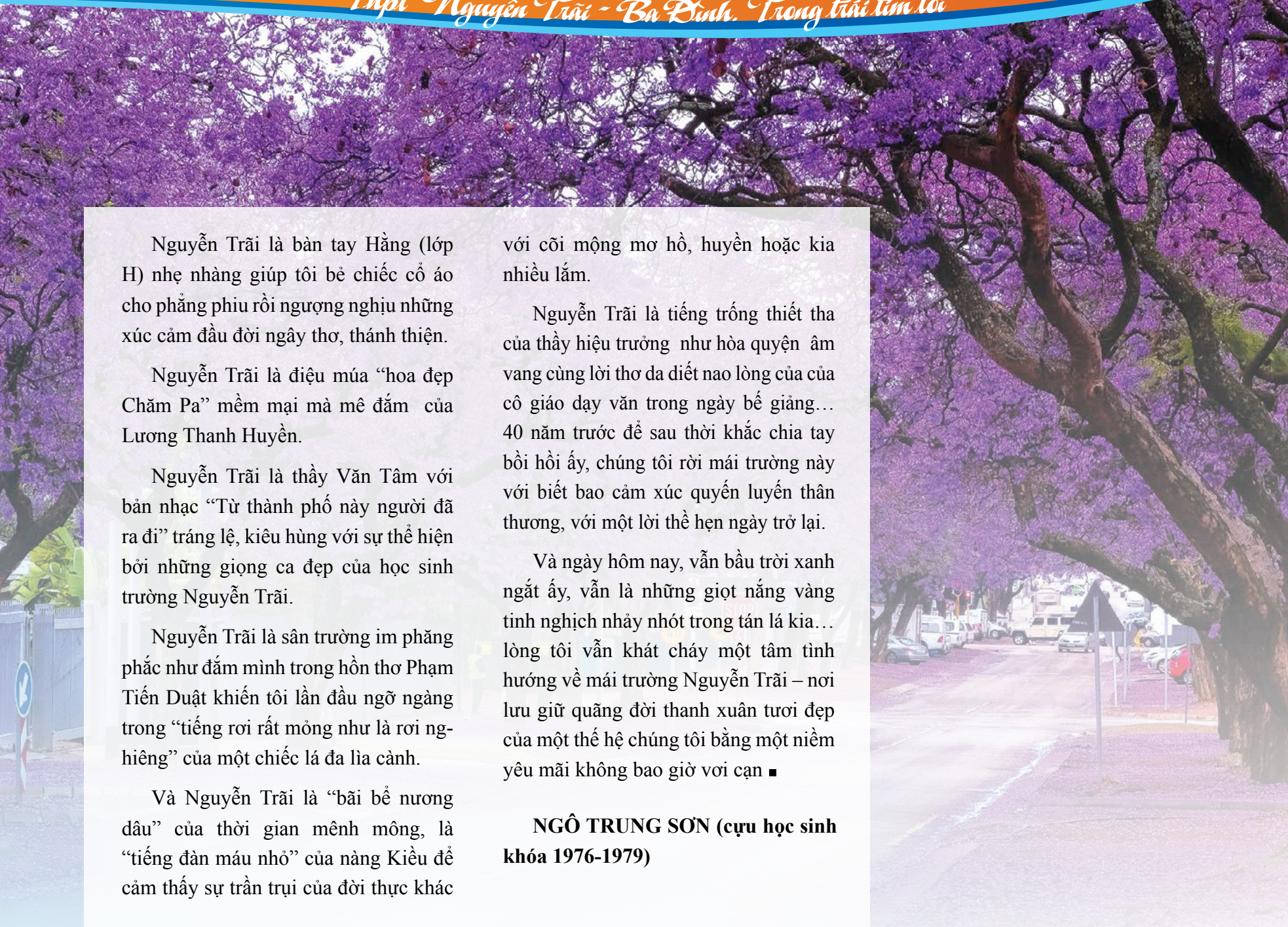
Con phố Giảng Võ đầu những năm 70 heo hút không một ngọn đèn khi trời sẫm tối, trường Nguyễn Trãi năm ấy là

những buổi tối mùa đông nhập nhoạng, tôi bế em ra đầu đường đón mẹ. Từ phía trường Nguyễn Trãi, thấp thoáng bóng áo trắng đỏ nghiêng trên chiếc xe đạp là bóng dáng hao gầy của mẹ hối hả đạp về trong chiều hun hút gió.

Nơi đây chờ đón mẹ

Tôi khóc cùng em tôi...

Nguyễn Trãi năm ấy là gò má đỏ chị Quỳnh – con cô Sơn dạy Hóa – mỗi buổi chiều rửa chén bát bên bờ ao nơi sơ tán Tam Đa.



Nguyễn Trãi là bàn tay Hằng (lớp H) nhẹ nhàng giúp tôi bê chiếc cổ áo cho phẳng phiu rồi ngượng nghịu những xúc cảm đầu đời ngây thơ, thánh thiện.

Nguyễn Trãi là điệu múa “hoa đẹp Chăm Pa” mềm mại mà mê đắm của Lương Thanh Huyền.

Nguyễn Trãi là thầy Văn Tâm với bản nhạc “Từ thành phố này người đã ra đi” tráng lệ, kiêu hùng với sự thể hiện bởi những giọng ca đẹp của học sinh trường Nguyễn Trãi.

Nguyễn Trãi là sân trường im phăng phắc như đắm mình trong hồn thơ Phạm Tiến Duật khiến tôi lần đầu ngỡ ngàng trong “tiếng roi rất mỏng như là roi ngiên” của một chiếc lá đa lia cành.

Và Nguyễn Trãi là “bãi bẻ nương dâu” của thời gian mênh mông, là “tiếng đàn máu nhỏ” của nàng Kiều để cảm thấy sự trần trụi của đời thực khác

với cõi mộng mơ hồ, huyền hoặc kia nhiều lắm.

Nguyễn Trãi là tiếng trống thiết tha của thầy hiệu trưởng như hòa quyện âm vang cùng lời thơ da diết nao lòng của của cô giáo dạy Văn trong ngày bế giảng... 40 năm trước để sau thời khắc chia tay bồi hồi ấy, chúng tôi rời mái trường này với biết bao cảm xúc quặn luyến thân thương, với một lời thề hẹn ngày trở lại.

Và ngày hôm nay, vẫn bầu trời xanh ngắt ấy, vẫn là những giọt nắng vàng tinh nghịch nhảy nhót trong tán lá kia... lòng tôi vẫn khát cháy một tâm tình hướng về mái trường Nguyễn Trãi – nơi lưu giữ quãng đời thanh xuân tươi đẹp của một thế hệ chúng tôi bằng một niềm yêu mãi không bao giờ vơi cạn ■

NGÔ TRUNG SON (cựu học sinh khóa 1976-1979)

Có một thời như thế

Quý tặng anh Ngô Trung Sơn và các anh
chị cựu học sinh khóa 1976-1979 trường Thpt
Nguyễn Trãi Ba Đình nhân đọc bài Miên man
ký ức...

Có một thời như thế phải không anh?
Nhưng kỷ niệm ủa về không giấu nổi.
Khung trời cong, trắng một miền thương nhớ,
Vấn còn đây, bao ký ức với đây.
Có một thời như thế phải không anh?
Chiến trường - ba đi chưa kịp lời nhắn gửi.
Mẹ hao gầy trong ngõ phố chành chao,
Nước mắt con nhỏ suốt những đêm dài...
Có một thời như thế phải không anh?
Màu thời gian thút dần bao hoài niệm.

Về mái trường - Nguyễn Trãi thân yêu,
Về lời giảng của thầy cô - cuốn theo chiều gió,
Về điệu múa Chămpa - thốn thứt lòng trai trẻ,
Về ánh mắt nhìn, một cử chỉ thân thương,
Về góc sân trường lặng lẽ, mênh mang,
Về bản tình ca thao thiết cả niềm tin.
Có một thời như thế phải không anh?
Ngôi trường xưa, nay đã tròn 70 tuổi.
Nếp gấp thời gian vẹn nguyên miền ký ức
Bao tự hào, bao luyến nhớ còn đây!

Hà Nội - Thu 2019
Nguyễn Thị Phương Lan
(Phó hiệu trưởng nhà trường)

Thầy ơi!

(Kính tặng những người thầy - chiến sĩ)

Mái tóc thầy từng sợi bạc pha sương,
Vết thương ở chân còn găm vài mảnh đạn,
Cuối thanh xuân thầy gửi ngoài chiến trận.
Bảo vệ bình yên cho tổ quốc, giang sơn...

Hoa bình rồi thầy trở lại quê hương,
Phấn trắng bảng đen thay mục tiêu ngắm bắn.
Cuộc sống giản đơn, niềm vui bất tận
Thầy chở những chuyến đò, những mơ ước qua sông...

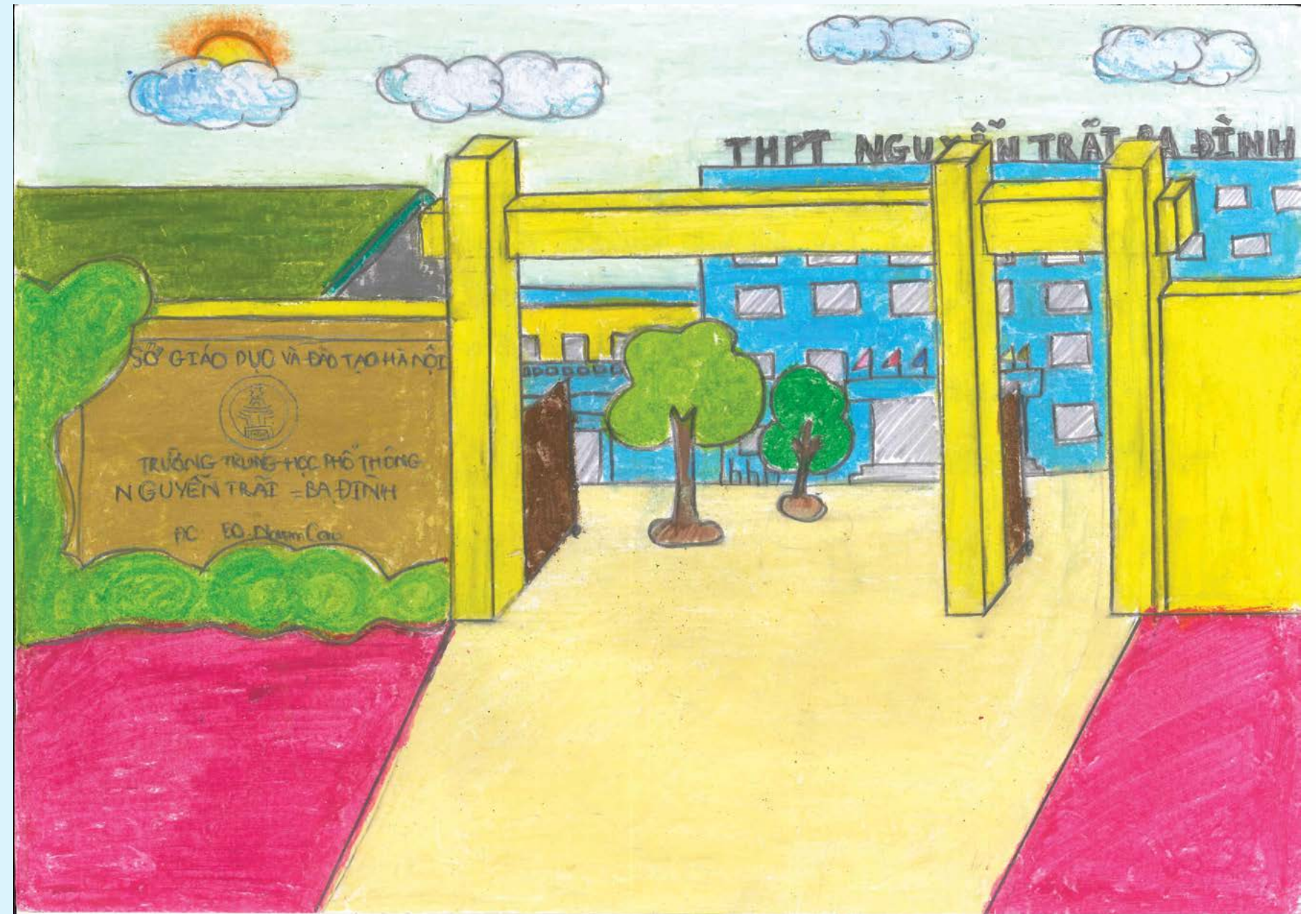
Lặn lội cả đời, thầy nào dám kể công
Bục giảng sáng nay làm lòng con trĩu nặng.
Trên áo thầy có một ô vôi khác,
Lớp học lặng im... Tia nắng đọng vai thầy!

Vũ Lê Thái Dương
Lớp 10A1
Niên khóa: 2019 - 2022





Đỗ Huy Anh (Học sinh lớp 12 A2 - Niên khóa 2017 - 2020)



Trần Thu Hương (Học sinh lớp 11 A14 - Niên khóa 2018 - 2021)



Nguyễn Ngọc Bảo Châu (Học sinh lớp 10 A7 - Niên khóa 2019-2022)

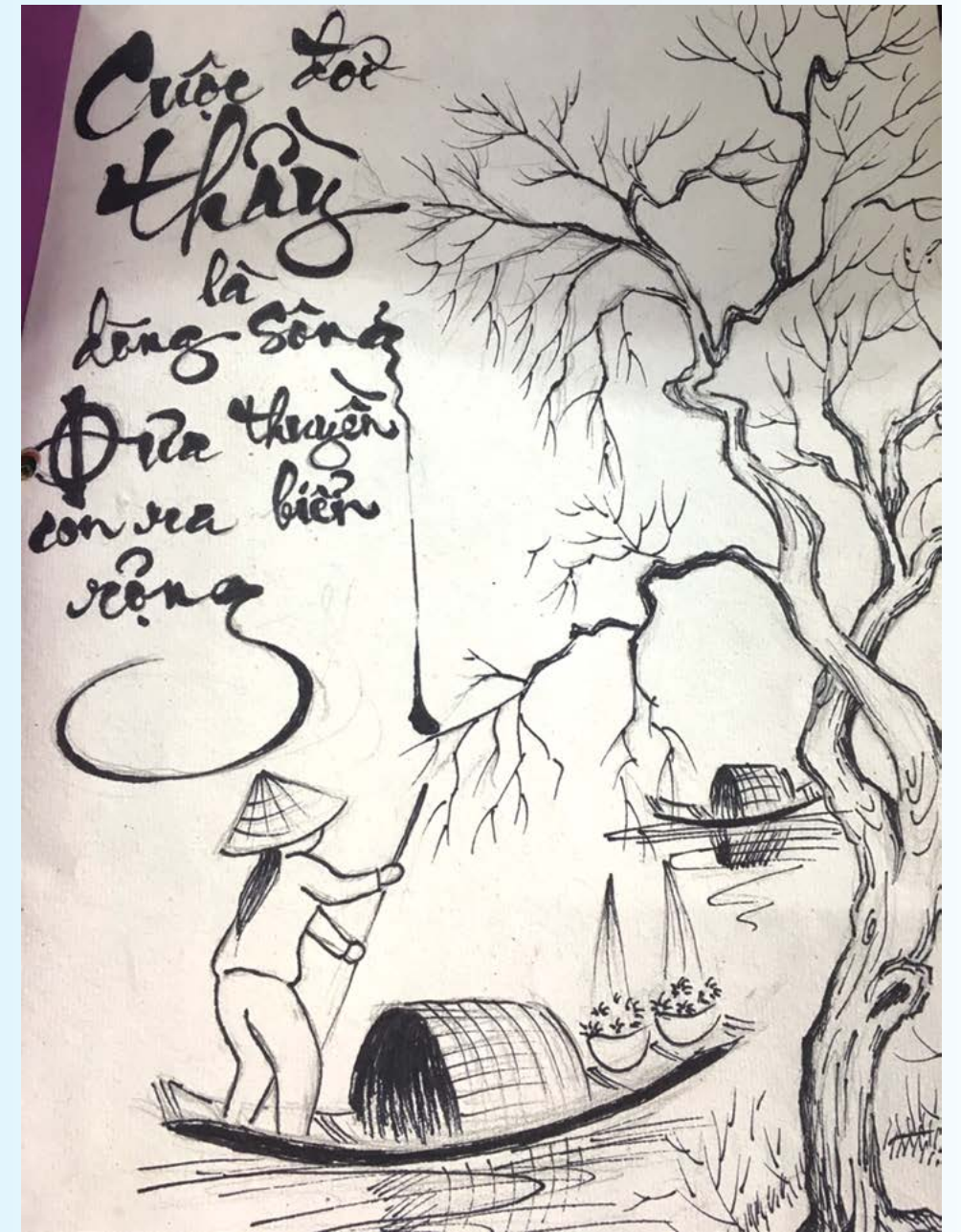


Nguyễn Ngọc Bảo Châu (Học sinh lớp 10 A7 - Niên khóa 2019-2022)

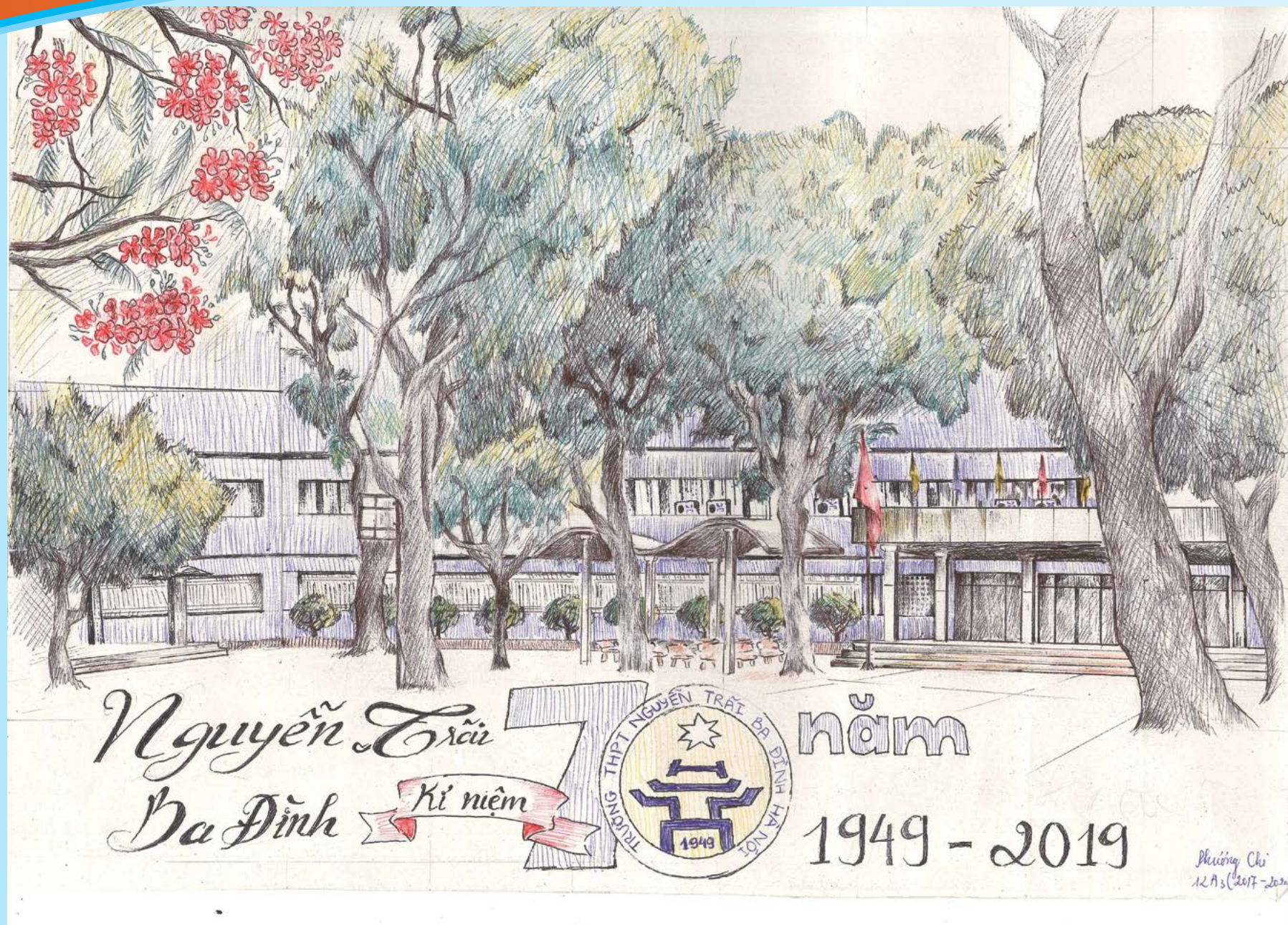


Lan Linh: 12A2 (2017 - 2020)

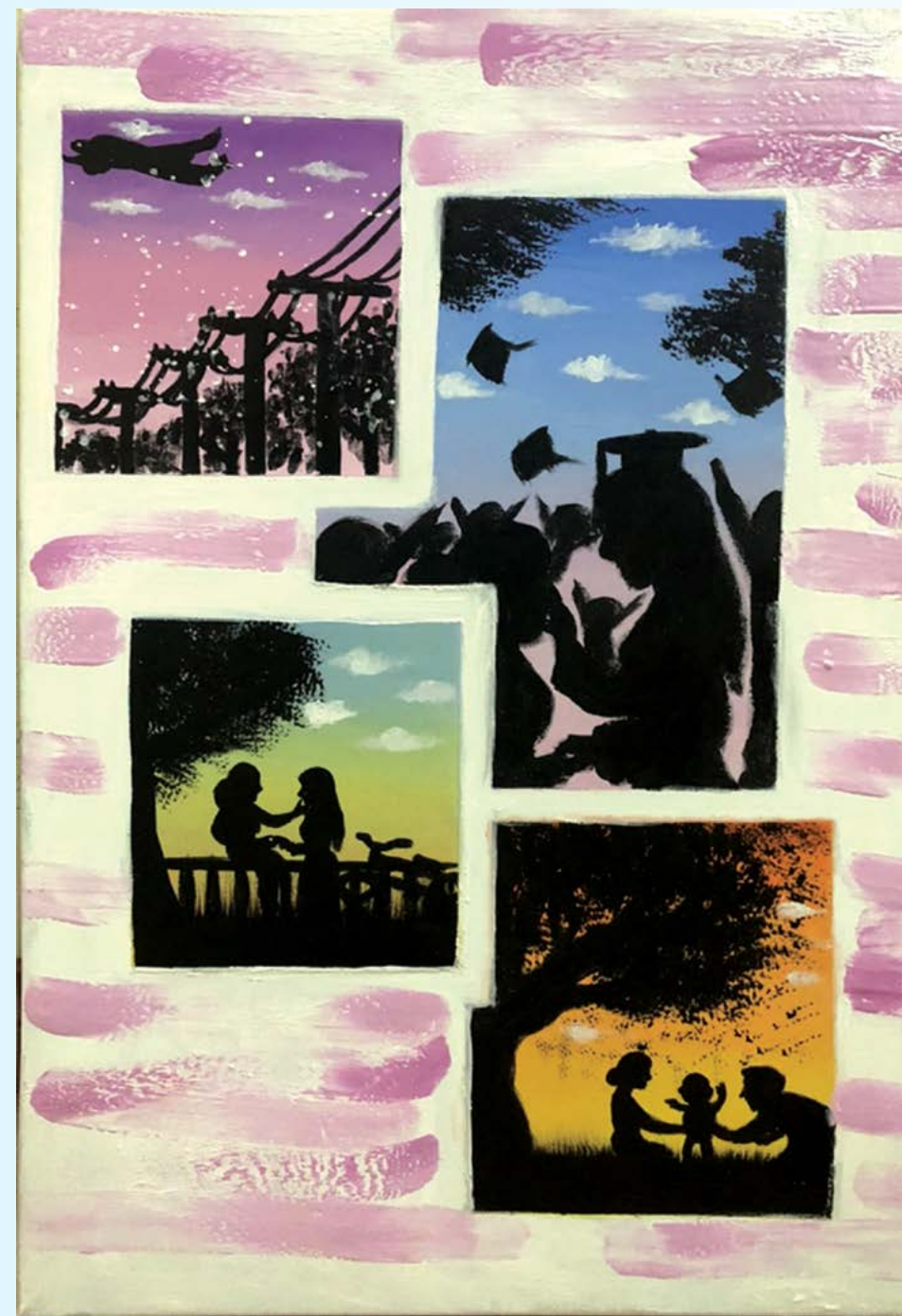
Lan Linh (Học sinh lớp 12 A2 - Niên khóa 2017 - 2020)



Phương Chi (Học sinh lớp 12 A3 - Niên khóa 2017 - 2020)



Phương Chi (Học sinh lớp 12 A3 - Niên khóa 2017 - 2020)



Tác phẩm: *Hành trình*

Nguyễn Ngọc Bảo Châu

(Học sinh lớp 10 A7

Niên khóa 2019-2022)



PHẦN V
THPT Nguyễn Trãi – Ba Đình

In dấu thời gian

NĂM THÀNH LẬP



Ban chấp hành Đảng bộ trường Nguyễn Trãi - Ba Đình



Ban giám hiệu trường Nguyễn Trãi - Ba Đình



Ban chấp hành Công đoàn trường Nguyễn Trãi - Ba Đình



Ban chấp hành Đoàn trường Nguyễn Trãi - Ba Đình



Tổ Toán trường Nguyễn Trãi - Ba Đình



Sinh hoạt chuyên môn của tổ Toán trường Nguyễn Trãi - Ba Đình



Tổ Vật lý - Tin học - Công nghệ trường Nguyễn Trãi - Ba Đình



Buổi họp chuyên môn của tổ Vật lý - Tin học - Công nghệ trường Nguyễn Trãi - Ba Đình



Tổ Hóa - Sinh trường Nguyễn Trãi - Ba Đình



Buổi họp chuyên môn của tổ Hóa - Sinh trường Nguyễn Trãi - Ba Đình



Tổ Ngữ Văn trường Nguyễn Trãi - Ba Đình



Buổi họp chuyên môn của tổ Ngữ Văn trường Nguyễn Trãi - Ba Đình



Tổ Xã hội và ban giám hiệu trường Nguyễn Trãi - Ba Đình



Buổi họp chuyên môn của tổ Xã hội trường Nguyễn Trãi - Ba Đình



Tổ Ngoại ngữ - Thể dục - Giáo dục Quốc phòng trường Nguyễn Trãi - Ba Đình



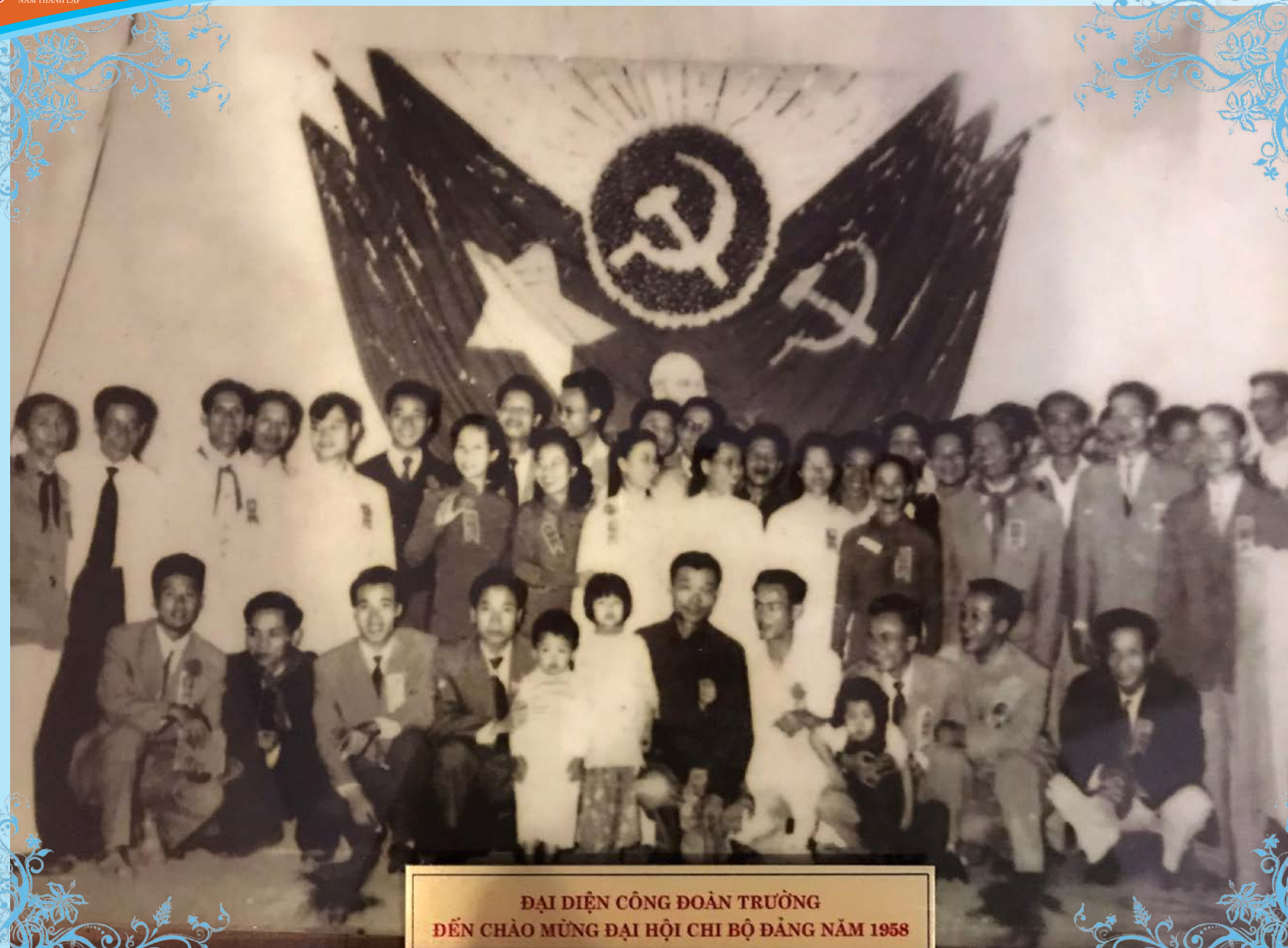
Buổi họp chuyên môn của tổ Ngoại ngữ - Thể dục - Giáo dục Quốc phòng trường Nguyễn Trãi - Ba Đình



Tổ Hành chính trường Nguyễn Trãi - Ba Đình



Buổi họp của tổ Hành chính trường Nguyễn Trãi - Ba Đình



ĐẠI DIỆN CÔNG ĐOÀN TRƯỜNG
ĐẾN CHÀO MỪNG ĐẠI HỘI CHI BỘ ĐẢNG NĂM 1958



HOẠT ĐỘNG BÍ MẬT
CỦA CHI BỘ TRƯỞNG THPT NGUYỄN TRÁI
THỜI KỲ 1950 - 1954 TẠI HÀ NỘI



LỄ KẾT NẠP ĐẢNG VIÊN MỚI
(NĂM 2005)



Đảng bộ nhà trường cùng lãnh đạo Đảng ủy Quận Ba Đình trong Lễ công bố QĐ thành lập Đảng bộ trường THPT Nguyễn Trãi - Ba Đình tháng 11 năm 2019



Công đoàn nhà trường nhận cờ xs trong phong trào ba đảm đang năm 1970



Đại hội công đoàn năm 2012 - 2015



LỄ TRỒNG CÂY LƯU NIỆM CỦA BAN LÃNH ĐẠO NHÀ TRƯỜNG
TẠI CÔN SƠN - CHÍ LINH - HẢI DƯƠNG NĂM 2001



ĐC LÊ ĐÌNH LẬP (PHÓ GIÁM ĐỐC), LÃNH ĐẠO SỞ GDĐT CÙNG BGH
NHÀ TRƯỜNG, BAN ĐẠI DIỆN PHỤ HUYNH HỌC SINH THAM GIA
TẾT TRỒNG CÂY TẠI CÔN SƠN - CHÍ LINH - HẢI DƯƠNG



HỌC SINH TRƯỜNG THPT NGUYỄN TRẠI
HƯỚNG VỀ CỘI NGUỒN CÔN SƠN
(NĂM 1998)



Thầy và Trò nhà trường làm Lễ dâng hương tại Côn Sơn năm 2013



Trường Nguyễn Trãi nhận Huân chương Lao động hạng Ba năm 1989



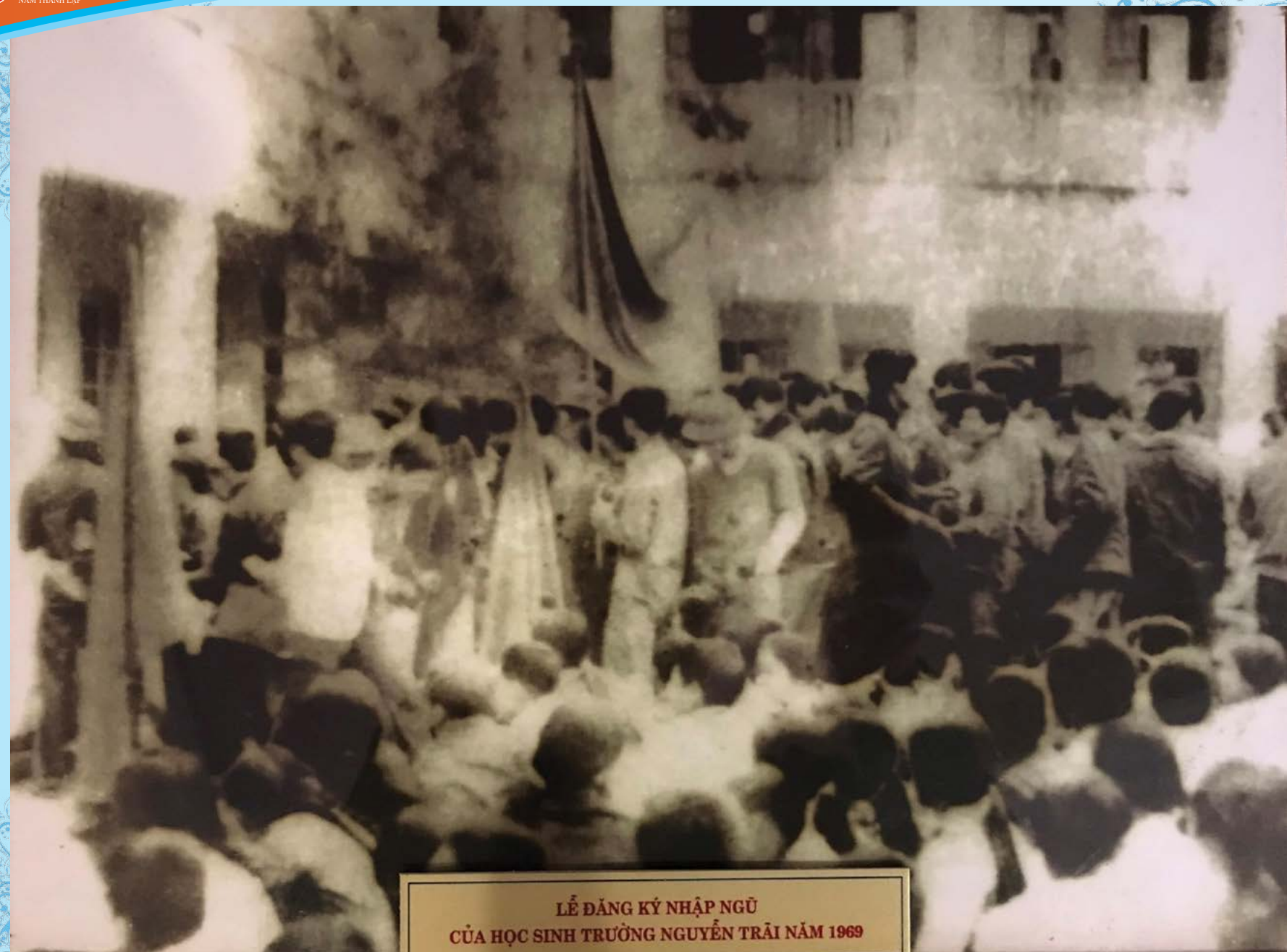
Trường Nguyễn Trãi nhận Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ năm 1998



Trường Nguyễn Trãi nhận Huân chương Lao động hạng Nhì năm 1999



Trường Nguyễn Trãi nhận danh hiệu trường chuẩn Quốc gia năm 2014



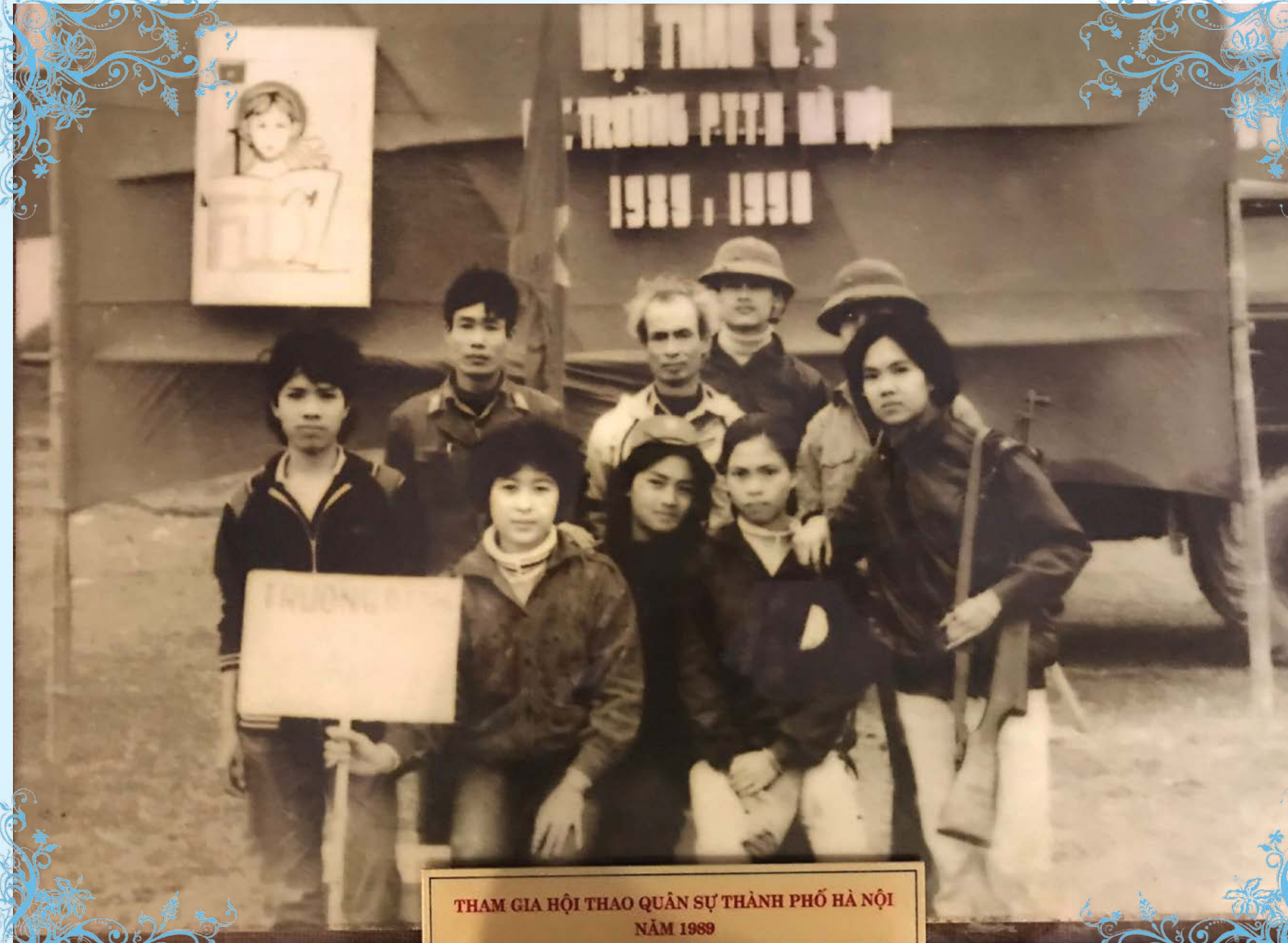
LỄ ĐĂNG KÝ NHẬP NGŨ
CỦA HỌC SINH TRƯỜNG NGUYỄN TRÃI NĂM 1969



ĐỒNG CHÍ TRIỆU HẢI - PHÓ GIÁM ĐỐC SỞ GD VÀ ĐT HÀ NỘI
TRAO GIẢI BÓNG BÀN HỌC SINH THỦ ĐÔ CHO EM LÊ THU HÀ
(HỌC SINH TRƯỜNG NGUYỄN TRÃI NĂM 1988)



ĐỘI BÓNG RỔ CỦA TRƯỜNG NĂM 1989



**THAM GIA HỘI THAO QUÂN SỰ THÀNH PHỐ HÀ NỘI
NĂM 1989**



Thầy hiệu trưởng chúc mừng cô Nguyễn Thị Là sau giờ thi giáo viên dạy giỏi cấp thành phố năm học 2017 - 2018



Giờ thi giáo viên dạy giỏi cấp thành phố của cô Nguyễn Thị Bích Vân năm học 2017 - 2018

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM QUANG VINH MUÔN NĂM



Cô Chu Thị Quỳnh Mai nhận giải nhì cuộc thi giáo viên dạy giỏi cụm Ba Đình - Tây Hồ năm học 2019 - 2020



Giờ thi giáo viên dạy giỏi cụm Ba Đình - Tây Hồ của thầy Nguyễn Văn Huy năm học 2019 - 2020



Lê Ngọc My, Chu Quang Dũng, Phạm Minh Trường lớp 12A9 nhận giải Ba thi KHKT toàn quốc năm 2014



Cô Lê Thị Hoài Thương nhận cờ Lưu niệm cuộc thi KHKT thành phố năm 2017



Khen thưởng học sinh đạt thành tích cao trong kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 và đại học năm 2019



HỘI THẢO KHOA HỌC
TRUYỀN CẢM HỨNG VÀ PHỔ BIẾN KIẾN THỨC

CÁNH CỒNG KHOA HỌC



HỘI CỬ HỌC SINH
TRƯỜNG NGUYỄN TRÃI
NIÊN KHOA 9194



Giao lưu khoa học giữa các thế hệ học sinh trường Nguyễn Trãi



Một giờ thực hành môn Tin học



Một giờ thực hành môn Vật lý



Đội bóng rổ đạt giải Ba thành phố năm 2017



Học sinh đạt giải Ba Hội thao Quốc phòng thành phố năm 2018



Giờ học môn Thể dục



Hoạt động tập thể dục giữa giờ



Cô Nguyễn Thị Phương Lan – cố vấn Đoàn trường đến thăm và trao quà cho ông bà nuôi 3 cháu mồ côi ở xã Văn Lăng, huyện Đồng Hỷ, Thái Nguyên ngày 12-1-2013



Ban chấp hành Đoàn trường tham gia chương trình từ thiện Áo ấm mùa đông năm 2013



Tiết mục văn nghệ của cán bộ giáo viên trong Lễ kỷ niệm 20/11



Tiết mục văn nghệ của giáo viên và học sinh trong buổi sinh hoạt chuyên đề ngoại khóa tổ Văn



Tiết mục văn nghệ của học sinh



Tiết mục văn nghệ của học sinh



Học sinh thăm quan phòng Truyền thống của trường



Buổi sinh hoạt dưới cờ

BAN BIÊN TẬP KỶ YẾU

Trưởng Ban biên tập: Thầy Phạm Vương Tấn - Hiệu trưởng

Phó ban Ban biên tập: Cô Nguyễn Thị Phương Lan - Phó hiệu trưởng

Thư ký Ban biên tập: Cô Nguyễn Thị Thu - Giáo viên tổ Ngữ Văn

Thiết kế mỹ thuật: Phùng Quang Vinh

Ủy viên: Thầy Nguyễn Văn Huy - Thư ký Hội đồng Sư phạm

Cô Lê Thị Huệ - Tổ phó chuyên môn tổ Ngữ Văn

Cô Tạ Thị Thu Hà - Giáo viên tổ Ngữ Văn

CỘNG TÁC VIÊN

- Cô giáo Lã Hoàng Mai - Tổ Ngữ Văn
- Cô giáo Vũ Thị Thanh Hằng - Tổ Ngữ Văn
- Cô giáo Trương Thị Kim Dung - Tổ Ngữ Văn
- Cô giáo Đỗ Thị Kim Thoa - Tổ Ngữ Văn
- Cô giáo Trần Thị Thường - Tổ Ngữ Văn
- Cô giáo Trần Thanh Hương - Giáo viên môn Lịch sử, nguyên Tổ trưởng chuyên môn tổ Xã hội
- Cô giáo Nguyễn Thị Bích Ngọc - Trưởng bộ môn Lịch sử
- Cô giáo Trần Thị Hương Huyền - Trưởng bộ môn Địa lý, Phó Chủ tịch Công đoàn
- Cô giáo Lê Thị Hoài Thương - Tổ Hóa - Sinh
- Đại úy Trần Duy Văn – phóng viên Báo Quân đội nhân dân
- GS.TS. NGUT Đoàn Định Kiến - cựu học sinh Khóa 1949-1956
- Nguyễn An Gia - cựu học sinh Khóa 1949-1956
- GS.TS Nguyễn Minh Thuyết - cựu học sinh Khóa 1962-1965
- Hồ Bằng - cựu học sinh Khóa 1969-1972
- TS. Đào Duy Tính - cựu học sinh Khóa 1970-1973
- Vũ Đình Hoàn - cựu học sinh Khóa 1970-1973
- TS. Vũ Thị Hòa – cựu học sinh Khóa 1971-1974
- Phan Hồng - cựu học sinh Khóa 1971-1974
- Ngô Trung Sơn - cựu học sinh Khóa 1976-1979

TRƯỜNG THPT NGUYỄN TRÃI - BA ĐÌNH - HÀ NỘI

Địa chỉ: số 50 Nam Cao - Ba Đình - Hà Nội.

Điện Thoại: 0243 845 6680

Email: c3nguyentrai@hanoiedu.vn Website: thptnguyentrai-badinh.edu.vn